

VNNS • số 273 • tháng 05 năm 2015
Mục Lục



- 1 Hình bìa** • Nguyễn Quang Kế • Thái Tăng An
- 3 Quan điểm** • Tìm hiểu về ý nghĩa ngày đại lễ Phật Đản
- 5 Chủ đề** • Ngôi nhà trên quê hương mới • Ý nghĩa yếu tố huyền sử trong lịch sử Đản sinh của Đức Phật • Quê hương Đức Phật Thích Ca vẫn yên bình sau trận động đất ở Nepal • Khám phá mới của Unesco về Đức Phật
- 12 Tin Tức** • Tin Sinh hoạt Cộng Đồng • Tin Hòa Lan • Tin Thế Giới • Tin Việt Nam • Truyền thông xã hội dân sự
- 24 Truyện** • Ngàn ánh dương rực rỡ • Ông Linh mục và oan hồn trinh nữ • Con chó và một chiều mưa
- Thơ** • Phạm Thị Minh-Hưng • Hoài Tâm Niệm • Miên Thụy
- 34 Văn** • Những dân tộc thượng đẳng • Không hận thù sau chiến tranh • Ngẩn mặt lên nhìn trời
- 44 Bạn có biết** • Danh ngôn học tập
- 48 Du Lịch** • Đảo ngục tù Alcatraz
- 50 Y học – Sức Khỏe** • Điều trị ung thư
- 51 Gia Chánh** • Gỏi đu đủ ba khía Thái Lan • Gỏi đu đủ ba khía
- 52 Vui cười**
- 53 Lá thư Tòa Soạn**
- 54 Nhạc** • Nguyễn Quyết Thắng

Việt Nam Nguyệt San
Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL
Vietnam Magazine
Tijdschrift van Vietnamese Vluchtelingen
in Nederland
www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS
Kroeten 9 - 4871JT- Etten-Leur
Nederland
Email: hpnguyen@congdonghoalan.com
Telefoon: +31 (0)765038426

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v.

Chủ nhiệm & Chủ bút
Nguyễn Hữu Phước

Thủ Quỹ
Nguyễn Thị Cẩm Vân

Kỹ thuật & Phát hành
Nguyễn Quang Kế

&

Với sự cộng tác của
Bạch Mai • Đắc Khanh
• Đào Quốc Bảo • Đinh Ngọc Hiền
• Đỗ Văn Bùi • Hoài Tâm Niệm
• Lê Quang Kế • Mây Lang Thang
• Miên Thụy • Nguyễn Đắc Trung • Ngô Thụy
Chương • Nguyễn Quyết Thắng • Ông Năm
Chuột • Tam Hợp • Tiểu Yến Tử • Thái Tăng
An • Tuyết Lê • Trúc Hà • Topa • Ty Na • Trần
Quốc Hiền • Tạ Trung Hiếu • Trần hữu Sơn •
Võ Đức Tiến • Ý Nga

Lập trường

Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương

Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tình cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Quan điểm

Tìm hiểu ý nghĩa ngày đại lễ Phật Đản

Phật Đản (chữ Nho 佛誕 -nghĩa là ngày sinh của đức Phật-; hay là **Vesak**, Pali; tiếng Phạn: Vaisākha, Devanagari: वैशाख, Sinhala: වෙසක් පෝය -nghĩa là ngày lễ vào tháng vesākha theo lịch Ấn Độ giáo, tương ứng vào khoảng tháng 4, tháng 5 dương lịch) là ngày kỷ niệm Đức Phật sinh ra tại vườn Lâm-tì-ni, năm 624 TCN, diễn ra vào ngày **15 tháng 4 âm lịch** hàng năm. Theo truyền thống Phật giáo Đông Á, ngày này chỉ là ngày kỷ niệm ngày sinh của đức Phật Thích Ca; tuy nhiên, theo Phật giáo Nam truyền và Phật giáo Tây Tạng thì ngày này là **ngày Tam hiệp** (kỷ niệm Phật đản, Phật thành đạo và Phật nhập Niết-bàn).

Trước năm 1959 các nước Đông Á, thường tổ chức ngày lễ Phật đản vào ngày mùng 8 tháng 4 âm lịch^[1]. Nhưng Đại hội Phật giáo thế giới lần đầu tiên, tại Colombo, Tích Lan, 25 tháng 5 đến 8 tháng 6 năm 1950, các phái đoàn đến từ 26 nước là thành viên đã thống nhất ngày Phật đản quốc tế là ngày rằm tháng Tư âm lịch.

Phật Đản là ngày lễ trọng đại được tổ chức hàng năm bởi cả hai truyền thống Nam tông và Bắc tông. Ngày nay người ta thường biết đến Phật Đản qua tên gọi Vesak. Vesak là tiếng Sinhala có thể được đọc trại ra từ Vaishākha trong tiếng Pali, là tên gọi của tháng Hai lịch pháp Ấn Độ giáo (tháng vesākha theo lịch Ấn Độ giáo, tương ứng vào khoảng tháng 4, tháng 5 dương lịch). Ở Ấn Độ, Bangladesh và Nepal, Vesak còn được gọi là Visakah Puja (lễ hội Visakah), Buddha Purnima (?) hay Buddha Jayanti (?); Thái Lan gọi là Visakha Bucha; Indonesia gọi là Waisak; Tây Tạng gọi là Saga Daw; Lào gọi là Vixakha Bouxa và Myanma gọi là Ka-sone-la-pyae (nghĩa là Ngày rằm tháng Kasone, cũng là tháng thứ hai trong lịch Myanma).

Vào ngày lễ, Phật tử thường vinh danh Tam bảo: Phật, Pháp, Tăng (qua các hình thức như dâng cúng, tặng hoa, đến nghe thuyết giảng), và thực hành ăn chay và giữ Ngũ giới, Tứ vô lượng tâm, thực hành bố thí và làm việc từ thiện, tặng quà, tiền cho những người yếu kém trong cộng đồng. Kỷ niệm Vesākha cũng có nghĩa là làm những nỗ lực đặc biệt để mang lại hạnh phúc, niềm vui cho những người bất hạnh như người già cao niên, người khuyết tật và người bệnh, chia sẻ niềm vui và hòa bình với mọi người. (Trích từ: vi.wikipedia.org)

Mùa **Phật Đản** năm nay chúng ta cùng lắng lòng, hướng về một sự kiện quan trọng ảnh hưởng sâu rộng trong nhân loại: Ngày đại lễ **Phật Đản**. Hãy tha thứ cho nhau trong khi nóng giận, hãy nâng đỡ cho nhau trong những lúc khó khăn. Làm tất cả những điều lành, tránh tất cả những điều dữ (lời Phật dạy). Cầu mong sao những người hiện đang cầm quyền tại Việt Nam hiểu được ý nghĩa cao đẹp này mà thực hiện theo lời đức Phật thường răn dạy.

VNNS





GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT ÂU CHÂU

Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan

CHÙA VẠN HẠNH

Middenweg 65, 1394 AD Nederhorst den Berg, tel. 0294-254393

Banknummer: NL79INGB0005030958 t.n.v. Stichting VBSN te Nederhorst den Berg

Website: <http://www.vanhanhpagode.nl>

Nederhorst den Berg, ngày 12 tháng 05 năm 2015.

THƯ MỜI LỄ AN VỊ PHẬT VÀ LỄ PHẬT ĐẢN NĂM 2015

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính thưa quý Đồng hương và quý Phật tử,

Hàng năm đến mùa trăng tròn Tháng Tư âm lịch, tất cả người con Phật trên khắp năm châu đều hân hoan tưởng nhớ đến ngày Đản Sinh Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni. Người đã đem ánh sáng từ bi và trí tuệ cho muôn loài, phá tan màn vô minh từ vô lượng kiếp của chúng sanh và những gì bất công trong xã hội, đem lại sự hạnh phúc an vui cho nhân loại. Ngày Đản Sinh của Đức Phật mang một ý nghĩa vô cùng trọng đại vì Đức Phật ra đời nhằm khai ngộ cho tất cả chúng sanh thể nhập vào ngôi nhà tri kiến của Như Lai. Do vậy, kỷ niệm sự Đản Sinh của Ngài tức là kỷ niệm chân lý trí tuệ giải thoát ấy.

Hòa chung trong không khí tung bừng đón mừng ngày Lễ Phật Đản ở khắp mọi nơi trên thế giới. Năm nay, Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan sẽ cử hành **ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN PL.2559** vào ngày **chủ nhật 07/06/2015** tại Chùa Vạn Hạnh mới Sumatraweg 350-1335JM-Almere Buiten. Cũng là một niềm vui chung cho hàng Phật tử, chúng ta sẽ cử hành nghi lễ An Vị Phật và lễ Chấn Tế tại ngôi chùa Vạn Hạnh mới này. Buổi lễ sẽ được sự quang lâm chứng minh của Hòa Thượng Thích Như Điển (Tổng Thư Ký Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu) và chư Tôn Đức tại Âu Châu.

Để tỏ lòng thành kính lên Đức Phật Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni. Chúng tôi trân trọng kính mời quý Phật tử và Đồng hương dành chút thì giờ quý báu về Chùa tham dự ngày Đại Lễ quan trọng này, để cùng nhau tu học hạnh từ bi trí tuệ của chư Phật. Đây cũng là cơ hội tốt, để người con Phật trở về với cội nguồn của niềm tin và sự thực hành giáo lý cao thượng của Đức Phật.

Nguyện cầu hồng ân Chư Phật gia hộ quý vị và gia quyến thân tâm thường an lạc. Cầu chúc cho giáo Hội quê nhà sớm thoát cơn Pháp nạn, cho đất nước Việt Nam giữ vững nền độc lập, chủ quyền lãnh thổ lãnh hải và cho dân tộc Việt Nam sớm được an cư lạc nghiệp trong tự do dân chủ.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

T/m Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan,

Hội Trưởng,



Thượng Tọa Thích Minh Giác.

CHƯƠNG TRÌNH LỄ AN VỊ PHẬT VÀ LỄ PHẬT ĐẢN NĂM 2015

Ngày Chủ nhật 07/06/2015 (nhằm ngày 21 tháng 04 âm lịch).

10 giờ 00: Phật tử tề tựu.

10 giờ 30: Lân lễ Phật.

11 giờ 00: Khai chuông trống. Cử hành Lễ An Vị Phật và Lễ Phật Đản (có chương trình riêng).

12 giờ 30: An vị chư Tiên linh tại Chùa mới.

13 giờ 00: Cúng dường Trai Tăng.

13 giờ 10: Phật tử và Đồng hương thọ trai.

14 giờ 00: Văn nghệ cúng dường.

16 giờ 00: Chấn tế cô hồn.

18 giờ 00: Hoàn mãn.

Ngôi Chùa trên quê hương mới

Quảng Phúc

Với niềm mong mỗi tìm tự do, người Việt chúng ta đã ngậm ngùi bỏ nước ra đi, để lại biết bao người thân và bạn hữu, bỏ lại sau lưng cả vùng trời kỷ niệm với lũy tre làng xanh ngát, với tiếng ru ầu ơ giữa buổi trưa hè hay tiếng chuông chùa ngân vang trong buổi hoàng hôn.

May mắn thay chúng ta đã tìm được bến bờ tự do, chúng ta đã được cứu vớt trên biển Đông và được đến định cư trên một đất nước thanh bình và tự do thật sự. Tuy nhiên, khởi đầu nào mà chẳng khó khăn, càng khó khăn hơn nữa khi bên ta không một trợ lực tinh thần để nương tựa.

Ngay sau khi đến định cư tại đất nước Hòa Lan, người Phật tử Việt Nam cảm nhận họ đã mất đi một niềm vui tinh thần quý báu, đó là được thường xuyên đến chùa lễ Phật. Niềm ao ước có một ngôi chùa đã là một thôi thúc lớn trong những tháng ngày đầu tiên nơi đất lạ quê người.

Như có duyên lành, trong những tháng ngày đầu tiên đó, các Phật Tử đã được gặp gỡ vị thầy khả kính Thích Minh Tâm, trụ trì chùa Khánh Anh, Pháp Quốc và thầy Thích Như Điển, trụ trì chùa Viên Giác, Đức Quốc. Các thầy đã thường xuyên lui tới thị xã Hoorn để thăm hỏi và hướng dẫn đời sống tinh thần các Phật tử tại đây.

Khởi đầu, các buổi lễ được tổ chức tại tư gia một Phật tử thuần thành. Dần dà số lượng tham dự ngày càng đông, các buổi lễ được luân phiên tổ chức tại các địa phương để đồng hương trên toàn đất nước Hòa Lan có dịp tham dự.

Ngày 13-8-1983 Đại Lễ Vu Lan đầu tiên nơi vùng đất mới Hòa Lan được trang trọng tổ chức tại thị xã Hoorn dưới sự chứng minh của sư ông Thích Minh Tâm.

Để đáp ứng nguyện vọng của hàng Phật tử sinh sống tại Hòa Lan, sư ông Thích Minh Tâm đã tạm thời cử thầy Thích Thiện Huệ từ chùa Khánh Anh qua Hòa Lan để hướng dẫn đời sống tinh thần cho những người con Phật cũng như gây dựng nền móng Phật sự tại đây.

Qua sự vận động của thầy Thích Thiện Huệ, các ban liên lạc Phật giáo đã được thành hình tại các



Đại Lễ Phật Đản năm 1985 tại Hòa Lan

địa phương. Ngày 25 tháng 2 năm 1984, lễ Cầu An đầu năm được tổ chức tại thị xã Enkhuizen. Đại lễ này đã đánh dấu sự chuyển mình của Phật giáo Việt Nam tại Hòa Lan qua sự thành lập **Ban Quản Trị Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan**. Và ngày 3 tháng 4 năm 1985, Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan chính thức đăng ký hoạt động với danh xưng **Stichting Vietnamese Boeddhistische Samenwerking in Nederland**.

Niệm Phật Đường Niệm Phật

Việc quan trọng đầu tiên của Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan là nỗ lực vận động chính phủ Hòa Lan chấp thuận cho một vị thầy đến định cư tại Hòa Lan để trực tiếp hướng dẫn đạo pháp cho những người con Phật. Ước vọng đó đã được chính phủ Hòa Lan đáp ứng và tháng 8 năm 1986, thầy Thích Minh Giác từ trại tỵ nạn Thái Lan được chấp thuận đến định cư tại Hòa Lan.



Niệm Phật Đường Niệm Phật Hoorn

Ngay khi đến Hòa Lan, thầy Thích Minh Giác đã nhận trách nhiệm hướng dẫn và lãnh đạo tinh

thần toàn thể Phật tử tại đây. Và ngôi **Niệm Phật Đường** đầu tiên đã thành hình tại thị xã Hoorn. Dưới sự hướng dẫn của thầy Thích Minh Giác, và sau đó từ tháng 1 năm 1991 thêm thầy Thích Thông Trí, Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan đã thường xuyên tụ tập về ngôi Niệm Phật Đường, theo câu kinh, nhịp mõ, cùng nhau học hỏi giáo lý đức Phật.

Chùa Vạn Hạnh Nederhorst den Berg

Nhưng niềm thao thức mong chờ của người Phật tử không dừng lại ở đó. Mặc dù mới chập chững xây dựng lại cuộc sống trên quê hương mới, mặc dù còn nhiều khó khăn và công việc làm chưa ổn định, nhưng người con Phật tại Hòa Lan đã chắt chiu từng đồng, suốt nhiều năm dài kiên trì và thành tâm cúng dường chư Phật, chỉ với một niềm ao ước lớn lao là tạo được một ngôi chùa để có nơi lui tới lễ bái, tu học.

Nhờ sự thành tâm của toàn thể Phật tử tại Hòa Lan, Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan đã có khả năng mua một trang trại tại vùng **Nederhorst den Berg**, và tháng Giêng năm 1993 ngôi **Chùa Vạn Hạnh** đã thành hình.

Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan đã bỏ ra biết bao công sức biến cải một ngôi nhà bình thường thành một ngôi chùa trang nghiêm ấm cúng, biến đổi một khu vườn hoang sơ trở thành một "vườn Lâm Tì Ni" cho hàng Phật Tử khắp nơi lui tới. Tất cả những đóng góp này trong những năm tháng đầu tiên nơi quê hương mới, thật hiếm quý. Ngôi chùa đã trở thành mái ấm gia đình, nơi tu học, nơi giữ gìn tâm hồn và truyền thống Việt Nam.



Sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Chánh Tín

Ngoài việc tổ chức các buổi đại lễ như Tết Nguyên Đán, Phật Đản, Vu Lan, Rằm tháng

mười, nhiều sinh hoạt thường xuyên của Hội Phật Giáo như sinh hoạt của nhóm Thực Tập Chánh Niệm, của nhóm Thọ Bát Quan Trai đã được rất nhiều Phật tử hưởng ứng. Thêm vào đó, các khóa tu học Phật pháp được tổ chức hàng năm để Phật tử có dịp cùng nhau học hỏi và trau dồi giáo lý Đức Phật. Nhưng đông đảo và nổi bật nhất là sinh hoạt của Gia Đình Phật Tử, với ý hướng đem tri thức Phật Giáo đến với tuổi trẻ, hướng dẫn giới thanh thiếu niên thành những con người chân chính hầu góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp và lành mạnh theo tinh thần Phật giáo.

Chùa Vạn Hạnh Almere

Với nhu cầu phát triển sinh hoạt, cộng thêm số lượng Phật tử và đồng hương tham dự các ngày lễ tết càng ngày càng đông, ngôi chùa Vạn Hạnh tại Nederhorst den Berg trở nên quá chật hẹp, không đủ điều kiện cho Phật tử sinh hoạt hay hội tụ vào những ngày đại lễ.

Niềm ao ước có một ngôi chùa mới với sắc thái Việt Nam lại bàng bạc trong tâm tư người Phật tử. Với tâm thành mong muốn có một nơi tu học rộng rãi, một nơi thờ tự trang nghiêm, Phật tử và đồng hương đã phát nguyện cúng dường hoặc cho mượn để Hội có khả năng tìm mua một nơi khả dĩ có thể xây dựng ngôi chùa mới rộng rãi và khang trang hơn.

May mắn thay, trong giai đoạn đó, thị xã Almere có một khu đất thích hợp cho việc xây dựng ngôi chùa Việt Nam. Sau nhiều cuộc tiếp xúc, nhiều vận động, Hội đồng thị xã Almere đã chấp thuận kế hoạch của Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan và cho phép Hội được xây dựng một ngôi chùa Việt Nam tại thị xã này.

Ngày 12 tháng 12 năm 2012 là một ngày đáng ghi nhớ cho toàn thể Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan. Đó là ngày Lễ đặt viên đá đầu tiên xây cất **Chùa Vạn Hạnh mới**.

Dù thời tiết mùa đông giá buốt, hàng trăm Phật tử, đồng hương và quan khách từ khắp nơi đã tụ họp về vùng đất Almere để chứng kiến giây phút quan trọng đầu tiên này. Buổi lễ bắt đầu bằng nghi thức Phật Giáo dưới sự chủ trì của cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, cố chủ tịch Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu.

Song song với việc xây cất của nhà thờ Hòa Lan, Hội Phật Giáo đã thành lập Ban Xây Cất để tự mình hoàn thành một số việc nhằm mục đích tiết giảm kinh phí.



Lễ đặt viên đá đầu tiên xây chùa Vạn Hạnh tại Almere

Có đến đây, bạn mới cảm nhận được sự tâm thành cùng sự hy sinh tận tụy của các anh chị em Phật tử khi dùng những ngày nghỉ cuối tuần về Chùa làm công quả. Thêm nữa, các bác, các cô, các chị đã bỏ những ngày cuối tuần quý giá, về đây nấu những bữa cơm ngon để mọi người yên tâm làm công quả. Một bức tranh tuyệt mỹ, không có hình ảnh nào đẹp hơn.

Giờ đây đứng trước **ngôi chùa Vạn Hạnh** đã hoàn thành, chúng ta không thể không nhớ tới những đóng góp bền bỉ tài chánh của Phật tử khắp nơi để tạo dựng ngôi chùa thân yêu này. Chúng ta cũng không quên những đóng góp công sức vô vị lợi mà các anh chị em Phật tử đã bỏ ra trong thời gian qua. Nhìn mái Chùa thân yêu với nét kiến trúc đầy sắc thái Việt Nam, nhìn ngôi Tam Bảo, một hình ảnh của quê hương yêu dấu trên xứ người, lòng người không khỏi bồi hồi xúc động.

Chùa Vạn Hạnh sẽ là mái ấm quê hương, là nơi duy trì và phát triển giáo lý đức Phật, là điểm hội tụ của hàng Phật tử tại Hòa Lan trong cuộc sống ly hương nơi đất khách. Toàn thể Phật tử Việt Nam tại Hòa Lan có thể tự hào họ đã góp một phần không nhỏ cho sự hình thành và phát triển Phật Giáo tại vương quốc Hòa Lan này.



Chùa Vạn Hạnh

Ý nghĩa yếu tố huyền sử trong lịch sử Đản sinh của Đức Phật

“Vị Bồ tát khi sinh ra Ngài đứng vững, thẳng bằng trên hai chân, mặt hướng về phía Bắc bước đi bảy bước, một lọng trắng được che lên. Ngài nhìn khắp cả mọi phương lên tiếng như con ngưu vương, thốt ra lời như sau: “Ta là bậc tối thượng ở trên đời! Ta là bậc tối tôn trên đời! Nay là đời sống cuối cùng, không còn tái sinh ở đời này nữa...””.



Lịch sử Đức Phật Thích Ca là lịch sử của một con người, nhờ công phu tu tập tự thân đã chứng đạt quả vị Giác ngộ. Suốt 45 năm thuyết giáo độ sinh, Ngài trở thành con người vĩ đại nhất sinh ra ở đời. Chính cuộc đời Đức Phật vĩ đại như thế khiến cho yếu tố huyền thoại của Ngài khi Đản sinh đi vào tâm thức nhân loại như là một huyền sử thiêng liêng, ngõ hầu tạo ra những dấu ấn tâm linh, ngay từ khi con người cất bước chân đi tìm về miền đất an lạc.

Thế nên, hàng năm Phật giáo đồ trên khắp cõi hành tinh này hân hoan đón mừng Đại lễ Khánh đản bằng tấm lòng tôn kính. Mục đích cuối cùng là để phô diễn tận cùng hình ảnh Phật đản sinh qua những yếu tố huyền sử hóa thân từ huyền thoại có xuất xứ từ Kinh tạng, được xem như là những tác phẩm văn học Phật giáo. Đó là mô thức Phật đản sinh được giới Phật giáo đồ diễn trình bằng hình ảnh Ngài từ cung trời Đâu Suất cưỡi con voi trắng sáu ngà hiện xuống ứng mộng với hoàng hậu Ma Da. Sau đó, Ngài thị hiện giữa cõi đời nhân lúc mẫu thân giơ tay vin cành Vô ưu trong vườn Lâm Tỳ Ni và liền cất bảy bước chân đi hóa hiện trên bảy đóa hoa sen diệu kỳ. Ngài đồng dục tuyên bố như là một thông điệp giải thoát với âm vang rung động trời đất: "Trên trời dưới đất, duy Ta là độc tôn".

Rõ ràng, chính các yếu tố huyền sử được xuất phát từ những huyền thoại trong Kinh Hi hữu vị tăng hữu pháp - A hàm, cũng như Kinh Đại bản -

Nikaya làm cho lịch sử Đản sinh của Ngài, từ con người bình thường trần thế lại hóa thân trở thành con người phi thường ngay giữa đời này. Với lòng tịnh tín bất động đối với Như Lai, con người phi thường như Ngài lại thị hiện, sống mãi trong tâm thức mỗi con người.

Xem ra, những bài kinh có tính văn học, ngay từ khi ra đời đã gắn liền với huyền thoại. Suy cho cùng, huyền thoại là một kho tư liệu vô cùng quý giá nằm trong ký ức nhân loại. Huyền thoại nghiêm nhiên trở thành vô thức tập thể thông qua các biểu mẫu, siêu mẫu, cứ thế ăn sâu vào tiềm thức người đọc mà di truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác. Các nhà trước tác mặc nhiên sử dụng các yếu tố huyền thoại, trước hết như là một biểu tượng, một ẩn dụ để nói lên ý nghĩa tác phẩm đằng sau một hệ thống ngôn ngữ được diễn đạt qua một lớp ngôn từ, hình ảnh cụ thể với những chi tiết cực kỳ sinh động.

Vì thế, huyền thoại được sử dụng để đi vào giấc mộng, đi vào cõi vô thức của nhân vật và hóa hiện thật phi thường. Từ đó, yếu tố huyền thoại được nối kết thật chặt chẽ để tạo ra tính liên văn bản của tác phẩm tưởng chừng như thật hoàn toàn, khiến cho người ta dù ở và sống với các nền văn hóa khác nhau vẫn có thể hiểu nhau như là thông điệp chung của nhân loại. Tuy nhiên, các nhà trước tác tùy theo tính chất của tác phẩm mà trong quá trình sáng tác có thể biến cải, chuyển đổi huyền thoại thành huyền sử để có nhiều giá trị tư tưởng nghệ thuật hơn.

Chúng ta không có gì ngạc nhiên để nhìn nhận hoàng hậu Ma Da ứng mộng mang thai cho đến ngày hạ sinh Ngài. Voi trắng sáu ngà là một biểu tượng của Bồ tát thanh tịnh với muôn hạnh cứu đời. Voi tượng trưng cho sức mạnh hùng dũng luôn hướng về phía trước. Sáu ngà lại càng đặc biệt hơn, vì thực tế không có con voi nào sáu ngà, nhưng đây lại biểu đạt hình tượng Bồ tát thành tựu được Lục độ ba la mật. Thế nên, voi trắng là cũng là hình tượng Đức Phật hóa thân. Ngài chính là Bồ tát Hộ Minh từ cung trời Đâu Suất, cưỡi voi trắng sáu ngà ứng mộng với hoàng hậu Ma Da, sau đó Bà mang thai và sinh ra Ngài. Khi Đản sinh, Ngài không như những con người bình thường khác mà được hóa hiện bằng hình tượng siêu thực nhưng vô cùng sống động như kinh Hi hữu vị tăng hữu pháp mô tả:

“Vị Bồ tát khi sinh ra Ngài đứng vững, thẳng bằng trên hai chân, mặt hướng về phía Bắc bước đi bảy bước, một lọng trắng được che lên. Ngài

nhìn khắp cả mọi phương lên tiếng như con người vương, thốt ra lời như sau: “Ta là bậc tối thượng ở trên đời! Ta là bậc tối tôn trên đời! Nay là đời sống cuối cùng, không còn tái sinh ở đời này nữa...”.

Rõ ràng, hình tượng siêu thực của Phật đản sinh xuất phát từ trong hiện thực. Ngài được sinh ra, lớn lên trong đời. Mỗi bước đi của Đức Phật là mỗi bước làm hóa hiện hạnh nguyện từ bi trí tuệ đem đến tình yêu và hạnh phúc cho muôn loài. Vì thế, kinh điển thường diễn tả Ngài như hoa sen sinh ra trong bùn, mọc lên trong bùn mà không bị nhiễm ô mùi bùn. Thế Tôn cũng thế, sinh ra trong đời, lớn lên trong đời mà không nhiễm mùi đời. Cho nên hoa sen được biểu tượng cho hình ảnh của Ngài. Phật là hoa sen, hoa sen là Phật.

Khi Ngài sinh ra bước đi trên bảy đóa hoa sen là hình ảnh biểu đạt con đường đi đến thẳng chứng qua bảy giai trình tu tập: Tứ niệm xứ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất giác chi, Bát Thánh đạo. Nói chung là 37 phẩm trợ đạo. Đây chính là con đường đưa Ngài đến thành tựu Vô thượng Bồ đề. Bảy đóa hoa sen cũng biểu trưng cho bảy vị Phật thị hiện để giáo hóa chúng sanh ở đời.

Và lời tuyên bố “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn” (trên trời dưới đất, duy Ta là độc tôn) là một sự thật minh chứng cho tiến trình tự thân tu tập, tự thân hành trì, tự thân chứng ngộ, đạt quả vị Niết bàn là cao quý nhất ở đời mà Thế Tôn đạt được. Một con người nếu không thành tựu trí tuệ vô thượng và giải thoát Niết bàn thì cũng đều bị tác động sự biến hoại của luật vô thường, chẳng có gì cao quý cả. Chỉ có sự chứng ngộ chân lý là cao quý nhất mà không bị bất cứ luật gì ở đời chi phối. Nói theo Chánh pháp, ai thành tựu được trí tuệ vô thượng, an trú tâm đại bi, người đó là độc tôn. Phật là mẫu người như thế nên Ngài xưng: “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn” là sự thật hiển nhiên. Và lại, thời kỳ Đức Phật đản sinh là thời kỳ triết thuyết Bà La Môn giáo thịnh hành trong xã hội Ấn Độ. Chỉ có Bà la môn là cao quý, Phạm thiên tạo hóa sinh ra muôn loài. Chúng sanh hiện hữu đều do Phạm thiên, thần chủ Bà la môn mà được sinh ra ở đời. Các bậc Thánh nhân cũng thế. Sự Đản sinh của Thế Tôn là nhằm bác bỏ quan điểm truyền thống sai lầm đã ăn sâu trong tín ngưỡng người Ấn Độ bấy giờ.

Trên hết. Ngài thị hiện ở đời để xác chứng Ngài sinh ra không phải từ phạm thiên, Bà la môn nào

cả mà Ngài sinh ra từ kết quả nghiệp lành và công hạnh đã tạo lập nhiều đời, nhiều kiếp trong sự nỗ lực tu hành thành tựu quả vị Niết bàn. Sự kiện Phật đản sinh được diễn trình trong bối cảnh hào quang chiếu rọi kỳ diệu và mười ngàn thế giới rung động là để minh chứng có một thế giới giải thoát là có thật. Nó có tác động mạnh mẽ làm chuyển hóa tâm thức chúng sanh muôn nơi, rung động mọi thế giới cho những ai biết hướng tâm nỗ lực tu hành thành Phật. Do đó, Ngài tuyên bố: “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn”.

Đạo Phật là đạo đến để thấy! Thấy để mà tu hành! Tu hành để thành Phật. Phật đản sinh hôm nay chính là Phật đản sinh trong lòng khi chúng ta cất tiếng kinh cầu, sống theo lời Phật dạy, từng bước nở đóa hoa sen, hướng về miền đất an lạc.

Thích Phước Đạt



Quê hương Đức Phật Thích Ca vẫn yên bình sau trận động đất ở Nepal



Lâm Tỳ Ni, Quê hương của Đức Phật Thích Phật Thích Ca vẫn yên bình sau trận động đất ở Nepal

(Ảnh: Secret China)

Sau trận động đất kinh hoàng ngày 25/4 tại Nepal, nhiều di sản văn hóa nổi tiếng thế giới đã hoàn toàn bị phá hủy. Nhưng điều kỳ diệu là vùng đất Lâm Tỳ Ni, nơi được coi là quê hương của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, lại không hề bị ảnh hưởng.

Lâm Tỳ Ni (Lumbini) được coi là một trong bốn vùng đất thiêng liêng gắn liền với đời sống của Đức Phật Thích Ca. Bên cạnh Kushinagar – nơi Đức Phật nhập Niết Bàn, Bồ Đề Đạo Tràng

(Bodh Gaya) – nơi Đức Phật thiền định 49 ngày dưới cây bồ đề và giác ngộ Phật Pháp, và Sarnath – nơi đầu tiên Đức Phật giảng Pháp, Lâm Tỳ Ni là nơi hoàng hậu Mayadevi sinh hạ thái tử Tất Đạt Đa, người sau này trở thành Phật Thích Ca Mâu Ni.



Cây bồ đề và ao Puskarini, nơi Hoàng Hậu Mayadevi làm lễ nhúng nước trước khi sinh Đức Phật

(Ảnh: Wikipedia)

Vùng đất thiêng Lâm Tỳ Ni nằm ở phía Tây Nam của Nepal, cách tâm chấn động đất khoảng 145 km. Là khu vực nông thôn tọa lạc dưới chân dãy núi Himalaya, Lâm Tỳ Ni vẫn còn lưu giữ nhiều ngôi chùa và đền thờ nổi tiếng, trong đó có đền thờ hoàng hậu Mayadevi, ao Puskarini, và phần còn sót lại của cung điện Ca Tỳ La Vệ xưa kia.

Hai ngày sau trận động đất kinh hoàng, một nhóm phóng viên đã đến Lâm Tỳ Ni để đưa tin về thiệt hại tại đây. Nhưng trước nỗi kinh ngạc của họ, Lâm Tỳ Ni vẫn hoàn toàn yên bình như chưa hề có trận động đất nào xảy ra.



Một bảo tháp ở Lâm Tỳ Ni (Ảnh: Prakash Adhikary)

Nếu như trận động đất 7,9 độ Richter khiến hàng chục ngàn người thiệt mạng, nhiều di tích lịch sử và các tòa nhà kiên cố sụp đổ, khắp nơi là khung cảnh hoang tàn và tang thương,... thì ngay tại Lâm Tỳ Ni, cuộc sống vẫn diễn ra yên ả, thanh

bình. Các quán hàng, cửa hiệu, và trạm xăng vẫn mở cửa đón khách. Rất nhiều khách du lịch ngoại quốc – nhất là là người Ấn Độ – đều có mặt tại đây.



Một trong những Di sản Thế giới UNESCO, Quảng trường Durbar ở Kathmandu là vùng đất tâm linh của những tín đồ Hindu và Phật giáo cũng bị hủy hoại sau trận động đất (Ảnh: Secret China)

Theo ông Batalla thuộc ban quản lý Lâm Tỳ Ni, sau khi động đất xảy ra, nhóm quản lý đã đi kiểm tra tất cả các công trình di sản văn hóa thế giới trong thị trấn. Và thật kỳ diệu, không có bất cứ một công trình nào bị hư hại.

Cho dù hàng ngàn năm lịch sử có thể bị phá hủy trong phút chốc, nhưng có lẽ những vùng đất linh thiêng nhất vẫn luôn được bảo vệ. Trong nỗi thương tiếc cho những di sản thế giới đang chìm trong đồng đồ nát, chúng ta vẫn vui mừng trở lại với quê hương của tôn giáo và tín ngưỡng lâu đời nhất thế giới – Phật giáo.

Theo Visiontimes

@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@

Khám phá mới của UNESCO về Đức PHẬT.

Đức Phật dần sinh sớm hơn hai thế kỷ...

Những dòng ánh sáng từ bên trên tượng Phật chiếu vào chánh điện tại ngôi đền Vihar trong ngày lễ Phật Đản được tổ chức tại vườn Lâm Tỳ Ni, Nepal. Tại di tích này, các nhà khảo cổ vừa khám phá một ngôi đền cổ 600 năm trước Công Nguyên nằm bên dưới ngôi đền hiện nay.

LUMBINI, Nepal – Một cuộc nghiên cứu mới của các nhà khảo cổ học cho thấy rằng Đức Phật có thể đã sống sớm hơn hai thế kỷ trước niên đại mà người ta thường nghĩ trước đây.



Theo các nhà khảo cổ cho biết, việc khám phá một cơ cấu kiến trúc bằng gỗ, trước đó chưa được biết ở nơi Đức Phật sinh ra đời, cho thấy rằng có thể nhà hiền triết này đã sống trong thế kỷ thứ sáu trước Công Nguyên, tức là sớm hơn mấy thế kỷ so với những gì mà người ta được biết từ bấy lâu nay,

(Hình: Paula Bronstein/Getty Images)

Ông Robin Coningham, nhà khảo cổ cầm đầu cuộc khai quật, nói với hãng thông tấn Al Jazeera đầu tuần này, về sự khám phá đang gây xôn xao trong giới nghiên cứu Phật giáo trong hơn một tuần qua, “Đây là một trong những dịp rất hiếm, khi mà truyền thống, tín ngưỡng, khảo cổ học và khoa học cùng đến với nhau.”



Bản đồ vị trí khai quật cổ sử - Lumbini (Vườn Lâm Tỳ Ni- lãnh thổ Nepal)



Đền thờ Hoàng hậu Maya (Mahadevi temple), nơi đang khai quật cổ sử bên trong đền thờ.



Nhà khảo cổ Robin Coningham tại Lâm Tỳ Ni. (enews.buddhistdoor.com)

Nhóm 40 nhà khảo cổ đã tìm thấy một kiến trúc dường như là một điện thờ bằng gỗ, nằm bên dưới một ngôi đền bằng gạch, ở bên trong ngôi

đền thiêng liêng Maya Devi tại Lumbini (Lâm Tỳ Ni), và một nơi thờ phượng cổ được xem là địa điểm Đức Phật đản sinh ở miền nam Nepal, gần biên giới Ấn Độ. Maya Devi là tên của Hoàng Hậu Ma-Da, mẹ của Thái Tử Tất Đạt Đa Cồ Đàm.

Các dấu vết tìm thấy ở ngôi đền gỗ đã được kiểm nghiệm một cách khoa học và được xác định thời điểm là thế kỷ thứ 6. Điều này có nghĩa là ngôi đền bằng gỗ đã có từ 300 năm trước mọi di tích Phật Giáo khác mà thế giới từng biết, theo trình bày của các nhà khảo cổ.

Được hỗ trợ bởi tạp chí nổi tiếng National Geographic, dự án khảo cổ này đang làm sáng tỏ một cuộc tranh luận đã bắt đầu từ lâu, về vấn đề Đức Phật sinh ra khi nào, và theo đó, giáo pháp của Ngài đã được hoàng dương và bén rễ từ lúc nào, theo ông Coningham cho biết.

Từ bấy lâu nay, theo kinh sách, câu chuyện Đức Phật đản sinh được kể rằng mẹ của Ngài là Hoàng Hậu Ma-Da trên đường từ vương quốc của chồng về thăm cha mẹ mình, thì giữa đường bà dừng chân nghỉ ở Lâm Tỳ Ni, vịn lấy một thân cây và sinh ra Thái Tử Tất Đạt Đa ở dưới gốc cây này. Khi khôn lớn, Thái Tử rời chốn kinh thành, tu hành cho đến khi đạt giác ngộ và trở thành Đức Phật Thích.

Nhà khảo cổ Coningham từ trường Đại Học Durham (Anh) cho biết cơ cấu kiến trúc mới được khám phá này đã có từ thế kỷ thứ sáu trước công nguyên, và cung cấp một thời điểm chính xác hơn cho sự khởi đầu của truyền thuyết Lâm Tỳ Ni và những gì diễn ra sau đó.

Ông Coningham nói, “Niên đại này ủng hộ những truyền thống Phật giáo bên vực cho một biên niên sử lâu dài hơn cho cuộc đời của Đức Phật, khác với những truyền thống cho rằng Ngài ra đời khoảng 400 năm trước công nguyên.”

Ông Coningham cũng giải thích rằng phần lớn những gì được biết về cuộc sống của Đức Phật từ trước đến nay đều có nguồn gốc từ truyền thống truyền khẩu với ít bằng chứng khoa học.

Ông nói, “Các nghiên cứu trước đây về thời sơ khởi của Phật Giáo đều dựa trên những văn bản ký lục và những biên niên sử được biên soạn sau nhiều thế kỷ truyền miệng, vì Đức Phật đã sống cách một thời gian rất lâu trước khi chữ viết xuất hiện ở Nam Á.”

Ông nói thêm rằng khám phá này có nghĩa là “chúng ta thực sự có bằng chứng cụ thể về dáng vẻ của các cấu trúc sớm nhất và về những gì mà các đệ tử đầu tiên của Ngài đã thực sự làm, thay vì biết những gì mà những người viết sách sau này nghĩ rằng các đệ tử đã làm.”

Biết chính xác hơn về thời gian Đức Phật ra đời sẽ giúp các sử gia cũng như những nhà Phật học

biết nhiều hơn về bối cảnh xã hội và kinh tế trong thời của Đức Phật, và ảnh hưởng của những yếu tố này trên giáo pháp của Ngài.

“Đây là một giai đoạn tương đối hỗn tạp với những xã hội truyền thống trong vùng sông Hằng đang va chạm với sự phát triển của thành thị hóa, ấn hành tiền các, sự thành lập các vương quốc, quân đội, sự phát triển giới trung lưu và giới thương gia,” ông Coningham giải thích. “Đây chính là môi trường đưa đến sự từ bỏ thế tục được giảng dạy bởi nhiều đạo sĩ mà trong đó có Đức Phật. Họ giảng dạy rằng cuộc sống phải có những ý nghĩa cao hơn sự giàu sang, tích lũy tài sản.”

Vùng Lâm Tỳ Ni đã bị che phủ bởi rừng già cho đến khi được khám phá lại vào năm 1896. Nay di tích Phật giáo này được UNESCO công nhận là một di sản văn hóa của thế giới. Hàng triệu người vẫn đến hành hương nơi đây mỗi năm. Thế giới đang có hơn 500 triệu Phật tử.

Trước khi khám phá khảo cổ mới nhất, bà Irnia Bokova, tổng giám đốc UNESCO kêu gọi thế giới “nên có thêm những cuộc nghiên cứu khảo cổ, gia tăng nỗ lực bảo tồn và củng cố thêm” cho Lâm Tỳ Ni trong lúc di tích này sẽ thu hút thêm du khách đến nơi đây.

<http://www.viendongdaily.com/duc-phat-dan-sinh-som-hon-hai-the-ky-GSOZhZMn.html>



Garage Trung Tran

Karel Doormanstraat 36 - 6651 ZM Druten
(Industrieterrein Kerkeland)



Reparatie & onderhoud van alle
automerken en wij zorgen ook voor APK,
verkoop van occasions

Tel. 0487-519467.
Gsm. 06-55775918

Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

Phái đoàn Hòa Lan tham dự buổi lễ tưởng niệm 40 năm Quốc Hận tại Brussel.

VNNS - Brussels - 30 tháng 04-2015. Vào ngày thứ năm, 30 tháng 04-2015 một phái đoàn hùng hậu của cộng đồng Hòa Lan đã đến tham dự buổi lễ tưởng niệm 40 năm Quốc Hận (1975-2015) được tổ chức trước tiền đình quốc hội Âu Châu tại thủ đô Brussels, vương quốc Bỉ.

Ban Thường Vụ Cộng Đồng đã hướng dẫn phái đoàn trên dưới 40 đồng hương bằng 3 xe minibus 9 chỗ và 4 xe 5 chỗ ngồi (đây ngày làm việc trong tuần mà thành phần tham dự đa số là giới làm việc trong các công sở, giới thương gia và có cả các em học sinh, sinh viên tham dự. Đặc biệt có sự tham dự của Lm. Nguyễn đức Minh đã làm phái đoàn thêm hùng hậu). Phái đoàn khởi hành từ điểm hẹn Hazeldonk lúc 12 giờ trưa và đến địa điểm biểu tình vào lúc 13:30 giờ. Chương trình buổi lễ bắt đầu từ 14 giờ.



Buổi lễ tưởng niệm quy tụ khoảng 300 đồng hương đến từ các quốc gia Tây Âu như: Hòa Lan, Pháp, Bỉ, Đức, Đan Mạch, Thụy Sĩ... Buổi lễ tưởng niệm 40 năm Quốc Hận được chia làm 2 phần. Phần đầu là lễ tưởng niệm được tổ chức trước tiền đình quốc hội Âu Châu và phần thứ 2 được diễn ra tại hội trường trong khu vực lân cận.

Chương trình buổi lễ bắt đầu bằng nghi thức khai mạc thật trang nghiêm. Kế đến là các tiết mục hô khẩu hiệu bằng 4 thứ tiếng: Việt, Anh, Hòa Lan, Pháp. Ngoài phần phát biểu của các hội đoàn, còn có phần phát biểu của các dân biểu thuộc quốc hội Bỉ. Tiết mục đặc biệt là phần trao thỉnh nguyện thư đến quốc hội Âu Châu với sự hiện diện của ông Louis Michel, đặc trách Á Châu Sự

Vụ của quốc hội Âu Châu. Chương trình với phần nhạc đấu tranh hào hùng, sống động của ca sĩ Thu Sương đến từ Pháp quốc. Chương trình buổi lễ tưởng niệm chấm dứt lúc 16 giờ cùng ngày. Đồng hương thu xếp nhau về hội trường để sinh hoạt tiếp tục phần hai của chương trình. Riêng phái đoàn Hòa Lan không tham dự được phần hai của chương trình vì có nhiều đồng hương phải về cho kịp chuyến xe lửa và sáng sớm hôm sau còn phải đi làm.

Phái đoàn Hòa Lan đã chia sẻ cùng nhau trên đường về với ý nghĩa được cô đọng: chúng tôi rất hãnh diện đã hy sinh 1 ngày làm việc, 1 ngày lợi tức, và 1 ngày học trong trường để dành cho quê hương sau 40 năm dưới chế độ độc tài cộng sản. Một ngày thật ý nghĩa !



Biểu Tình và Tưởng Niệm Ngày Quốc Hận 30 tháng 4



Den-Haag 3/5/2015 (VNNS). Cùng hoà nhịp với đồng bào khắp nơi trên thế giới tưởng niệm ngày quốc hận 30 tháng 4, ngày mà cộng sản đã cưỡng chiếm miền nam Việt Nam, Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan đã tổ chức một lễ truy điệu các chiến sĩ hy sinh vì tổ quốc và đồng bào bỏ mình trên đường tìm Tự Do, đồng thời phản đối chế độ

cộng sản phi nhân tại trước sứ quán Việt Cộng ở thành phố Den Haag vào ngày 3/5/2015.

Mặc dầu thời tiết thật xấu, đồng hương từ khắp nơi trên vương quốc Hoà-Lan và một số đồng hương và đại diện hội đoàn tại Vương Quốc Bỉ đã không quản ngại mưa gió đến tham dự ngày quốc hận. Ban Tổ Chức đã chuẩn bị chu đáo bàn thờ tổ quốc, căng những biểu ngữ với nội dung phản đối chế độ cộng sản Việt Nam vi phạm nhân quyền, đàn áp những nhà đấu tranh dân chủ. Những biểu ngữ cầm tay và rùng cờ vàng phát phới bay dưới cơn mưa đã biểu hiện tinh thần quyết tâm của đồng bào hải ngoại, cùng với đồng bào trong nước tranh đấu cho Tự Do tại Việt Nam. Bức ảnh Linh Mục Nguyễn Văn Lý phóng lớn đang bị bịt miệng trước phiên toà đã gây nhiều chú ý cho người đi đường và là một bằng chứng điển hình nhất về sự vi phạm nhân quyền và đàn áp những nhà đấu tranh cho dân chủ, tự do tôn giáo tại Việt Nam.

Buổi lễ chính thức bắt đầu lúc 14g00, mọi người cùng hướng về bàn thờ tổ quốc và hát quốc ca. Tiếp theo đó, ông Nguyễn Quang Kế, phó chủ tịch nội vụ Cộng Đồng đã mời 3 vị đại diện hội đoàn tại Bỉ và Hoà-Lan lên dâng hương trước bàn thờ tổ quốc. Sau đó, đồng hương tham dự cuộc biểu tình cùng đến thắp nhang tại bàn thờ tổ quốc.



Ông Nguyễn Hữu Phước, chủ tịch Cộng Đồng VNTNCS/HL đã ngỏ lời chào mừng đồng hương và các hội đoàn đến tham dự lễ truy điệu và biểu tình phản đối nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Các đại diện hội đoàn đến tham dự tại Bỉ gồm ông Trần Quý Phong (Bí Thư đảng Tân Đại Việt tại Âu Châu), ông Lê Hữu Đào (chủ tịch Cộng Đồng người Việt Tự Do tại Liège), các đại diện hội đoàn tại Hoà-Lan gồm Gia Đình Quân Cán Chính VNCH (ông Lê Quang Kế), đảng Việt Tân (ông Đinh Ngọc Hiến), Phong Trào Yểm Trợ Đấu Tranh cho Tự Do Dân Chủ tại Việt Nam (ông Bùi Đức Hoạ). Ông chủ tịch Cộng Đồng cũng sơ lược về buổi tổ chức thành công ngày quốc hận

30 tháng 4 tại Brussel Bỉ Quốc, với sự tham dự của phái đoàn Hoà-Lan và các nước khác tại Âu Châu.

Bà Nguyễn Tuyết Lê, phó chủ tịch Ngoại Vụ Cộng Đồng đã tuyên đọc tiểu sử một số tướng lãnh đã tuấn tiết trước khi miền nam Việt Nam lọt vào tay cộng sản ngày 30-4-1975. Ngoài ra bà cũng đọc tên một số binh sĩ, cảnh sát các cấp cũng đã tuấn tiết để tỏ lòng trung thành với quốc gia và không chấp nhận cộng sản.



Những tiếng hô vang dội cả khu phố “Đả Đả Cộng Sản Việt Nam”, “Đả Đả Hồ Chí Minh”, “Đả Đả Cộng Sản Bán Nước”, “Tự do cho Việt Nam”, “Dân Chủ cho Việt Nam”, “Nhân Quyền cho Việt Nam” bày tỏ sự phẫn uất của người dân Việt Nam đối với chế độ cộng sản.

Mọi người cùng đồng ca những bài “Việt Nam - Việt Nam”, “Việt Nam quê hương ngạo nghễ”,... nói lên ước vọng của người dân Việt, dù ở bất cứ phương trời nào cũng luôn hướng về quê hương và tranh đấu cho một nước Việt Nam Tự Do.

Chị Thu Vân đã tuyên đọc nội dung cuộc biểu tình bằng tiếng Hoà-Lan và tiếng Anh để người bản xứ có thể hiểu được ý nghĩa cuộc biểu tình và sự vi phạm nhân quyền tại Việt Nam.

Ngoài những phát biểu của đại diện hội đoàn, một số đồng hương tham dự cũng được mời phát biểu gồm ông Nguyễn Quốc Bảo (Bỉ Quốc), ông Trần Hữu Sơn và ông Trần Quốc Hiến.

Nội dung các lời phát biểu đều hướng về sự đoàn kết đấu tranh và tìm ra những phương hướng kết hợp đấu tranh hữu hiệu nhất để góp phần cùng đồng bào trong nước sớm chấm dứt chế độ cộng sản để xây dựng một nước Việt Nam thực sự Tự Do và Hạnh Phúc. Lễ Tưởng Niệm ngày quốc hận 30 tháng 4 và cuộc biểu tình phản đối cộng sản Việt Nam chấm dứt lúc 16g00. Mọi người từ biệt, siết chặt tay nhau và hẹn gặp lại trong những lần đấu tranh sắp đến.





Tin Hòa Lan

Nội Các Rutte II Lại Vượt Qua Một Cơ Khủng Hoảng

Lý do xảy ra cơn khủng hoảng



Trong thời gian vừa qua Nội Các thứ hai do Thủ Tướng Mark Rutte cầm đầu lại phải vượt qua một cơn sóng gió mới. Nguyên nhân là một vấn đề không xa lạ. Như chúng ta biết, hằng năm có nhiều người ở các quốc gia khác đến Hòa Lan xin tỵ nạn. Thông thường thì họ không được Sở Ngoại Kiều công nhận là người tỵ nạn. Hệ thống tòa án cũng bác bỏ các đơn kháng cáo của họ. Trên nguyên tắc thì họ phải tự động rời khỏi quốc gia này hay hợp tác với chính quyền Hòa Lan để được đưa về nguyên quán. Nhưng thường thì họ không chịu làm như vậy, vì kinh nghiệm cho thấy người nào có thể ở lại Hòa Lan càng lâu bao nhiêu thì càng tăng cơ hội được hợp thức hóa sự cư trú của mình tại đây bấy nhiêu. Trong lúc thủ tục xin tỵ nạn của họ đang được xử lý thì chính quyền trung ương Hòa Lan có bổn phận lo nơi ăn chốn ở cho họ. Nhưng sau khi thủ tục đã hoàn tất và họ phải rời Hòa Lan, thì họ bị trục xuất ra khỏi các trung tâm tạm trú, không còn được hưởng sự trợ giúp nào của chính quyền trung ương nữa. Tuy nhiên ở vài chục thị xã, chính quyền địa phương lại quyết định đài thọ ở mức tối thiểu việc ăn, ngủ và vệ sinh (bed, bad, brood) cho những người ngoại kiều cư trú bất hợp pháp này. Các vị thị trưởng và hội đồng quản trị thị xã thường sợ rằng sự đói khát cũng như tình trạng vô gia cư của những người ngoại kiều nói trên sẽ gây ra những tệ nạn xã hội như trộm cắp.

Sự kiện chính quyền địa phương tạo điều kiện cho khối người không được công nhận là người tỵ nạn tiếp tục ở lại Hòa Lan tất nhiên không được chính quyền trung ương hoan nghênh. Chính phủ Hòa Lan e rằng chính sách “bế quan

tỏa cảng” (*restrictief toelatingsbeleid*) đối với người ngoại quốc sẽ bị phá sản nếu những người không có quyền sinh sống tại quốc gia này không chịu ra đi. Năm 2010, chính quyền trung ương đã cấm các thị xã cung cấp những tiện nghi tối thiểu nói trên cho họ. Lệnh cấm này đã khiến cho một tổ chức tôn giáo khởi kiện Hòa Lan tại một cơ quan bảo vệ nhân quyền ở cấp Âu Châu. Sau khi thông qua thủ tục, vào ngày 15 tháng Tư năm 2015, chính phủ Hòa Lan đã nhận được sự phán quyết về vấn đề đó. Nhưng khốn nỗi, phán quyết này lại không rõ ràng, bắt buộc hai đảng trong liên minh thân chính là VVD và PvdA phải khẳng định lập trường của chính mình đối với sự cư trú bất hợp pháp của một số ngoại kiều chứ không thể “lẩn trốn” phía sau phán quyết của một cơ quan bảo vệ nhân quyền quốc tế. Đảng VVD cho rằng theo phán quyết này thì chính phủ Hòa Lan không có trách nhiệm cung cấp những điều kiện sinh sống tối thiểu cho khối người nói trên. Còn đảng PvdA lại đi đến kết luận trái ngược là chính phủ Hòa Lan không được phép để cho họ lâm vào cảnh màn trời chiếu đất. Sự mâu thuẫn giữa hai đảng thân chính về vấn đề do ngoại kiều cư trú bất hợp pháp tạo ra chính là điều làm cho cơn khủng hoảng bùng nổ.

Lý do cơn khủng hoảng leo thang



Trên nguyên tắc thì mâu thuẫn là một chuyện bình thường trên chính trường. Người làm chính trị là có người trách nhiệm hóa giải nó bằng một biện pháp dung hòa (compromis).

Nhưng vấn đề ngoại kiều là một trường hợp đặc biệt, mang nặng tính chất tượng trưng, được nhiều cử tri bản địa quan tâm. Bởi vậy nên cả VVD lẫn PvdA đều không muốn nhượng bộ để đi đến một giải pháp mà đôi bên có thể chấp nhận. Như đã trình bày trong lần trước, hai đảng này đã phải chịu tổn thất trong cuộc bầu cử hội đồng tỉnh vừa qua, với hậu quả là cả hai đều đã rơi vào thế yếu trước một vấn đề vô cùng nhạy cảm. Đảng VVD, do đó, phải kiên định thái độ nghiêm khắc đối với người ngoại kiều để khỏi đánh rơi thêm cử tri hữu khuynh vào tay đảng PVV. Đảng PvdA thì lại phải giữ vững lập trường nhân đạo trong vấn đề này để giành lại lá phiếu thiên tả mà họ đã mất.

Một yếu tố khác khiến cho cơn khủng hoảng leo thang là sự xung đột trong đảng VVD giữa Thủ

Tướng Rutte và Halbe Zijlstra, thủ lĩnh khối Dân Biểu của đảng này tại Hạ Viện. Theo giới quan sát chính trị Hòa Lan cho biết thì đã từ lâu ông Zijlstra không hài lòng với khuynh hướng ôn hòa của Rutte đối với PvdA. Trong vai trò thủ tướng, Rutte không muốn nội các thứ hai do ông cầm đầu lại sụp đổ trước thời gian ấn định như nội các thứ nhất. Ông không muốn trở thành một Jan-Peter Balkenende thứ hai, người không có khả năng đưa những nội các mà ông là thủ tướng đi đến hết pháp nhiệm (*ambtsperiode*) của chúng. Vì thế ông thường chịu nhượng bộ trước những yêu sách của PvdA để duy trì Nội Các Rutte II. Zijlstra, trái lại, là người có trách nhiệm bảo vệ đường lối của đảng VVD và tranh thủ cho quyền lợi của nó. Cho nên trong vấn đề ngoại kiều, ông đã ngăn chặn một giải pháp nhanh chóng mà Rutte vốn mong muốn để tránh những nhượng bộ (được cho là) không cần thiết đối với PvdA.

Lý do cơn khủng hoảng được giải quyết

Cuối cùng, sau hơn một tuần thương lượng, VVD và PvdA đã đạt được một thỏa thuận về khối ngoại kiều cư trú bất hợp pháp. Việc ăn, ngủ và vệ sinh của họ sẽ được chính quyền đài thọ (a) trong một thời gian nhất định (b) tại năm thành phố lớn là Amsterdam, Rotterdam, Utrecht, Den Haag và Eindhoven cũng như tại Trung Tâm Trục Xuất Ngoại Kiều Ter Apel (c) với điều kiện là họ phải hợp tác với chính quyền trong việc trở về nguyên quán. Nếu họ không chịu làm như vậy thì chính quyền sẽ không đài thọ cho họ nữa.

Khi thỏa thuận nói trên được công bố thì nó đã bị chỉ trích tức khắc bởi tính chất thiếu thực tế của nó. Không ai tin rằng nó có thể giải quyết vấn đề người cư trú bất hợp pháp không chịu rời khỏi Hòa Lan. VVD và PvdA chỉ đi đến thỏa thuận này vì cả hai chưa muốn Nội Các Rutte II sụp đổ. Họ muốn giữ cho nó sống đến hết pháp nhiệm là năm 2017, khi, theo toan tính của họ, sự phục hồi kinh tế sẽ giúp họ tranh giành cử tri với các đảng khác dưới những điều kiện thuận lợi hơn hiện nay. Trong khi đó thì làn sóng người xin tỵ nạn vẫn tiếp tục đổ về quốc gia phần vinh tại Bắc Âu này (Elsevier.nl, 09/05/2015: “*Twee keer zo veel asielzoekers naar Nederland*”). Thời gian sẽ cho chúng ta biết sự hiện diện ít được hoan nghênh của họ có tác động nào đến sự tồn vong của nội các nói trên hay không. 10/05/2015

(Ông Năm Chuột tổng hợp các sự kiện và ý kiến lấy từ báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình và mạng lưới thông tin toàn cầu.)



Tin Thế Giới

BBC: Trung Quốc đẩy mạnh coi nới đảo trên biển Đông



Hoa Kỳ nói Trung Quốc đang mở rộng chương trình thi công coi nới đảo trên Biển Đông. Giới chức nước này cho biết Trung Quốc đã bồi đắp 810 ha đất kể từ đầu năm 2014.

Trung Quốc tuyên bố chủ quyền với hầu hết Biển Đông. Các nước khác cáo buộc hoạt động thi công đảo nhân tạo của Bắc Kinh là bất hợp pháp và có thể được sử dụng cho mục đích quân sự. Trung Quốc nói việc coi nới đảo là hợp pháp và cần thiết nhằm bảo vệ chủ quyền.

Trong một báo cáo, Ngũ Giác Đài nói Trung Quốc đã bồi đắp 200 ha đất tại 5 đảo thuộc quần đảo Trường Sa trong năm 2014. Giới chức Hoa Kỳ nói 610 ha đất khác đã được bồi đắp kể từ đó.

Báo cáo nói "mục đích cuối cùng của kế hoạch coi nới đảo vẫn chưa được làm rõ", nhưng cũng cho biết Trung Quốc có khả năng muốn "thay đổi thực trạng" bằng cách củng cố hệ thống phòng thủ trên Biển Đông.

RFI: Bình Nhưỡng đe dọa tấn công tàu chiến Hàn Quốc



Quân đội Bắc Triều Tiên ngày 08/05/2015, tuyên bố sẵn sàng khai hỏa mà không cần báo trước các tàu quân sự Hàn Quốc, nếu xâm phạm giới tuyến trên biển. Tuyên bố nói trên được đưa ra trong bối cảnh Hàn Quốc đang tiến hành chiến dịch đẩy lùi tàu cá Trung Quốc bất hợp pháp.

Trong một thông cáo có tên « Báo động đặc biệt và khẩn cấp », Quân đội Nhân dân Triều Tiên (KPA) – tên gọi chính thức của lực lượng vũ trang Bắc Triều Tiên – khẳng định 17 tàu tuần tra cao tốc của Hàn Quốc đã thâm nhập hải phận nước này, trong tuần đầu của tháng Năm « với lý do đánh đuổi các tàu đánh cá Trung Quốc ». Thông cáo nói rõ, nếu bị quân đội Hàn Quốc phản công, KPA sẽ « tấn công đáp trả ». Đáp lại tuyên bố của KPA, Bộ Quốc phòng Hàn Quốc bác bỏ mọi xâm nhập của hải quân tại vùng giới tuyến và cáo buộc Bình Nhưỡng thổi bùng các căng thẳng. Người phát ngôn Hàn Quốc nhấn mạnh mọi gây hấn từ phía Bắc Triều Tiên sẽ nhận lại một phản ứng mạnh, và Bình Nhưỡng « sẽ phải hối tiếc » về hành động của mình.

Thế giới lại ‘hai phe bốn mâu thuẫn’ Nguyễn Giang, BBC:



Cùng ông Tập Cận Bình là nhiều lãnh đạo Trung Á, Việt Nam và một số nước khác đến Nga để dự lễ kỷ niệm kết thúc thế chiến thứ 2. Trong khi đa số lãnh đạo các nước lớn ở châu Âu không dự buổi lễ này để tỏ thái độ với Nga.

Sự kiện này khiến người ta không khỏi nghĩ quá là thế giới đang chia làm hai. Cách nhìn của châu Âu và Trung Quốc về Nga và Ukraine là hoàn toàn khác nhau. Nhìn từ nhiều thủ đô châu Âu, các hoạt động của Nga nhằm phục hồi khu vực Liên Xô cũ là rất đáng lo ngại. Trong khi đó, Trung Quốc không chấp nhận tất cả những gì Nga đã làm như sáp nhập Crimea và hỗ trợ các nhóm vũ trang tại Đông Ukraine nhưng cũng không muốn Mỹ và Nato mở rộng sang phía Đông. Nhìn từ châu Á, người ta dễ đi đến kết luận rằng đối thủ của Hoa Kỳ hẳn là Trung Quốc, nhưng nhìn từ châu Âu thì đó lại là Nga. Cùng lúc, Nga và Trung Quốc xích lại gần nhau vì sự chia sẻ quan điểm về quyền lực nhà nước mạnh, quyền lợi của quốc gia mạnh, xã hội cần có định hướng. Về phía bên kia thì vẫn là Hoa Kỳ với các nước đồng minh chủ chốt (Nhật, Úc) trong khi châu Âu về cơ bản đứng về phía Hoa Kỳ nhưng nội bộ

vẫn có các chính phủ thân Nga (Cyprus, Hy Lạp, Hungary). Bốn mâu thuẫn chủ chốt hiện nay bao gồm: mâu thuẫn về nguồn năng lượng; tranh chấp kinh tế về vấn đề các khu vực tự do mậu dịch; mâu thuẫn về mô hình truyền thông toàn cầu và cuối cùng là cách diễn giải lịch sử không giống nhau.



Mỹ yêu cầu TQ điều tra việc tấn công các trang mạng Hoa Kỳ

RFA: Hôm 8/5 Hoa Kỳ cho biết có yêu cầu Trung Quốc tiến hành điều tra cáo giác nói Bắc Kinh can thiệp vào nội dung Internet ở những máy chủ đặt bên ngoài Hoa Lục để rồi nhắm tấn công vào các trang mạng Hoa Kỳ.

Phát ngôn nhân Jeff Rathke của Bộ Ngoại giao Hòa Kỳ nói rằng phía Mỹ quan ngại khi có những báo cáo cho biết Trung Quốc sử dụng khả năng mạng mới truy cập vào nội dung Internet ngay cả khi máy chủ ở ngoài Trung Quốc.



Nhóm nghiên cứu công nghệ thông tin có tên Citizen Lab of Toronto đưa ra phân tích nêu rõ công cụ mạng có tên ‘Great Cannon’ (Đại Thần Công) của Trung Quốc đột nhập vào luồng truy cập vào hay ra của những địa chỉ IP (Internet Protocol- giao thức Internet) cho phép nhắm vào những máy tính nước ngoài giao tiếp với các trang mạng ở Hoa Lục. Còn theo một chuyên gia nghiên cứu an ninh mạng cấp cao của tập đoàn an ninh mạng Cylance, ông Justin W. Clarke, thì gọi ‘Great Cannon’ là một công cụ tiêu diệt tiềm năng, một vũ khí mạng mà mọi người dùng tại Hoa Lục đều có thể bị chính quyền cài đặt. Tuy vậy cũng như lâu nay, Bắc Kinh luôn bác bỏ

những cáo buộc như thế nói rằng họ không hề dính líu gì đến những vụ tấn công mạng; thậm chí Trung Quốc còn nói lại họ chính là nạn nhân.

Mỹ phê chuẩn đường tàu thủy nối với Cuba

BBC: Chính phủ Hoa Kỳ phê chuẩn dịch vụ tàu thủy chở khách giữa Florida và Cuba lần đầu tiên sau hơn 50 năm, kể từ khi bắt đầu lệnh cấm vận năm 1960.

Washington thông báo nối lại quan hệ ngoại giao với Havana hồi tháng 12 năm ngoái. Chính phủ Hoa Kỳ nay đã bỏ lệnh cấm giao thông đường thủy và một số công ty vận chuyển khách cho hay họ đã được cấp giấy phép. Joseph Hinson, chủ tịch công ty Dịch vụ Vận chuyển đường thủy United Americas đặt tại Miami, nói: "Quyết định ngày hôm nay là bước tiến lớn". Tuy nhiên, đây là chỉ dấu mới nhất cho thấy Washington muốn chấm dứt chính sách cô lập Cuba và mở ra thời đại mới cho hợp tác. Về hàng không, công ty JetBlue đã thông báo sẽ mở đường bay chuyên cơ từ New York City tới Cuba.

Đường bay này được thống nhất trong chuyến đi mới đây của các công ty Mỹ đặt tại New York tới Cuba, do thống đốc bang Andrew Cuomo dẫn đầu. Cho dù có thêm dịch vụ giao thông đường sang Hoa Lục và bán đến 30 tỷ mét khối khí đốt cho phía Trung Quốc. Chi tiết về biên bản ghi nhớ này chưa được công bố.

Tại Matxcova, tổng thống Nga Vladimir Putin và chủ tịch Tập cận Bình cũng bàn về Vành đai Kinh tế Con đường Tơ Lụa. Đây là dự án được cho là đầy tham vọng của Bắc Kinh nhằm khuyến khích phát triển cơ sở hạ tầng tại vùng Trung Á thuộc Liên bang Sô Viết trước đây. Vấn đề này từng được xem là nhạy cảm trước đây, nhưng nay dường như hai ông Vladimir Putin và Tập Cận Bình có chung quan điểm.

70 năm chiến thắng phát-xít và nổi dậy của các nước Đông Âu

RFI: Trên trang ý kiến của Le Figaro, nhà nghiên cứu Pierre Rigoulot, Viện trưởng Viện Lịch sử Xã hội không quên nhắc đến « Nổi dậy cay về ngày 8 tháng Năm năm 1945 đối với người Ba Lan, Tiệp, Hung, Rumani và các nước vùng Bantich ». Đó là vì người dân Trung Âu và Đông Âu được giải phóng khỏi chế độ quốc xã, nhưng lại bị rơi vào một cái ách khác của chế độ Stalin. Nhà sử học nhắc nhở, Stalin từng là người bạn tốt nhất của Hitler từ tháng 8/1939. Ông ta đã cung ứng nguyên vật liệu cho nước Đức quốc xã, rồi chia sẻ nước Ba Lan với Hitler, đồng lõa với nhà độc

bộ và đường không, công dân Mỹ vẫn chưa được phép du lịch Cuba.

Nga - TQ ký kết hơn 30 hợp đồng kinh tế ở Matxcova



RFA: Hôm 8/5 nguyên thủ hai nước Nga và Trung Quốc chứng kiến việc ký kết một loạt những hợp đồng giữa hai phía. Tin cho hay trong tổng số hơn 30 hợp đồng được ký vào ngày hôm qua ở Matxcova giữa Nga và Trung Quốc có khoản vay 300 tỷ rúp, tương đương 6 tỷ đô la Mỹ, cho dự án xây dựng tuyến đường xe lửa cao tốc. Tập đoàn dầu khí Gazprom của Nga ký biên bản ghi nhớ với Tập đoàn Dầu khí Trung Quốc CNPC về việc xây dựng đường ống dẫn khí đốt

tài Đức trong việc xâm chiếm các nước vùng Bantich. Quá tin tưởng nơi tình bạn với Hitler, nên Stalin hoàn toàn sửng sờ kinh ngạc khi nghe tin quân Đức tấn công ngày 22/06/1941.



Như vậy, kể từ năm 1941, « Cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại » thật ra chỉ là cuộc chiến chống lại một đồng minh đã phản bội. Việc « chống chủ nghĩa phát-xít » của những người cộng sản Nga không phải là « chống chủ nghĩa độc tài toàn trị ». Tác giả kết luận, ngày 8 tháng Năm chúng ta mừng cho sự tự do đã tìm lại được cách đây 70 năm. Nhưng ngày lễ này cũng nhắc nhở rằng, do sự mù lòa của phương Tây về bản chất của chủ nghĩa cộng sản, khiến nhân dân Trung Âu và Đông Âu đã bị thay đổi cai ngục vào lúc cánh cửa nhà tù vừa được mở ra.

QHT (tổng hợp)



Tin Việt Nam

NGUYỄN PHÚ TRỌNG SANG TÀU... BÁN NƯỚC



Nguyễn Phú Trọng Tổng Bí thư đảng CSVN, ngày 07/04/1975 đã thăm cấp Nhà nước tới Trung cộng. Dư luận trong và ngoài nước cho rằng, trong chuyến đi này đảng trưởng Nguyễn Phú Trọng tái khẳng định cam kết thực hiện đầy đủ các mật ước bán nước tại hội nghị Thành Đô năm 1990. Hãng thông tấn của Trung cộng China News Service loan tin rằng trong cuộc họp tại Đại lễ đường Nhân dân ở Bắc Kinh, ông Tập Cận Bình nói với Tổng bí thư Đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng rằng: " Chúng ta phải hoàn toàn chấp hành sự đồng thuận quan trọng mà các nhà lãnh đạo của hai Đảng đã đạt được, cùng kiểm soát và giải quyết thích đáng các tranh chấp lãnh hải, duy trì các mối quan hệ rộng rãi hơn, giữ hòa bình và ổn định trong vùng biển Nam Trung Hoa.". Trong Tuyên bố chung ở chuyến thăm Trung cộng của ông Nguyễn Phú Trọng, vô tình hay hữu ý, người ta đã 'quên' để không đưa vào đó Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 10/12/1982 vốn quy định và phân quyền lãnh hải cho các quốc gia, mà chỉ nhắc đến COC và DOC mà cố tình bỏ qua Công ước Liên hợp quốc về Luật biển.

Chuyến thăm Trung cộng ba ngày của ông Tổng Bí thư và đoàn tùy tùng đã vội vàng ký kết tới 9 văn bản hợp tác theo kiểu hết sức khác thường, đã khiến dư luận càng thêm phần nộ và có những phản ứng hết sức gay gắt.

Bản Kế hoạch hợp tác giữa hai đảng Cộng sản giai đoạn 2016 – 2020, có Hiệp định hợp tác dẫn độ, Bản ghi nhớ giữa hai Bộ quốc phòng về hợp tác trong lĩnh vực giữ gìn hòa bình của Liên hợp quốc, Bản ghi nhớ về việc thành lập Nhóm công tác về cơ sở hạ tầng trên bộ, Điều khoản tham chiếu Nhóm công tác tài chính tiền tệ giữa Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng nhân dân Trung cộng, Thỏa thuận các vấn đề về thuế đối với dự án thăm dò chung tài nguyên dầu khí tại Vịnh Bắc bộ , Bản ghi nhớ về hợp tác phim truyền hình chuyên đề giữa đài truyền hình Việt Nam và đài truyền hình trung ương Trung cộng...

CHÀNG TRAI ĐẦU TIÊN TREO CỜ VIỆT NAM CỘNG HÒA TẠI NGHỆ AN



Mộc Lan (facebook) Nguyễn Viết Dũng sinh ngày 19 tháng 6 năm 1986, là con trai duy nhất trong gia đình có 4 anh em của ông Nguyễn Viết Hùng và bà Nguyễn Thị Diệu Hồng, ở xóm Trần Phú, xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Kỳ thi đại học năm 2004, Dũng đậu Đại Học Bách Khoa Hà Nội với số điểm 29/30, đứng đầu tỉnh Nghệ An lúc đó. Trong thời gian học tập tại Đại học Bách Khoa Hà Nội, Dũng đã nhìn thấy và tiếp xúc với rất nhiều mặt trái của cuộc sống, cũng như những bất công thối nát của xã hội cộng sản Việt Nam. Qua đó, Dũng cảm nhận sâu sắc được nỗi thống khổ của người dân Việt Nam.

Ngày 9/4/2015: Dũng ra thông báo sẽ tham gia cuộc tuần hành bảo vệ cây xanh cùng người dân Hà Nội. Sau đó Dũng sẽ gặp gỡ nhóm thành viên Đảng Cộng Hòa. Ngày 12/4/2015: Nguyễn Viết Dũng cùng 4 bạn trẻ trong trang phục áo đen, trước ngực có hình con Ó Vàng – Biểu tượng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Sau lưng áo có hàng chữ tiếng Anh, mang nghĩa là "Người dân không phải sợ chính quyền – Chính quyền phải sợ người dân". Nhóm của Dũng đã tham gia tuần hành cùng người dân một cách ôn hòa, ủng hộ lời kêu gọi " Vì Một Hà Nội Xanh". Dũng và các bạn đồng hành không thể hiện bất kì biểu hiện gì kích động, phá rối, hay gây rối làm ảnh hưởng an ninh trật tự. Đến 11h cùng ngày, khi buổi tuần hành kết thúc, nhóm của Dũng tách đoàn đi về thì bất ngờ bị công an quận Hoàn Kiếm bắt giữ.

Theo thông tin mới nhất thì Nguyễn Viết Dũng (biệt danh Dũng Phi Hồ) đã bị bắt giữ theo quy định tại điều 245 Bộ luật hình sự về tội gây rối trật ...

Nguyễn Phú Trọng có trong danh sách 5 tên kẻ thù nguy hiểm nhất của Internet

CTV Danlambao - Nhân ngày Tự do Báo chí Quốc tế, khi blogger Điệp Cày được Tổng thống Hoa Kỳ đón tiếp tại toà Bạch Ốc thì tờ báo Đức BILD đã xếp Tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng vào bảng phong thần 5 kẻ thù nguy hiểm nhất của internet - Welttag für freie Presse - Das sind die schlimmsten - Feinde der Freiheit.

5 tên lãnh đạo và là kẻ thù nguy hiểm nhất của internet mà BILD lập danh sách là: Nguyễn Phú Trọng của nước CHXHCN Việt Nam, Kim Jong-un của Bắc Hàn, Gurbanguly Berdimuhamedow của Turkmenistan, Isayas Afewerki của Eritrea và Bashar al-Assad của Syria. Trong phần trình bày về Nguyễn Phú Trọng BILD đã mô tả tình trạng tại Việt Nam như sau: Ở nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, mặc dù tự do ngôn luận được xác nhận bởi Hiến pháp, nhưng bất kỳ sự chỉ trích chính phủ nào và các vấn đề về dân chủ, cải cách đều là điều cấm kỵ. Hiện nay hơn 30 blogger và hai nhà báo đã bị cầm tù và bị quy tội "lật đổ nhà nước".

Điệp vụ tuyệt mật "chuyến" Thủ đô Hà Nội sang Quảng Tây.



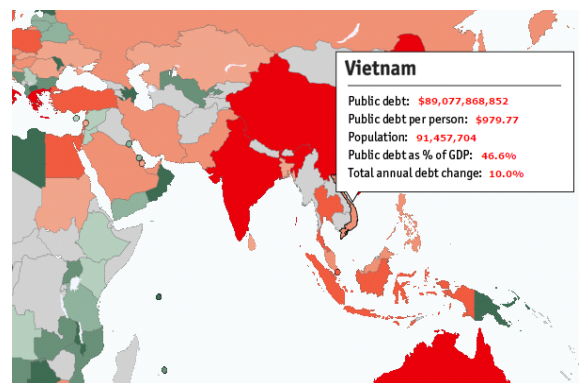
Theo báo TTO đăng tải, “Điệp vụ tuyệt mật” phát sóng lúc 20g ngày 2-5 trên VTV3 đã mắc sai sót khi phát đi hình ảnh thủ đô Hà Nội trên bản đồ đường bay ở tận Quảng Tây (Trung Quốc) và không có hai quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa. “Điệp vụ tuyệt mật” là chương trình truyền hình thực tế do Đài truyền hình Việt Nam phối hợp với công ty Cát Tiên Sa sản xuất, gồm 14 tập với sự tham gia của 12 thí sinh, trong đó có 1 thí sinh đóng vai điệp viên bí mật cùng 11 thí sinh còn lại chung sống trong một căn hộ ở Thái Lan và hoàn

thành các thử thách của chương trình. Trong phần hình ảnh được phát ở cuối phút thứ nhất, đầu phút thứ hai của chương trình, thể hiện đường bay Bangkok (Thái Lan) - Hà Nội và Bangkok - TP.HCM lại xuất hiện hình ảnh thủ đô Hà Nội trên bản đồ đường bay được đặt tận Quảng Tây - Trung Quốc. Nghiêm trọng hơn, trong phần bản đồ Việt Nam trên sóng của VTV không có hai quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa của Việt Nam.



Ông Nguyễn Quang Minh, Tổng giám đốc công ty Cát Tiên Sa (đơn vị phối hợp với VTV sản xuất chương trình “Điệp vụ tuyệt mật”) cho biết, sai sót trong phần hình ảnh bản đồ đường bay là do đơn vị sản xuất sử dụng bản đồ của Air Asia, và bản đồ mang tính ước lệ, không có địa danh, không có đường biên giới... nên dẫn đến “ước lượng” sai vị trí của thủ đô Hà Nội trên bản đồ đường bay. Đây là sai sót hay là một âm mưu được sắp đặt của CSVN, thì người dân Việt Nam có thể tự suy xét.

Mỗi người Việt “gánh” hơn 21 triệu đồng nợ công



Theo báo mạng Dân Trí trong nước, nếu 1 năm trước, mỗi người Việt “gánh” khoảng 896 USD nợ công thì tới thời điểm sáng 4/5/2015, số nợ công trên đầu người đã lên tới 979,77 USD, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo cập nhật tại Đồng hồ nợ công quốc tế trên tạp chí Economist sáng ngày (4/5), hiện tại, tổng nợ công của Việt Nam đang ở mức 89,08 tỷ USD, chiếm tỉ lệ 46,6% GDP và tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Tại thời điểm này năm ngoái, nợ công của Việt Nam là 81 tỷ USD chiếm tỉ lệ 47,9%

GDP. Theo đánh giá của Ủy ban Kinh tế Quốc hội, cách hạch toán ngân sách nhà nước ở Việt Nam không theo thông lệ quốc tế. Nhiều khoản chi ngân sách từ nguồn trái phiếu chính phủ cho các dự án giáo dục, thủy lợi, y tế... được để ngoài bảng và không được tính đầy đủ vào thâm hụt ngân sách và nợ công.

Sự bỏ sót trong hạch toán thâm hụt ngân sách và nợ công của Việt Nam được thể hiện rất rõ thông qua số chênh lệch giữa lượng trái phiếu chính

phủ phát hành vay nợ thực tế hàng năm và con số trái phiếu chính phủ phát hành phản ánh trong Quyết toán.

Mới đây trong tháng Tư, Chính phủ cũng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất cơ chế cho chính phủ vay từ nguồn dự trữ ngoại hối Nhà nước, để bổ sung vốn đầu tư phát triển, bảo đảm an toàn tài chính tiền tệ quốc gia và bù đắp thâm hụt ngân sách.

Giải trí có giải thưởng SUDOKU

Luật chơi: Có tất cả 9 hàng, 9 cột và 9 khung. Số từ 1 đến 9 chỉ được xuất hiện một lần ở mỗi hàng, mỗi cột và mỗi khung.

Giải thưởng: giải đáp đúng sẽ được tặng một năm báo VNNS. Đáp số xin gửi về địa chỉ tòa soạn trước ngày 10-06-2015. Giải trúng quý độc giả có thể gửi tặng thân nhân, bè bạn.

Độc giả trúng giải kỳ trước VNNS272:

1/ Độc giả Nguyen C.J (112) – Leischendam. Độc giả sẽ được tặng hạn báo lên 1 năm.

2/ Lê Ngọc Bích (697) – Delft. độc giả sẽ được tặng hạn báo lên 1 năm.

3/ Nguyễn Quyết Thắng (67) – Hoorn. độc giả sẽ được tặng hạn báo lên 1 năm.

4/ độc giả Lưu Vân Hà (16) – Almere. độc giả gửi tặng 1 năm báo cho bạn ở Heerlen.

Tòa soạn VNNS xin chúc mừng quý độc giả đã trúng giải !

8	6		3					9
	7					3	6	
			5					
					7		3	
	9	1		6		8	7	
	3		4					
					1			
	1	7					5	
9					8		4	3

Mẫu giới thiệu VNNS đến gia đình bè bạn

- tên người giới thiệu:
- số độc giả:
- địa chỉ:
- giới thiệu độc giả mới tên:
- địa chỉ:

Giới thiệu 1 độc giả mới sẽ nhận được giải thưởng 6 tháng báo VNNS.

Gratis examentraining: Wiskunde & Natuurkunde

Voor: VWO-6 , HAVO-5 en VMBO-4 –leerlingen.

Neem contact op (Luyện thi miễn phí Toán – Vật Lý Cho thí sinh Tú Tài II, Tú Tài I và Trung Học Đệ Nhất Cấp Liên lạc):

Trần Hữu Sơn

0306063967 – 0659800724

Katumtran975@gmail.com

Truyền Thông Xã Hội Dân Sự



Lts. Hoàng Tử Thuộc Lào là nickname của anh Dũng Phi Hồ, tức Nguyễn viết Dũng. Vào trang facebook của anh người ta bắt gặp những bài viết táo bạo, khác người của anh. Vượt sự suy nghĩ thông thường của nhiều người, anh Dũng Phi Hồ cùng một số "chiến hữu" đã mặc y quân đội, trên ngực đeo huy hiệu VNCH tham dự buổi biểu tình tuần hành tại Hà Nội ngày 12/4/15 để biểu tình chống việc nhà cầm quyền Hà Nội ra lệnh chặt đốn cây xanh. Ngay trong buổi biểu tình, nhóm của anh đã bị an ninh bắt dẫn đi mất tích. VNNS xin giới thiệu đến quý độc giả bài viết của anh chia sẻ cùng các thể hệ kế tiếp. Xin mời quý độc giả theo dõi sau đây:

Sự việc	Trước	Sau
Bác Hồ	Lãnh tụ vĩ đại, cha già dân tộc	Kẻ giết người hàng loạt, tên tội đồ dân tộc
Đảng CSVN	Tổ chức đưa đất nước đến mọi thắng lợi	Hàng ổ tội phạm và dối trá lớn nhất của đất nước
Quốc hội VN	Cơ quan quyền lực của người dân	Trụ sở của những diễn viên hề siêu hạng
Lãnh đạo VN	Tinh hoa của đất nước	Lũ con hoang của Tàu Khựa
C	Quốc kỳ của đất nước	Cờ của tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc
Ti	Những kẻ vi phạm pháp luật	Những người yêu nước đích thực
C	Lực lượng đảm bảo an ninh trật tự	Côn đồ có bảo kê của nhà nước
B	Dũng Phi Hồ xác, tin cậy	Dùng để định hướng, lừa bịp, mị dân
Đ	(Hoàng Tử Thuộc Lào) TM	
	Đất nước là có ngày hôm nay	EM nước nhà nằm ở Singapore, Hàn Quốc

Dũng Phi Hồ

Các em học sinh/sinh viên (và 1 số em đã ra trường) thương mến.

Vậy là, nhiều em, do trí tò mò và những lời đồn đại, đã vào đọc thử facebook của anh. Đó, là một điều, làm cho anh cảm thấy vui lòng.

Nhiều em đã nhận ra sự thật, nhưng vẫn còn một số em thắc mắc: TẠI SAO? MỘT NGƯỜI, TRONG QUÁ KHỨ ĐÃ TỪNG HỌC GIỎI NHƯ VẬY, NHƯNG NAY LẠI ĐI LÀM CÁI VIỆC TÀY TRỜI LÀ "PHẢN ĐỘNG", LÀ "CHỐNG LẠI ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC"?

TẠI SAO ANH LẠI KHÔNG LÀM GÌ ĐỂ CÔNG HIẾN CHO "TỔ QUỐC", THAY VÌ VIẾT NHỮNG BÀI "PHẢN ĐỘNG" NHƯ VẬY?

Đó, là lý do, mà anh viết nên status này.

Anh xin nhắc lại cho các em rằng: Anh, là người học lịch sử do đảng dạy, nhiều hơn các em.

Nếu các em không tin, hãy nhớ lại những câu hỏi lịch sử, mà anh đã trả lời một cách xuất sắc, để vượt qua các bạn thi, trong cuộc thi này (đường lên đỉnh Olympia).

Vậy, vì sao, mà anh lại "trở nên như vậy?"

Các em ạ.

Đảng cộng sản Việt Nam, vốn chỉ là một đảng phái Chính Trị Phản Bội Tổ Quốc [1].

Bởi lý do đó, mà đảng luôn tìm cách che giấu, hoặc luôn cố gắng tuyên truyền xuyên tạc sai sự thật, biến những văn minh, những tiến bộ của nhân loại trở nên méo mó, trở nên lệch lạc trong suy nghĩ của các em, và của cả chính bản thân anh hồi trước.

Anh xin nhắc lại cho các em hay rằng: Đảng cộng sản, chỉ là 1 tổ chức PHẢN QUỐC, HỌ KHÔNG PHẢI LÀ TỔ QUỐC NÀY VÀ CHƯA BAO GIỜ LÀ NHƯ VẬY.

ANH, VẪN ĐÃ/ĐANG/VÀ SẼ LUÔN LUÔN PHỤC VỤ TỔ QUỐC VIỆT NAM NÀY VÔ ĐIỀU KIỆN.

RẰNG, "PHẢN ĐỘNG" = Chống lại sự tiến bộ: Đảng đang chống lại sự tiến bộ của đất nước hàng ngày, khiến đất nước ta ngày càng rơi vào vòng nô lệ cho Trung Cộng. Riêng về kinh tế, nước ta, ắt hẳn đã phụ thuộc trung cộng tới hơn 40%.

Đứng trước nguy cơ mất nước kỳ hạn 2020, anh không thể không viết những dòng tâm huyết này.

Trước vấn nạn ngư dân không dám ra khơi xa đánh bắt cá mà chỉ dám đánh bắt gần bờ do Trung cộng đã kiểm soát gần hết lãnh hải lười bỏ do chúng tự vẽ ra;

Trước vấn nạn nông dân trong nước vẫn hàng ngày bị các thương lái Trung cộng hạ nhục bằng các ngón đòn hiểm độc, nông dân gần như trắng tay sau mỗi phi vụ trong khi đảng cướp trưng mất ếch ngỗng nhìn mà không thể nào đưa ra nổi giải pháp gì;

Trước vấn nạn tài nguyên đất mẹ Việt Nam đang từ từ chảy sang Trung cộng như Bauxite, Titan, dầu mỏ biển Đông...;

Trước vấn nạn đảng cướp đang dần dần cho Trung cộng thuê đất, lập làng, trú ngụ các dự án lớn, trong đó có cả dự án quân sự;

Trước vấn nạn đảng cướp đã thiết lập đường dây quân sự khẩn cấp với Trung cộng;

Trước vấn nạn đảng cướp đang tăng sức đàn áp để cướp đất dân oan thông qua mỹ từ "đất đai toàn dân" và "thu hồi giải phóng mặt bằng để phục vụ các mục tiêu kinh tế "nhà nước"" (trong khi đó, chúng, gồm 127 tập đoàn kinh tế nhà nước đang nợ 1 khoản nợ lên tới 1.35 triệu tỷ vnd, làm cho đũa bé Việt Nam, vừa lọt lòng mẹ, chưa kịp cất tiếng khóc chào đời, đã phải gánh tới gần 20 triệu vnd tiền nợ công của chúng);

Trước vấn nạn đảng cướp gia tăng bạo lực lên những người dám đứng thẳng làm người, gia tăng bạo lực lên những người dám chiến đấu bảo vệ tự do, dám nói sự thật;

Trước vấn nạn Lào và Campuchia, trước kia vốn là những nước lạc hậu hơn mình rất nhiều, nay đã bắt đầu vượt chúng ta: Trong khi chúng ta loay hoay không nổi với cái xe đạp điện, thì Campuchia đã bắt đầu sản xuất được ô tô chạy điện; [2]

Trước vấn nạn đảng cướp tuyên bố năm 2020, đất nước ta sẽ trở thành 1 đất nước công nghiệp, tức vừa với kỳ hạn sáp nhập vào Trung Cộng qua hội nghị bán nước Thành Đô năm 1990, biến nước ta thành 1 cái trại khổng lồ chứa toàn những lao động chân tay và đầy rẫy khu chế xuất, mà không có ai được làm người (do không thực sự biết và thử đọc xem thật ra, mình làm người thì có được những quyền gì);

Anh, không thể không viết những dòng này.

Nếu các em, những người còn DÁM YÊU ĐẤT NƯỚC, chỉ trích anh 'phản động', xin các em hãy đọc những lời tâm huyết này.

Và, với những em còn, tuy có đọc bài anh viết đều đặn, nhưng vẫn còn thái độ vô cảm "thôi kệ mẹ chúng nó, thân em, em lo", thì cầu xin các em hãy nhận ra một điều đơn giản, rằng: [3]

Cường quyền -> Sợ hãi -> Tham nhũng -> Bất công-> Nghèo nàn-> Lạc hậu.

Nhân quyền -> Tự tin -> Dân chủ -> Công bằng -> Thịnh vượng -> Văn minh.

Do đó, nếu vì sợ hãi cường quyền mà trở nên câm lạng, nên im đi để sống (vô cảm): Các em đang góp phần GIẾT CHẾT tương lai của cả đất nước này --> quay lại hại chính bản thân em, gia đình em trong tương lai (thông qua thuế, không khí bị ô nhiễm, thực phẩm bị nhiễm độc, công an thình thoảng tuýt còi kiếm ít "bánh mì nước lọc"...)

Xin gửi tặng các em bài thơ của cụ Phan Bội Châu:

SỐNG

Sống tử làm chi đứng chật trời?

Sống nhìn thế giới hổ chẳng ai?

Sống làm nô lệ cho người khiến?

Sống chịu ngu si để chúng cười?

Sống tưởng công danh, không tưởng nước.

Sống lo phú quý chẳng lo đời,

Sống mà như thế đừng nên sống!

Sống tử làm chi đứng chật trời?

Xứ Nghệ, ngày 5/4/2014,

HTTL.

[1]: ĐẢNG Cộng sản Việt Nam PHẢN BỘI TỔ QUỐC:

<http://maudodavang.blogspot.com/.../don-kien-dang-cong-san-vi...>

[2]: "Lào, Campuchia đã vượt Việt Nam rồi":

<http://www.baodatviet.vn/.../ong-nguyen-tran-bat-lao-campuc.../...>

[3] Lời tóm lược của Con đường VN trong tài liệu về quyền con người

Ông Linh Mục Và Oan Hôn Trinh Nữ



Dòng Salesians Don Bosco tọa lạc trên đỉnh ngọn đồi cao chiến lược cách thị trấn Đơn-Dương mười cây số và cách thành phố Dalat hai mươi sáu cây số. Khu đất mà dòng Salesians Don Bosco đang sở hữu, khi xưa là trại binh của quân đội Pháp. Các Linh mục người Ý thuộc dòng Don Bosco Dalat thấy cảnh trí nơi đây thơ mộng và yên tĩnh, rất thích hợp cho công việc đào tạo tu sĩ người Việt nên đã cho dựng lên vào năm 1948

Một buổi trưa giữa tháng mười một năm 1962, có một chiếc xe đồ nhỏ hiệu Minh Trung chạy tuyến đường Dalat – Đơn-Dương ngừng ngay trước cổng dòng tu và, một vị Linh mục trẻ khoảng hai mươi tám tuổi bước xuống xe với một cái va-ly nhỏ xách tay. Vị Linh mục nhìn quanh quan sát toàn khu vực và ông cảm thấy rất yên tâm để có thể bắt tay ngay vào công việc được giao phó. Sở dĩ vị Linh mục có phần lo lắng vì ông mới được thụ phong Linh mục bốn tháng trước tại Rôma và chưa có một chút kinh nghiệm nào.

Vị Linh mục bước vào khu nhà dòng nằm cạnh ngay bên quốc lộ qua cánh cửa sắt nhỏ không người canh gác. Trước mặt ông Linh mục là một con đường trải nhựa bề ngang khoảng hai thước rưỡi và dài khoảng bốn trăm thước, hai bên con đường nhựa nhỏ này có trồng hàng cây mận mà người ta gọi là mận Dalat, để phân biệt với trái mận của miền Tây. Con đường này từ cổng dẫn vào đến tận căn nhà của cha bề trên.

Đứng từ cổng nhìn vào, sau lưng là khu rừng rộng bạt ngàn nằm bên kia con lộ. Bên tay phải của nhà dòng là khu rừng thông có con đường mòn dẫn xuống xóm Cầu Đất. Bên trái là dãy nhà vuông vức bằng ván thông rất đẹp, mỗi bề năm thước và được xây cao hơn mặt đất khoảng bảy mươi phân; có tổng cộng tám căn, mỗi căn cách nhau mười lăm thước. Nếu như trên nóc các căn nhà này không được nâng cao lên phần chính giữa và trang trí cây thánh giá thì trông căn nhà chẳng khác gì những cái hộp hình vuông. Trước cửa các căn nhà có cái cầu thang bốn cấp, dĩ nhiên cũng bằng ván thông. Nhìn tổng quát khu

nhà dòng, vị Linh mục rất hài lòng. Mới thụ phong Linh mục mà được về làm việc nơi yên tĩnh này thì cũng là dịp để cho ông vừa thực tập vừa tiếp tục được nghiên cứu sách vở thêm.

Vị Linh mục đi đến căn nhà lớn hai tầng làm bằng ván thông mà ông biết đó là nơi trú ngụ và làm việc của vị Linh mục bề trên nhà dòng. Vừa đi đến chân cầu thang và nhìn lên, vị Linh mục trẻ nhìn thấy một vị Linh mục già người ngoại quốc đang đứng trên tầng cao nhất đón ông với nụ cười niềm nở. Vị Linh mục trẻ đoán chắc đó là cha bề trên nên ông kính cẩn cúi đầu chào. Ông để cái va-ly xuống tại chỗ và đi lên lầu trình diện cha bề trên. Sau cái bắt tay, vị Linh mục già nói bằng tiếng Việt-Nam thật rành rẽ:

- Chào cha Hoàn. Chúng tôi rất vui mừng được đón cha về đây và được làm việc cùng cha. Tôi tên là Mario, là Linh mục bề trên. Mời cha Hoàn vào trong này mình uống trà cho ấm.

Vị Linh mục trẻ tên Hoàn chưa kịp nói câu nào nhưng phải bước theo sau vị Linh mục bề trên vào bên trong. Một ông thầy còn trẻ mặc bộ veston màu đen xuất hiện với trên tay một cái khay đựng bình trà và hai cái ly. Cha bề trên giới thiệu:

- Đây là thầy Tân, người thư ký của tôi. Đây là cha Hoàn mới vừa từ Rôma đến và sẽ ở đây với chúng ta.

Thầy Tân và cha Hoàn bắt tay nhau và trao cho nhau những câu nói và lời chúc tốt đẹp. Cha bề trên chỉ cho cha Hoàn ngồi vào cái ghế đối diện với cái ghế của cha. Trong khi chờ cho ly trà nguội bớt, cha Mario nói:

- Dòng của chúng ta hiện có một trăm tám mươi bốn chủng sinh và có tất cả tám vị Linh mục, và bây giờ có thêm cha Hoàn nữa thì tổng số được nâng lên thành chín. Trong chín vị Linh mục thì có hai là người Hồng-Kông, sáu là người Ý. Chỉ có cha Hoàn là người Việt-Nam thôi. Lát nữa đây khi cha đi về nhà nghỉ cha nhìn về bên phải sẽ thấy dãy nhà lâu dài, phía trên là phòng ngủ của các chủng sinh, phía dưới là các phòng sinh hoạt và có một căn nhà thật lớn là nơi để cử hành thánh lễ. Đối diện với dãy nhà của các chủng sinh là các phòng học và nhà bếp. Tôi nói sơ vậy thôi chứ nay mai cha Hoàn sẽ đi xem qua cho biết. Sở dĩ tôi xin một Linh mục người Việt-Nam về đây vì hai vấn đề. Thứ nhất, nhà dòng cần người soạn thêm các chương trình học và dịch tài liệu từ tiếng La-tinh sang tiếng Việt. Thứ hai, cách đây khoảng hai cây số có một cái ấp-chiến-lược tên là Phát-Chi nằm bên phải theo hướng đi về thành phố. Ấp Phát-Chi có hơn hai trăm người vừa lớn vừa nhỏ, và có sáu mươi hai người là Công giáo, nhưng hiện không có vị Linh mục nào.

Trước đây có một vị mỗi chúa nhật từ Dalat đến làm lễ nhưng ngài vừa mới qua đời cách nay không lâu. Phía bên trái của nhà dòng và gần đây, hướng đi xuống Đơn-Dương có một xóm nhỏ là xóm Cầu-Đất, và chỉ có khoảng dăm ba gia đình là người Công giáo thôi. Cha Hoàn cứ nghỉ khoảng vài ngày cho khỏe và tìm hiểu mọi việc rồi ngày chúa nhật tới xin cha đến dâng lễ cho giáo dân bên ấp-chiến-lược.

Từ ngoài cổng vào đây, cha thấy bên tay trái có tám căn nhà, bảy cái là của bảy vị linh mục mà tôi vừa nói. Cái thứ tám và cũng là cái đầu tiên từ ngoài cổng là dành cho cha Hoàn đó. Chiều nay đúng sáu giờ chúng ta sẽ dùng cơm trong căn phòng phía dưới.

- Kính thưa cha bề trên, từ trước đến nay con là Linh mục Việt-Nam đầu tiên ở nhà dòng này?

- Cũng có một người rồi nhưng vị đó đã đi nhận sứ vụ khác. Bây giờ thầy Tân sẽ theo cha Hoàn để phụ giúp đem va-ly của cha về phòng nghỉ. Hẹn gặp lại cha vào bữa cơm tối nay và cha sẽ gặp đủ mặt các cha khác.

Cha Hoàn đứng lên và trước khi rời khỏi phòng, cha kính cẩn thưa:

- Kính thưa cha bề trên. Con rất vui khi được về làm việc ở đây. Con cần các ngài giúp đỡ nhiều trong những ngày đầu, vậy có điều gì thì xin cha bề trên và các cha cứ dạy bảo.

Cha Hoàn cúi đầu chào từ giã và thầy Tân liền xuất hiện cùng đi xuống lầu với cha. Khi xuống tới dưới đất, thầy Tân đưa chìa khóa cho cha Hoàn và nói:

- Đây là chìa khóa cửa nhà của cha. Con sẽ phụ cha sắp xếp mọi thứ lại theo ý của cha.

- Thôi thầy Tân có làm việc gì thì cứ đi làm đi. Tôi tự sắp xếp được mà.

Thầy Tân vâng theo ý cha Hoàn và đi trở lại lên lầu. Cha Hoàn xách cái va-ly vừa đi vừa nhìn quanh với vẻ hài lòng.

Đến trước cửa căn nhà, cha Hoàn ngạc nhiên khi nhìn thấy một gói quà nhỏ có kèm theo một phong thư đề tên cha. Cha Hoàn cầm gói quà đi vào phòng và liền mở cái bao thư ra thì thấy hàng chữ viết với nét chữ nhỏ, mỏng, mà nội dung chỉ vồn vện bốn hàng:

Anh Hoàn yêu.

Nghe tin anh về đây nên em có ít quà tặng chào mừng anh.

Em sẽ gặp anh tối nay và anh sẽ biết em là ai.

Đừng nói cho ai biết về gói quà của em.

Thơm.

Cha Hoàn tái mặt liệng bức thư lên bàn. Chắc chắn đây là trò chơi của người ngoại đạo nào đó muốn chọc phá cha chứ không thể là của người tín đồ Công giáo được. Người tín đồ Công giáo

thì không một ai dám xúc phạm đến các Linh mục. Sau một lúc bối rối, cha Hoàn đã trở lại bình tĩnh. Cha không mở gói quà vì cha không cần biết trong gói quà có những thứ gì. Cha chỉ thắc mắc là làm sao người phụ nữ này biết cha tên Hoàn, trong khi những người khác, chẳng hạn như thầy Tân là thư ký của cha bề trên mà còn không biết. Cha rất mong cho mau tối để xem chủ nhân bức thư là người ra sao.

* * *

Bữa cơm đầu tiên cha Hoàn ăn thật ngon miệng và nói chuyện cũng thật vui. Các vị Linh mục người Hồng Kông và Ý đều nói tiếng Việt rất trôi chảy. Khi có những từ nào không thể diễn tả được trọn vẹn ý thì các cha dùng tiếng La-tinh. Các cha luôn tươi cười vui vẻ vì bây giờ đã có cha Việt Nam về đây sẽ dễ dàng và thuận tiện hơn trong việc giảng dạy chủng sinh. Sau bữa ăn cha Hoàn theo các cha qua phòng kế bên uống cà-phê. Trong lúc uống cà-phê, cha bề trên hỏi cha Hoàn :

- Cha Hoàn thấy có điều gì không vừa lòng cần phải thay đổi không? Có thấy điều gì lạ hay cần thiết mà cha muốn trình bày không?

- Kính thưa cha bề trên, không có điều gì cả... À, có một điều lạ cha bề trên à.

Cha Hoàn kể chuyện gói quà và bức thư. Một điều làm cho cha Hoàn ngạc nhiên quá đỗi đó là bảy vị Linh mục - trừ cha bề trên - nhìn cha Hoàn với ánh mắt như có vẻ ái ngại lẫn chút lo lắng. Các ngài nhìn nhau rồi nhìn cha Hoàn như muốn nói điều gì nhưng lại thôi. Sau đó các cha đồng loạt đứng lên xin kiếu từ cha bề trên rồi trở về phòng chứ không một cha nào thắc mắc về gói quà và cái thư để bàn thảo cả. Thái độ của cha bề trên thì như chuyện quà và thư là chuyện thường chứ chẳng có gì phải bận tâm cả. Khi các cha kia đã rời khỏi phòng, cha bề trên vừa nói vừa nhìn từ đầu cha Hoàn cho xuống đến chân:

- Trò đời... thật oái oăm và vẫn thường xảy ra với những người trẻ và đẹp... như cha. Rồi ra thì cha cũng tỏ mọi sự rõ ràng người gởi quà cho cha là ai. Tôi tin là cha sẽ sáng suốt trong hành động. Sáng mai nếu cha Hoàn còn mệt thì cha cứ nghỉ cho khỏe vì các Linh mục sẽ tham dự thánh lễ vào lúc năm giờ sáng.

Cha Hoàn nhìn đồng hồ thấy đã chín giờ rồi nên cũng đứng lên từ giã cha bề trên để về phòng. Cha Hoàn cúi đầu chào và lui ra cửa.

Đêm nay có trăng sáng vì là đêm rằm. Thời tiết vùng cao nguyên, nhất là vùng đất cao về đêm luôn lạnh lẽo và có nhiều gió. Vùng này nhỏ và ít người nên vắng vẻ quá. Khi mặt trời vừa khuất bóng là quang cảnh trở nên âm u tịch mịch. Đã âm u tịch mịch mà trời lại có trăng nữa thì những

người yếu bóng vía yếu đức tin sẽ không dám đi trong đêm một mình. Các căn nhà hình vuông nằm cùng dãy với nhà của cha Hoàn vẫn còn đèn nhưng ánh sáng đã bị ngăn lại bởi cánh cửa và các màn cửa. Nghĩ đến những người đang ở trong các căn nhà đó làm cha Hoàn cứ thắc mắc về hành động của các cha mà không hiểu gì cả. Cha cảm thấy bức tức về người đã gởi thư và quà cho cha. Ngày đầu tiên đã gặp chuyện không vui làm cho buổi gặp gỡ các cha cũng bớt vui.

Khi còn cách nhà khoảng vài chục thước, cha Hoàn hồi hộp vì nhìn thấy một người ngồi ở cái băng đá và mặt hướng về khu rừng thông, hướng về xóm Cầu-Đất. Đi đến gần hơn cha Hoàn nhận ra người đó là phụ nữ. Cha Hoàn bước thật nhanh đến đứng đối diện với người phụ nữ. Nhờ ánh trăng soi đủ sáng nên cha Hoàn thấy người phụ nữ còn quá trẻ và đẹp, chỉ vào khoảng mười bảy mười tám tuổi thôi. Cha Hoàn nhìn ngay mắt người thiếu nữ và chào hỏi:

- Chào... chị. Phải chị đã gởi thư và quà cho tôi không?

Người phụ nữ đứng lên:

- Chính là em đó anh. Anh Hoàn bị gì mà trông anh có vẻ hoảng hốt vậy? Anh có vẻ mất bình tĩnh quá vậy? Anh cũng biết là em vì yêu anh nên...

- Tôi van chị, chị Thơm à. Chị đừng đùa cợt với người tu hành như vậy không nên. Chị còn trẻ, đường đời chị còn dài. Tôi xin chị đừng chọc phá tôi nữa. Chị hãy tha cho tôi để tôi được yên tâm làm tròn trách vụ thiêng liêng của người Linh mục. Con đường tôi đã chọn và đã được Thiên Chúa chấp nhận nên tôi sẽ đi đến cuối con đường và sẽ không có một điều gì, không có một người nào có thể làm cản trở và làm cho tôi đổi ý đâu. Tôi van xin chị...

- Người đẹp trai như anh Hoàn, chẳng lẽ... trước khi đi tu anh chưa từng để ý đến người phụ nữ nào sao? Anh thật sự chưa yêu ai bao giờ sao?

- Có!

- Em biết ngay...

- Tôi yêu hai người. Người thứ nhất là mẹ tôi. Qua người mẹ kính yêu của tôi, tôi được biết đến Đức Mẹ Maria và tôi yêu Ngài. Tôi phải trở về phòng vì có nhiều việc cần phải làm. Tôi xin được trả lại chị những gì chị đã gởi cho tôi.

Nói rồi cha Hoàn bước đi như chạy về phòng. Vào đến phòng cha Hoàn lấy gói quà và nhét vội cái thư vào trong gói quà rồi đi trở ra chỗ người phụ nữ ngồi. Nhưng, khi đến bên cái ghế đá thì... chị Thơm không còn ngồi đó nữa. Cha Hoàn nhìn về hướng rừng thông. Ánh trăng khuya tỏa ánh sáng vừa đủ cho cha Hoàn nhìn

thấy rõ con đường mòn. Chắc chắn người phụ nữ tên Thơm vừa đi lối này và như vậy nhà chị ta ở xóm Cầu-Đất. Ngày mai cha Hoàn sẽ đến xóm Cầu-Đất để tìm cho ra nhà của chị. Cha Hoàn nghĩ vậy rồi đi trở lại vào nhà và ngay lập tức cha bước đến quỳ xuống chân tượng Đức Mẹ Maria và cầu nguyện.

Cha vừa chợt nhớ đến lời của cha bề trên: “Trò đời... thật oái oăm vẫn thường xảy ra với những người trẻ và đẹp... như cha.” Cha Hoàn cũng nhớ đến lời của chị Thơm: “Người đẹp trai như anh Hoàn chẳng lẽ...” Cha Hoàn vừa có một quyết định nên cha đứng lên ngay và đi mở cái va-ly ra. Cha cầm lên cái kéo và con dao cạo râu rồi bước vào phòng tắm. Đến bên tắm kiếng trước bồn rửa mặt, cha Hoàn nhìn vào kiếng và nói: “Ừ, sáng sớm ngày mai mình sẽ cắt tóc cho thật ngắn. Cắt làm sao cho gương mặt nhìn càng thấy ngố thấy ngu thì càng hay. Còn con dao cạo râu này.” Cha Hoàn liệng con dao vào thùng rác nhỏ. “Từ nay mình cũng sẽ không bao giờ cạo râu. Để râu cho thấy càng già càng tốt.”

Cha Hoàn rửa mặt để chuẩn bị ra bàn đọc sách. Cha nhìn qua cánh cửa kiếng nhỏ sau nhà. Phía xa xa cha nhìn thấy nhiều ánh sáng và cha nghĩ đó là áp Phát-Chi. Sáng ngày mai công việc đầu tiên cha phải làm là đi ngay đến xóm Cầu-Đất. Vừa nghĩ đến xóm Cầu-Đất thì gương mặt của chị Thơm lại như hiển hiện ra trước mặt cha. “Người phụ nữ có gương mặt đẹp trái soan như vậy mà... bộ hết người rồi sao mà lại chọn mình. Đúng là... trò đời thật oái oăm. Nếu mà chị ấy còn đến làm phiền mình nữa thì phải nhờ đến cha bề trên đến nói thẳng và cấm tuyệt chị ấy không được bén mảng đến đây.” Cha Hoàn nghĩ vậy và đôi chân của cha tự động bước đến bên khung cửa sổ để nhìn qua khu rừng thông. Bây giờ cha Hoàn mới nhớ là mình đã quên đóng cửa sổ. Cha Hoàn vén nhẹ tấm màn để nhìn ra ngoài. Cha run rẩy cả người lên đến nỗi mồ hôi cũng đang rịn ra lưng mặc dù trong phòng không nóng. Người phụ nữ tên Thơm đang ngồi trên băng đá mặt hướng nhìn vào rừng thông. Cha Hoàn sợ quá. Cha sợ người phụ nữ đó đến kêu cửa thì không biết cha phải làm sao. Không mở cửa cho chị ấy trong khi trời đang có gió lạnh thì không được. Mà mở cửa thì... Cha Hoàn liền đóng cửa sổ rồi đi kiểm soát lại ổ khóa cửa chính, rồi tắt đèn leo lên giường làm như đang ngủ.

Lần đầu tiên trong đời cha nằm trên giường làm dấu thánh giá và đọc kinh nhưng, cha không làm sao tập trung tư tưởng cho được. “Ngồi giữa trời ban đêm và có gió lạnh như vậy mà không có áo ấm thì đến sức trâu cũng phải quy nữa là con người.” Cha đang cố gắng tập trung vào những

bài kinh... cho đến một giờ ba mươi phút sáng rồi mà cha Hoàn vẫn chưa ngủ được. Cha ngồi lên và bước thật nhẹ đến bên cửa sổ. Cha vén tấm màn chéch qua bên chỉ vừa đủ cho một con mắt nhìn qua khe cửa sổ. Cha lạnh người đến run bắn lên như người bị kinh phong giật khi cha nhìn thấy thật rõ ràng người phụ nữ vẫn còn ngồi đó. Cha buột miệng kêu lên: “Giêsu Maria xin giúp con. Xin cứu người phụ nữ kia chứ không thì chị ấy chết mất”. Cha lại lên giường nằm đọc kinh cầu nguyện cho đến ba giờ hơn cha mới thiếp đi. Đồng hồ gõ bốn tiếng. Mặc dù chỉ ngủ chưa đầy tiếng nhưng cha Hoàn cũng liền ngồi lên đi rửa mặt. Cha muốn dự lễ sáng sớm cùng cha bề trên và các cha mặc dù cha đang quá mệt. Ngoài trời vẫn còn tối om om và có nhiều gió. Tiếng thông reo vi vu thật vui tai làm cho cha Hoàn nhất thời quên mất chuyện đêm hôm qua. Cha lắng nghe tiếng thông reo mà cảm nhận như đây là tiếng réo rắc của các bài thánh ca. Cha Hoàn đóng cửa nhà và quay người bước đi. Cha bị hụt chân làm cho cha té nhào người nằm thẳng chân thẳng tay trên mặt đất. Cái cầu thang được đóng chắc chắn trước cửa nhà thì nay đã biến mất làm cho cha Hoàn bị bước hụt chân. Khi té cha đã chống tay theo phản ứng tự nhiên mà vì vậy cổ tay của cha bị sưng lên làm đau buốt. Cha lồm cồm đứng lên rồi loay hoay tìm quyền kinh. Quyền kinh chưa tìm được thì cha nhìn thấy cái cầu thang đã bị ai đó tháo ra và đem đặt giữa con đường trải nhựa của nhà dòng. Cha Hoàn nghĩ ngay đến chị Thơm. Chắc chắn chị đã nhờ người đến giúp sức chứ làm sao mà trong đêm khuya chị có thể tháo cái cầu thang ra được. Nhưng, ai là người đã giúp chị làm công việc này? Cha Hoàn nhất quyết sẽ điều tra cho ra.

Các cha gặp cha Hoàn đến dự lễ sớm thì bắt tay chào hỏi rất niềm nở và rất chân tình. Nhưng, cha Hoàn phải bắt bằng tay trái vì tay phải bây giờ đã sưng lớn làm cho rất đau nhức. Cha Hoàn thấy hình như các cha có điều gì đó muốn nói với mình, nhưng rồi lại không nói. Riêng cha Mario bề trên thì luôn tỏ ra bình thản như không có chuyện gì làm cho cha phải bận tâm. Cha Hoàn được thầy Sơn, người phụ trách y tế băng bó cái cổ tay. Cha Hoàn đến trình với cha bề trên:

- Dạ thưa cha bề trên bây giờ con sẽ đi đến xóm Cầu-Đất trước rồi sau đó con sẽ đến ấp Phát-Chi.

- Cha cứ tự nhiên làm những gì cha muốn. Cha còn đến bốn ngày rảnh rỗi rồi sau đó mới bắt tay vào công việc.

Cha Hoàn kính cẩn thưa:

- Kính thưa cha bề trên, con có điều thắc mắc này muốn thưa cùng cha. Tối ngày hôm qua và sáng nay con nhận thấy các cha kia như có điều gì muốn nói với con nhưng rồi lại không nói làm cho con vô cùng áy náy...

- À... à... cha nhận thấy như vậy thì cũng hay lắm. Cha ngồi xuống đây một lát nghe tôi kể lý do tại sao các cha kia có thái độ như vậy. Hơn một năm trước cũng có một Linh mục người Việt-Nam về đây và cũng ở trong căn nhà của cha bây giờ. Đó là Linh mục tên Thanh. Có lẽ cha Thanh cũng gặp những chuyện rắc rối như cha, nhưng thay vì trình bày với tôi, với các cha thì cha Thanh lại đi nói với mọi người là nhà dòng này có ma làm cho các chủng sinh bị hoang mang lo sợ một thời gian dài. Sau đó đã có một số bỏ tu vì mang bệnh do quá sợ ma. Chúng ta là những người tu hành và có đức tin tuyệt đối, vì vậy nếu có thấy ma quỷ thì đó cũng là dịp để thử thách mà thôi. Ma quỷ phải sợ chúng ta. Còn những người bình thường như các chủng sinh thì... có lẽ cũng không có nhiều người có đức tin mạnh mẽ được. Các cha kia nghe cha kể về gói quà và bức thư thì sợ là cha sẽ hành động giống như cha Thanh nên muốn khuyên cha nhưng lại ngại.

Cha Thanh quyết tìm hiểu cho ra lẽ, nên sau một tuần cha cho biết người tặng quà và viết thư cho cha là người có đạo Công giáo, là người con gái mới lớn nhưng bị mấy người lính Pháp khi xưa đóng trại ngay tại vùng đất này định hãm hiếp, vì vậy cô gái ấy đã tự sát trước khi mấy người lính Pháp ra tay; đó là điều cấm kỵ của người tín hữu Công giáo. Đó là theo sự điều tra của cha Thanh chứ thực hư ra sao thì tôi không biết. Sau đó một ít lâu cha Thanh “được” đổi về vùng Hậu-Giang. Và, bây giờ thì đến lượt cha Hoàn gặp những điều phiền toái như vậy đó.

Cha Hoàn không hề tỏ thái độ nào khi nghe cha bề trên nhắc đến người phụ nữ nào đó cũng có gói thư và quà cho cha Thanh giống như mình. Nếu đúng như cha Thanh đã điều tra thì chỉ mình chị Thơm là người chết oan và là hồn ma trinh nữ sao? Nhưng tại sao chỉ hiện về phá các Linh mục người Việt thôi? Cha Hoàn sẽ đi đến xóm Cầu-Đất ngay bây giờ để tìm hiểu. Cha tự hứa sẽ cầu nguyện thật nhiều cho oan hồn chị Thơm vì dù sao chị cũng là người có đạo Công giáo.

- Bây giờ con đã hiểu nguyên do rồi và con không còn thắc mắc nữa. Ma quỷ phải sợ con, và chắc chắn là con sẽ còn bị nhiều thử thách. Con cảm ơn cha và con xin kiếu từ cha.

Con đường mòn trong rừng thông dẫn đến xóm Cầu-Đất chỉ dài hơn cây số nhưng là con đường

mòn tuyệt đẹp vì quang cảnh hai bên là rừng thông cao vút và không khí thật trong lành. Rừng thông tỏa hương thơm ngào ngạt làm cho cha vừa bước đi vừa hít thật mạnh vào đầy buồng phổi. Cha Hoàn thích nghe tiếng thông reo vì vút vì làm cho cha cảm thấy như nghe những bản thánh ca bất tận. Cha thầm phục vị linh mục tiên phong đã chọn địa điểm này để dựng lên nhà dòng. Nhà dòng sở hữu đến hai mươi héc-ta đất nên đủ cung cấp thực phẩm cho tất cả mọi người. Các chủng sinh học hành luôn tiến tới và hạnh kiểm thì... Vừa nghĩ đến đó bỗng một cục đá thật lớn gần bằng nắm tay từ đâu bay thẳng vào giữa trán của cha Hoàn làm cho cha phải la lên một tiếng ối thật lớn. Máu tuôn ra như nước chảy làm ướt hết cả cái mặt. Hai con mắt của cha nhòe nhoẹt đến không còn nhìn rõ phía trước. Cha ngồi xuống kéo vạt áo chùng mà cha đang mặc rồi bịt tạm vết thương lại. Cha Hoàn phải quay về ngay chứ không thể tiếp tục đi đến xóm Cầu-Đất được. Trong lúc chưa biết phải làm sao cho máu ngưng chảy thì trước mặt cha, cách khoảng mười lăm thước và ngay chỗ có khúc đường cong xuất hiện một người đàn ông. Cha Hoàn giật mình. Ngay khi đó cha liền nghĩ đến hồn ma chị Thơm. Cha lấy cây thánh giá đeo trước ngực ra và đọc kinh. Người đàn ông mặc bộ veston đen nhìn thấy mặt của cha đầy máu nên la lên vẻ hoảng hốt:

- Cha bị sao vậy? Máu ra nhiều quá để con bịt lại chứ không thì... nguy mất.

Cha Hoàn vẫn nghi người đàn ông là hồn của chị Thơm nhập vào nên cha bình tĩnh và nói trở đi:

- Trời tuy đã sáng nhưng bị hàng thông hai bên che khuất làm cho tôi... bị vấp phải... cái gì đó. Không ngờ cú té ngã lại quá nặng như thế này. Người đàn ông liền cởi cái áo sơ mi đang mặc ra và xé nhỏ cho vừa vắn để băng vết thương. Trong khi băng ông nói:

- Con tên là Nam, là người lo công việc trồng trọt ở đây. Cha là cha Hoàn phải không?

Cha Hoàn chỉ ừ một tiếng nhỏ vì cha vẫn còn nghi ngờ và hơn nữa vết thương làm cho cha đau quá không thể nói chuyện nhiều được

- Con nghe cha đến từ trưa hôm qua nhưng con bận công việc nên chưa đến gặp cha được. Bây giờ con dìu cha về chứ ở đây lâu thì nguy quá.

Trước khi thầy Nam dìu cha Hoàn về, cha Hoàn nhìn thấy rõ là thầy Nam đã nhìn quanh khu vực và nét mặt lộ vẻ không hiểu tại sao cha Hoàn lại té nặng như vậy, tại chỗ này.

Cha Mario hỏi thầy Ngọc - người tài xế của cha - mau mau chở cha Hoàn đến trạm y tế bên ấp Phát-Chi để khâu vết thương. Nhưng, bốn cái

bánh xe mới tinh của chiếc xe “con cóc” hiệu Citroen đều bị xẹp lép, không phải bị đinh mà bị xì hơi. Cha Hoàn thấy vậy liền nói nhỏ cho chỉ mình cha nghe thôi:

- Chị Thơm phá tôi như vậy chưa đủ sao? Chị muốn tôi chết tại đây à?

Rồi cha đọc nhanh ba kinh kính mừng. Đây là lần thứ ba cha Hoàn bị hồn ma trinh nữ phá.

Vào lúc mười giờ đêm hôm đó cha Hoàn đang soạn tài liệu thì nghe tiếng cha Kim, người Hồng-Kông gọi mở cửa:

- Cha Hoàn ơi, tôi là cha Kim đây. Mở cửa cho tôi, tôi cần đưa quyển sách này cho cha.

- Dạ.

Cha Hoàn đi nhanh ra mở cửa nhưng, không thấy ai cả. Cha Hoàn nhìn qua bên khu rừng thông và nói:

- Tôi sẽ luôn và đều đặn đọc kinh cho chị Thơm. Tôi tin chị sẽ sớm được siêu thoát. Tôi thông cảm cho chị chứ không hề giận chị. Tôi đã nghe cha bề trên kể về cái chết oan ức khi tuổi đời của chị còn quá trẻ nên muốn... phá chúng tôi thôi chứ chị không có ý ác.

Đêm hôm sau cha Hoàn nghe có nhiều tiếng chân người bước đi ngang qua nhà cha và gọi tên cha làm cho cha tưởng các chủng sinh đi đâu khuya nên mở cửa ra nhìn, nhưng khi cửa mở thì cũng không thấy người nào hết. Lần thứ sáu cha Hoàn bị phá khi nửa đêm cha nghe tiếng mưa lớn bay vào nhà sau làm cho cha phải thức dậy. Cửa sổ nhà sau luôn luôn được đóng thì bây giờ đã bị mở nhưng... không thấy giọt mưa nào cả. Những gì cha Hoàn bị phá đều xảy ra bên ngoài nhà, chứ trong nhà thì tuyệt nhiên không có một điều gì cả...

Tiếng keng lạnh lạnh vang lên ba hồi trong đêm giữa khu rừng vắng vẻ như thúc giục, như hăm dọa mọi người tù phải mau nằm xuống và giữ im lặng. Cha Hoàn nói:

- Thôi, anh hãy về chỗ ngủ đi, ngày mai tôi sẽ kể tiếp và chuyện thật ly kỳ làm cho tôi nhớ hoài thôi. Nhưng, sáng sớm ngày hôm sau cha Hoàn có tên đổi đến trại Cổng Trời. Cha Hoàn bị tù cải tạo vì là Tuyên úy trong quân lực Việt-Nam Cộng-Hòa. Cha Hoàn bị tù mười hai năm và mười chín ngày. Tôi gặp lại cha tại Saigon vào đầu tháng mười hai năm 1992 khi tôi trở về thăm quê hương. Cha Hoàn rất vui cùng tôi trở lại thăm dòng Salesians Don Bosco Trại-Hành.

Con đường từ Dalat đến Trại-Hành vào năm 1992 rất ít xe di chuyển qua đoạn đường này vì bị hư hại gần như hoàn toàn. Cha Hoàn và tôi mượn chiếc xe LaDalat của người ở Dalat lái. Đoạn đường dài chỉ hai mươi sáu cây số mà khởi

hành từ bảy giờ sáng cho đến hai giờ chiều mới đến nơi. Trên đường đi cha Hoàn nói:

- Vào năm 1973 tôi có ghé thăm lại nhà dòng. Cha Mario bề trên đã yếu và chuẩn bị về lại Ý nghỉ ngơi. Các cha cũ vẫn còn đủ và có thêm hai cha người Pháp, nhưng không có cha Việt-Nam nào. Cha Mario cho biết là từ lúc tôi rời khỏi nhà dòng thì cũng không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra nữa. Các chủng sinh đều học hành thành tài và, chỉ có một chủng sinh duy nhất xuất tu. Cha Mario nói người chủng sinh đó cái gì cũng nhất hết. Nhưng, Cha Mario phải đuổi người chủng sinh đó sau khi đã liên tiếp phạm những lỗi lầm mà cha Mario không thể tin được. Nhưng cha không nói người chủng sinh đó bị lỗi gì mà tôi thì cũng không hỏi. Tôi không tin người chủng sinh đó bị hồn của ma nữ nào đó hiện ra cám dỗ.

Xe ngừng lại trước áp Phát-Chi năm xưa, mà nay đã biến thành khu đất trồng khoai tây. Cha Hoàn và tôi xuống xe, và từ áp Phát-Chi cả hai người chúng tôi vừa đi bộ đến nhà dòng năm xưa để cha Hoàn kể tiếp câu chuyện đã bị gián đoạn trong đêm năm nào ở trại tù:

- Sáng sớm hôm tôi qua áp Phát-Chi làm lễ mở tay, tôi quyết định đi bộ chứ không nhờ thầy Ngọc chở. Tôi rời nhà dòng lúc gần bốn giờ sáng nên vẫn còn tối lắm. Tôi định nhìn trên khoảng đường dài hai cây số và đi một mình, tôi sẽ nhận những sự phá phách do chị Thơm tạo ra, mà có thể cũng sẽ có máu chảy, nhưng tôi không sợ. Tôi bình thần bước đi như là tôi đang đi dạo vì khoảng cách cũng không quá xa, và, đã không có chuyện gì xảy ra. Buổi lễ đầu tiên buổi sớm mai diễn ra đúng năm giờ rưỡi, và khi tôi đang đọc bài giảng thì chị Thơm xuất hiện ngay cửa và đi vào trong nhà thờ. Tôi nhìn chị ngạc nhiên vì không tin hồn ma sao lại dám vào chỗ thiêng liêng này, thì bất ngờ chị Thơm lên tiếng:

- Kính thưa cha. Con đến để từ biệt cha.

Lúc đó tôi không còn thấy các giáo dân đang dự lễ nữa. Tôi thấy mình đang đứng ở một nơi vắng vẻ chỉ có chị Thơm và tôi thôi. Tôi nói:

- Cuối cùng rồi thì chị cũng gọi tôi là cha và xưng con à?

- Con cảm ơn cha đã luôn cầu nguyện cho con. Con cảm ơn cha và cha đã vượt qua thử thách là nhờ ở đức tin của cha. Cũng vì nhờ ở sự cầu nguyện cùng lòng quảng đại của cha mà con... Con đến để chào từ biệt cha con đi và... kính chúc cha đi trọn con đường với Chúa mà cha đã chọn. Rồi đây Chúa sẽ giao cho cha vắc cây thánh giá lớn đi suốt con đường dài... hơn mười hai năm. Đó cũng là lần thử thách thứ hai.

Chị Thơm cúi đầu chào thật thấp rồi quay người đi. Tôi nhìn theo cho đến khi bóng của chị mờ dần... mờ dần... rồi biến mất hẳn.

Tôi thấy các giáo dân đều đứng hết lên và quay đầu nhìn về phía sau. Về mặt của người nào cũng như người nấy đều nhìn tôi đầy vẻ kinh hoàng. Họ ôm lấy nhau. Họ nắm tay nhau như muốn truyền cho nhau sức mạnh, nhưng, không một người nào rời khỏi chỗ cho đến khi tôi tiếp tục bài giảng. Tôi cố làm như không có chuyện gì xảy ra nhưng không một ai còn tâm trí đâu mà nghe tôi giảng nữa. Họ xầm xì với nhau và cho là tôi bị ma nhập. Tôi nhớ đến lời cha Mario bề trên và cha Thanh nên tôi trầm tĩnh nói với các giáo dân:

- Tôi xin lỗi quý ông bà và anh chị em. Từ hôm tôi bị cục đá rớt vào đầu nên thỉnh thoảng tôi bị hoa mắt và nhức đầu rồi... thấy như có người nói chuyện với mình và tôi đã đối đáp lại như tôi là người điên vậy. Bác sĩ nói bệnh của tôi rồi sẽ qua khỏi thôi. Bây giờ xin ông bà và anh chị em giữ yên lặng để chúng ta tiếp tục thánh lễ.

Từ buổi sáng hôm đó cho đến khi tôi đi làm Tuyên úy trong quân đội mấy năm sau, và, cho tới ngày đi vào trại cải tạo, tôi luôn chờ đợi và sẵn sàng gặp một oan hồn nào đó đến cám dỗ tôi như chị Thơm đã báo trước. Nhưng đã không có chuyện đó xảy ra. Và, tôi đã gặp lại chị Thơm và hiểu ra câu cảnh báo trước kia của chị được ứng nghiệm trong thời gian hơn mười hai năm tù, và trong một trường hợp mà tôi đang gặp nguy khốn. Hôm đó tại trại Cổng Trời và cũng vào tháng mười hai mà chỉ còn hai tuần nữa là đến lễ Giáng sinh... Tôi đang làm lễ cho anh em trong phòng thì bất ngờ anh trung úy trưởng ban an ninh trại xuất hiện. Anh ta là hung thần! Anh ta là ác quỷ của trại tù! Ngoài trời đang có mưa nên người canh gác nghĩ bọn Việt cộng sẽ không đi kiểm soát nên anh ta lơ là việc canh gác. Anh trưởng ban an ninh trong cái áo mưa nhìn như thần chết xuất hiện ngay cửa. Anh trừng mắt nhìn tôi rồi bước đến nắm cổ áo của tôi kéo đi liền chứ không cho tôi lấy áo che mưa. Trên đường từ phòng tù đến phòng an ninh tôi đọc kinh và chuẩn bị tinh thần để nhận trận đòn thù kinh khủng từ anh ta thì, tôi nhìn thấy rõ ràng... chị Thơm đứng trước cửa phòng an ninh nhìn tôi. Mặc dù trời tối và có mưa lớn nhưng tôi hoàn toàn không thấy mình bị lạnh mà còn nhìn thấy chị thật rõ ràng nữa. Thoáng cái chị biến mất nên tôi hoang mang không biết có phải là vì mình sợ bị đánh quá nên hoảng loạn tâm trí không. Khi hai người chúng tôi vào hẳn trong phòng an ninh và anh ta liền bỏ cổ áo tôi ra định chụp cái cây ba phân vuông mà anh chỉ

dùng để đánh tù. Bỗng anh co gập người lại như mình bẻ gãy một cành cây nhỏ rồi ôm bụng rên lên đau đớn. Anh nằm ngay xuống sàn nhà co quắp người lại và lăn lộn về đau đớn lắm. Thấy vậy tôi nói anh có dầu nóng không để tôi xoa cho, và anh chỉ vào ngăn kéo bàn làm việc chứ không thể nói được. Tôi kéo cái ngăn ra thì thấy cây súng ngắn của anh ta và lọ dầu cù-là. Tôi lấy dầu rồi xoa khắp lên bụng và ngực của anh đồng thời tôi đọc kinh vừa đủ lớn để cho anh ta nghe luôn. Thật không ngờ là khoảng một hai phút sau thì anh ta hoàn toàn hết đau bụng. Anh ngồi lên một lúc rồi mới đứng thẳng người và nhìn tôi nói thật nhỏ nhẹ:

- Thôi anh Hoàn trở về phòng với anh em đi. Nếu có làm lễ thì nhớ canh gác cho cẩn thận một chút chứ không thì nguy hiểm lắm đó. Thật hú vía!

Cha Hoàn và tôi cũng vừa đi đến trước cổng khu nhà dòng năm xưa. Tôi chỉ vào trong khu nhà dòng, mà nay là nông trại trồng các loại rau và thuộc quyền quản trị của người Hàn quốc.

- Ngày Việt cộng đến đây bọn chúng đuổi các cha phải đi ngay đến không kịp lấy các vật dụng cá nhân theo. Bọn chúng muốn chiếm ngay nhà dòng để đặt khẩu pháo ngay chỗ mà quân đội Pháp đã đặt để chuẩn bị pháo xuống thị trấn Đơn-Dương. Bọn chúng sau đó đã phá tan nát nhà dòng rồi bán lại cho người Hàn quốc nên sau này trong các sách báo bọn chúng không hề nhắc đến nhà dòng Salesians Don Bosco Trại-Hành, và xem như không bao giờ có nhà dòng này hiện diện trên mảnh đất của miền Nam Việt-Nam. Bây giờ cha con mình vào xin phép để lên ngọn đồi phía trên kia xem sân banh bây giờ ra sao đi cha.

Cha Hoàn trợn mắt lên nhìn tôi hỏi với vẻ sững sờ:

- Sao anh biết trên đó, sau nhà cha bề trên có sân banh?

- Thì... chính con là người chủng sinh phạm lỗi và bị đuổi mà khi này cha có nhắc đến đó. Ngày cha về đây làm việc thì con đang học năm thứ ba.

- Thế... anh có bị ai hiện ra cám dỗ không?

- Chuyện của con... thì khác. Để lúc nào rồi con sẽ kể cho cha nghe.

Sau khi được cho phép vào thăm, cha Hoàn và tôi, như hai đứa trẻ nhỏ đi như chạy lên đồi để được nhìn lại cảnh cũ nhưng người xưa thì không còn nữa./.

Topa (Hòa-Lan)

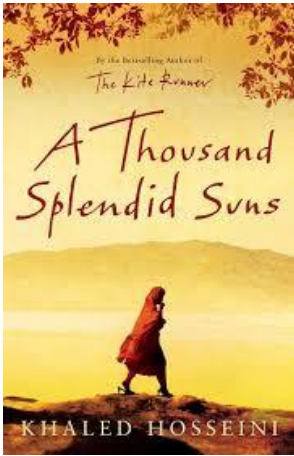


NHỚ MẸ ĐÊM TRĂNG

Lệ hoen mi ướt mắt nâu
 Đêm trăng nhớ Mẹ, giọt sầu rơi rơi,
 Lòng rưng rức, nỗi đau vời,
 Mẹ còn đâu nữa, xa khơi tháng ngày,
 Thương nhớ lắm, Mẹ yêu ơi,
 Về bên mộ Mẹ, một trời tiếc thương,
 Trời chiều gió lạnh, sầu vương,
 Hoàng hôn bàng bạc, nhớ thương ngậm
 ngùi,
 Lạnh lùng mây xám lưng trời,
 Trong hầm mộ tối, Mẹ tôi lạnh buồn,
 Rã rời, cát bụi thân đơn,
 Âm dương cách biệt, đôi đường tìm đâu,
 Chơi vui, giá buốt sầu đau,
 Ngắm nhìn di ảnh, ngút sầu, Mẹ ơi,
 Làm sao có Mẹ trên đời,
 Bông hồng đỏ thắm đã rời xa lâu,
 Giờ cài hoa trắng, tang màu,
 Đồi người cõi tạm, đoạn cầu can qua!
 Trở về cát bụi, xót xa,
 Một thời hương sắc, chưa nhòa Mẹ ơi!
 Khúc ca Mẹ hát, lẻ loi,
 "Đêm Thu" tiếng Mẹ, một đời trong con,
 Buồn sao giọng hát vàng son,
 Ngát hương hoa Mẹ, thơm mùi ngọc lan,
 Một mình mộ tối, trăng tan,
 "Cành sương nặng trĩu" võ vàng, đơn côi,
 Nhớ thương Mẹ, nhớ khôn nguôi,
 Đêm nay trăng sáng, Mẹ ngồi trong con.

Phạm Thị Minh-Hưng

Ghi chú: "Đêm Thu" là nhạc phẩm của
 Đặng Thế Phong,
 "Cành sương nặng trĩu" là một cụm từ
 trong bài hát này.



Ngàn ánh dương rực rỡ

Khaled Hosseini

Trúc Hà dịch

Chương 15

Vào ngày 17 tháng 4 năm 1978, năm Mariam 19 tuổi, một người đàn ông tên Mir Akhar Khyber bị ám sát. Hai ngày sau đó, ở Kabul xảy ra một cuộc biểu tình lớn. Mọi người trong xóm kéo ra đường bán tán về chuyện đó. Nhìn qua cửa sổ, Mariam thấy mấy người hàng xóm lộn xộn qua lại, trò chuyện sôi nổi với nhau, tai áp sát vô cái ra-dô. Nàng nhìn thấy bà Fariba đứng tựa lưng vô tường nhà bà, nói chuyện với một người đàn bà mới đến ở xóm này. Bà Fariba mỉm miệng cười, tay áp lên cái bụng bầu đã to của mình. Người đàn bà kia, mà Mariam quên mất tên, trông có vẻ lớn tuổi hơn bà Fariba, có mái tóc màu tím tím kỳ cục. Bà ta nắm tay một đứa bé trai. Mariam biết tên thằng bé là Tariq vì có lần nàng đã nghe bà này gọi tên thằng bé như thế.

Mariam và Rasheed không nhập bọn với những người hàng xóm mà ở trong nhà theo dõi tin tức trên ra-dô, trong lúc đó hàng chục ngàn người đổ xô ra đường phố và diễu hành khắp cả khu vực hành chính của chính quyền Kabul. Rasheed nói Mir Akbar Khyber là một người cộng sản nổi tiếng, và phe ủng hộ ông đổ lỗi cho chính phủ của tổng thống Daoud Khan đã ám sát ông. Khi nói điều đó, anh không nhìn thẳng mặt nàng. Lúc này anh không còn nhìn nàng nữa, cho nên Mariam không còn biết chắc có phải anh nói chuyện với nàng hay không.

“Người cộng sản là người gì?” nàng hỏi.

Rasheed khịt mũi và nhướn cả hai chân mày. “Cô không biết người cộng sản là gì à? Một điều đơn giản như vậy. Ai cũng biết. Kiến thức phổ thông mà cũng không...Xời. Không biết sao tôi còn ngạc nhiên.” Rồi anh ta tréo hai chân lên bàn và lẩm bẩm rằng đó là một người tin chủ nghĩa Karl Marx.

“Chủ nghĩa Karl Marx là gì?”

Rasheed thờ dãi.

Trên ra-dô, một giọng nữ đang nói là Taraki, thủ lĩnh của nhánh Khalq thuộc đảng PDPA tức đảng Cộng sản A Phú Hãn, hiện đang xuống đường đi tuyên truyền để kích động đám biểu tình.

“Em muốn nói là, những người đó họ muốn gì?” Mariam nói. “Những người cộng sản đó, họ tin vào cái gì?”

Rasheed cười to và lắc đầu, nhưng dường như có gì không chắc chắn trong cách anh ta khoanh tay, hai mắt láo liên.

“Cô thật chẳng biết gì cả. Như một đứa con nít vậy. Bộ óc của cô trống trơn. Chẳng có tí gì trong đó.”

“Em hỏi là bởi vì – “

“Im đi.”

Và Mariam im.

Thật không phải dễ cho Mariam khi phải chấp nhận cách anh ta nói chuyện với nàng như thế, chịu đựng sự khinh miệt của anh ta đối với nàng, sự nhạo báng và những lời miệt thị của anh ta, cách anh ta chẳng đếm xỉa gì đến nàng, coi nàng chẳng hơn gì con mèo ở trong nhà. Tuy nhiên sau bốn năm chung sống, Mariam đã biết rõ một người đàn bà khi đã sợ, họ có thể chịu đựng rất nhiều. Và nàng đã sợ. Nàng sống trong sự sợ hãi vì tính khí của chồng luôn thay đổi một cách nhanh chóng và bất ngờ, vì anh luôn cố ý đưa ngay cả những trao đổi bình thường giữa hai người đến chỗ đối nghịch, mà lúc đó đôi khi anh sẽ giải quyết bằng đấm đá, tát tai và sau đó họa họa lắm anh mới có vài lời xin lỗi vô nghĩa.

Trong vòng bốn năm kể từ cái ngày ở nhà tắm tập thể đó, đã có thêm sáu chu kỳ hy vọng để rồi thất vọng, và nỗi mất mát, nỗi suy sụp tinh thần, mỗi chuyến đi bác sĩ càng nghiền nát Mariam hơn nữa. Cứ mỗi lần thất vọng, Rasheed càng trở nên xa cách và căm ghét nàng.

Bây giờ nàng làm gì cũng không vừa ý anh. Nàng lau chùi nhà cửa, chuẩn bị đầy đủ quần áo sạch sẽ cho anh, nấu những món ăn anh thích. Thậm chí có một lần, thật tai hại, nàng còn mua mỹ phẩm về trang điểm mặt mũi, tưởng sẽ làm anh vui. Nhưng khi anh về, anh chỉ nhìn nàng một cái rồi nhăn mặt với vẻ ghê tởm khiến nàng chạy bỏ vô nhà tắm để rửa sạch tất cả, những giọt nước mắt xấu hổ pha lẫn với nước xà bông, phấn hồng và mascara.

Giờ thì Mariam rất sợ khi nghe tiếng Rasheed về đến nhà vào buổi tối. Tiếng chìa khóa lách cách, tiếng cọt két của cánh cửa – là những âm thanh làm tim nàng đập loạn lên. Nằm trên giường, nàng lắng nghe tiếng giày của anh, rồi tiếng lê chân trần sau khi anh đã cởi giày. Nàng ghi nhận bằng tai tất cả những gì anh làm: kéo lê ghế trên sàn nhà, tiếng rên rỉ của chiếc ghế mây khi anh ngồi xuống, tiếng muống chạm vô đĩa, tiếng lật trang báo, tiếng húp nước. Và trong khi tim nàng đập dồn, trí nàng tự hỏi không biết đêm nay anh sẽ viện lý do gì để kiếm chuyện với nàng đây. Luôn luôn có một lý do gì đó, một việc nhỏ nhặt nào đó để anh điên tức lên, mặc cho nàng có làm tất cả để vừa lòng anh, mặc cho nàng có thuận phục hoàn toàn những nhu cầu và đòi hỏi của anh, cũng chưa đủ. Nàng không thể trả lại cho anh đứa con trai của anh. Trong cái việc quan trọng nhất đó, nàng đã làm anh thất vọng - bấy lần thất vọng – và bây giờ nàng chỉ còn là một gánh nặng mà thôi. Nàng biết điều này qua cái cách anh nhìn nàng, nếu anh có nhìn. Rõ ràng nàng là một gánh nặng cho anh.

“Chuyện gì sẽ xảy ra?” nàng hỏi.

Rasheed liếc xéo nàng một cái dài và phát ra một âm thanh như giữa tiếng thở dài và tiếng rên. Anh ta bỏ chân xuống khỏi bàn, tắt ra-dô rồi xách nó theo đi lên lầu, vô phòng, đóng cửa lại.

Ngày 27 tháng tư, câu hỏi của Mariam đã được trả lời bằng những tiếng nổ lách tách và những gầm rú dữ dội. Nàng chạy xuống phòng khách và thấy Rasheed đã đứng bên cửa sổ, chỉ mặc áo lót, tóc rối bù, lòng bàn tay áp vô kính. Mariam tiến đến đứng bên anh. Trên không, nàng có thể nhìn thấy những chiếc máy bay quân sự lướt qua, tiến về hướng Bắc và hướng Đông. Tiếng động cơ gầm thét làm nàng điếc tai. Xa xa những tiếng nổ lớn và từng cuộn khói đột ngột bốc lên. “Chuyện gì xảy ra vậy Rasheed?” nàng hỏi. “Chuyện gì vậy?”

“Có Trời biết,” anh lầm bầm. Anh thử mở ra-dô nhưng chỉ bị nhiễu sóng.

“Minh làm sao bây giờ?”

Rasheed sốt ruột nói, “Minh chờ”.

Một lúc lâu sau, Rasheed vẫn tiếp tục mở thử ra-dô trong khi dưới bếp, Mariam nấu cơm với nước sốt rau dền. Nàng nhớ lại đã có thời gian nàng rất thích, thậm chí mong đợi, được nấu cơm cho Rasheed ăn. Bây giờ thì nấu nướng đã trở thành một việc nàng làm trong nỗi lo sợ lớn. Món thịt hầm lúc nào cũng bị chê là quá mặn hay quá

nhạt. Cơm thì quá nhão hay quá khô, bánh mì thì quá mềm hay quá dòn. Rasheed luôn luôn tìm điều gì đó để chê và mỗi lần như thế, Mariam lại buồn rĩ rượi và cảm thấy mất tự tin.

Lúc nàng mang đĩa cơm đến cho anh, trên ra-dô đang chơi bài quốc ca.

“Em nấu món rau đậu sốt cà chua,” nàng nói.

“Để xuống đó và im mồm đi.”

Khi tiếng nhạc dứt, một giọng đàn ông cất lên. Ông ta tự giới thiệu là đại tá không quân Abdul Qader. Ông báo cáo rằng sớm ngày hôm đó, sư đoàn 4 thiết giáp đã nổi lên chiếm giữ phi trường và các nút giao thông trọng yếu trong thành phố. Đài phát thanh Kabul, các bộ Thông Tin và Nội Vụ, và trụ sở bộ Ngoại Giao cũng đã bị chiếm. Ông hãnh diện tuyên bố hiện giờ nhân dân đang làm chủ thủ đô Kabul. Máy bay Mig đã nổi loạn tấn công dinh Tổng Thống. Xe tăng đã đột nhập các cơ sở, và một trận chiến khốc liệt đang tiếp diễn nơi đây. Bằng một giọng trấn an, Abdul Qader nói tất cả lực lượng trung thành với tổng thống Daoud đã bị đánh bại.

Mãi nhiều ngày sau, khi những người cộng sản đã thủ tiêu không xét xử tất cả những người có liên hệ với chế độ của Daoud Khan, khi những tin đồn bắt đầu loan truyền khắp Kabul về những vụ khoét mắt và tra điện bộ phận sinh dục trong nhà tù Pol-e-Charkhi, lúc đó Mariam mới biết được cuộc tàn sát xảy ra trong dinh Tổng Thống. Daoud Khan đã bị giết, nhưng chỉ sau khi quân phiến loạn cộng sản đã giết chết trên dưới hai mươi người trong gia đình ông, kể cả đàn bà và cháu nội ngoại của ông. Cũng có người nói ông đã tự sát, có người nói ông bị bắn hạ trong lúc giao chiến. Cũng có tin đồn chúng bắt ông phải chứng kiến cảnh thảm sát gia đình ông, rồi sau đó chúng mới bắn ông.

Rasheed vắn ra-dô lớn lên và chồm người tới gần để nghe.

“Hội đồng cách mạng lực lượng vũ trang đã được thành lập, và nước của chúng ta từ nay sẽ gọi là Cộng Hòa Dân Chủ A Phú Hãn,” Abdul Qader nói. “Thời đại của giai cấp quý tộc, của chế độ gia đình trị và bất công đã qua rồi, hỡi các đồng chí. Chúng ta đã kết thúc những thập kỷ của độc tài chuyên chế. Quyền lực bây giờ nằm trong tay quần chúng và những người yêu chuộng tự do. Một kỷ nguyên mới huy hoàng trong lịch sử đất nước chúng ta đang bắt đầu. Một A Phú Hãn mới đã được khai sinh. Chúng tôi xin cam đoan các đồng chí không có gì phải sợ. Chế độ mới sẽ tôn

trọng tuyệt đối các nguyên tắc cả Hồi giáo lẫn dân chủ. Đây là lúc chúng ta phải hân hoan ăn mừng.”

Rasheed tắt ra-dô.

“Như vậy là tốt hay xấu?” Mariam hỏi.

“Nghe thì có vẻ xấu cho người giàu,” Rasheed bảo.

“Có thể không quá tệ cho mình.”

Mariam nghĩ lan man đến ông Jalil. Nàng tự hỏi không biết cộng sản rồi đây có tìm bắt ông hay không. Họ có bỏ tù ông không? Có bắt mấy người con trai của ông? Họ có cướp doanh nghiệp và tài sản của ông hay không?

“Cơm nóng không?” Rasheed hỏi, mắt nhìn đĩa cơm.

“Em mới xới trong nồi ra.”

Anh ta lau bầu, bảo nàng đưa một đĩa.

Phía cuối xóm, lúc đêm lên đèn bằng những đóm lập lòe đỏ vàng, bà Fariba kiệt sức chống tay ngồi dậy. Tóc bà bê bết mồ hôi và vành môi trên rịn ướm. Đứng bên giường, bà mẹ Wajma già theo dõi chồng và con trai của Fariba chuyền tay nhau hài nhi mới sinh. Họ trầm trồ những sợi tóc vàng, đôi má hồng và đôi môi như nụ hồng còn khép, đôi mắt màu ngọc thạch hé nở sau mí mắt còn sưng của em bé. Họ mỉm cười với nhau lúc nghe tiếng nói đầu tiên của em bé, một tiếng khóc thoát đầu như tiếng mèo kêu rồi bùng nổ thành tiếng khóc lớn đầy sức sống như tiếng chó tru. Thằng Noor bảo mắt em bé giống như hai viên ngọc. Thằng anh Ahmad, người sùng đạo nhất nhà kê miệng vô tai em hát vài lời kinh rồi thổi vô mặt em ba lần.

“VẬY LẤY TÊN LÀ LAILA NHÉ?” ông Hakim hỏi, tay vừa ru con.

“Ừ, Laila,” bà Fariba nói, miệng nở nụ cười mệt mỏi. “Dạ Kiền. Hay tuyệt.”

Rasheed nắm một miếng cơm, đưa vô miệng, nhai một lần, rồi hai lần, trước khi nhắm mắt nhổ toẹt ra trên tấm khăn trải dưới đất đặt mâm cơm.

“Sao vậy?” Mariam hỏi, và thấy ghét cái giọng như xin lỗi của mình. Nàng cảm thấy mạch nhẩy nhanh hơn và da co rúm lại.

“Sao vậy?” anh ta nhái giọng mèo kêu của nàng.

“Mày lại làm nữa chứ chuyện gì.”

“Nhưng mà em có nấu thêm năm phút nữa mà.”

“Nói láo không biết ngưng.”

“Em thề mà –”

Anh ta rẫy bỏ những hộp cơm dính trên ngón tay một cách giận giữ và đẩy đĩa cơm ra, khiến cơm và nước sốt văng tung toé ra khăn. Mariam nhìn

theo anh xông ra khỏi phòng khách, rồi đóng xầm cửa lại, ra khỏi nhà.

Mariam quỳ gối trên nền nhà, cố nhặt những hộp cơm bỏ vô đĩa nhưng tay nàng run quá, nàng phải chờ cho bớt run. Một nỗi sợ hãi đè nặng lên ngực nàng. Nàng cố hít thở vài hơi sâu. Bất chợt nàng nhìn thấy hình ảnh nhợt nhạt của mình phản chiếu trên cửa sổ phòng khách giờ đã tối, và nàng vội quay mặt đi.

Rồi nàng nghe tiếng cửa mở và Rasheed trở lại phòng khách.

“Đứng lên,” anh ta nói. “Lại đây. Đứng lên.”

Anh ta chụp bàn tay nàng, mở ra, và bỏ một nắm đá sỏi vô đó.

“Bỏ vô miệng mày.”

“Cái gì?”

“Bỏ. Vô. Miệng mày.”

“Ngừng đi Rasheed, em –”

Hai bàn tay cứng mạnh của anh tay bóp chặt quai hàm của nàng. Anh ta thọc hai ngón tay vô miệng nàng, nạy miệng ra và nhét những viên sỏi lạnh cứng vô. Mariam vùng vẫy, miệng ú ớ chống cự nhưng anh ta cứ cố nhét sỏi vô miệng nàng, vành môi trên của anh cong lên với một nụ cười khinh bỉ.

“Nhai,” anh ta nói.

Mariam cố ú ớ van xin, trong khi miệng đầy cát và sỏi. Những giọt nước mắt ứa ra nơi khóe mắt.

“Nhai!” anh ta gầm lên, một luồng hơi đầy mùi thuốc lá từ miệng anh đập vô mặt nàng.

Mariam phải nhai. Có cái gì đó trong miệng nàng bể ra.

“Tốt,” Rasheed nói, gò má giựt giựt. “Bây giờ thì mày biết cơm của mày ngon dở như thế nào nhé. Bây giờ mày biết mày đã mang lại cho tao cái gì khi tao lấy mày. Đồ ăn tồi, không có gì khác hơn.”

Rồi anh ta bỏ đi, để lại Mariam một mình nhổ ra những viên sỏi, và máu, và những mảnh vỡ của hai cái răng hàm. **(còn tiếp)**

Lời hay

Hạnh phúc không phải là thứ có sẵn. Hạnh phúc đến từ hành động của chính ta

(Happiness is not something ready-made. It comes from your own actions).

Con chó và một chiều mưa



Mưa xối xả. Sấm sét gầm rú. Cả khu đồi bỗng chốc ngập chìm trong màn mưa trắng xoá. Tôi ngồi trước cửa thất, nhìn về phía đồi trầm đang nghiêng mình lắc lư dưới màn mưa. Phúc (tên một con chó) duỗi hai chân về phía trước, tựa đầu lên trên, cũng hướng mắt nhìn theo chủ nó. Nó là một con chó ngoan, trung thần.

Con chó này thầy tôi mang lên đây mấy năm trước. Lúc đầu tôi từ chối nuôi nó, bởi vốn không thích chuyện nuôi chó nuôi mèo. Nhưng khi thầy tôi bảo “cứ để nó ở đó, đâu có phiền hà gì, đến bữa cho nó chút thức ăn là xong việc” thì tôi đã để nó ở lại vì không muốn trái lời thầy. Nhưng vì không thích thú gì nên chẳng màng tới nó, không thèm đặt cho nó một cái tên.

Nhưng rồi nó đã làm tôi thay đổi thái độ (tất nhiên đối với nó). Từ lúc còn rất nhỏ nó đã tỏ ra khôn ngoan và hùng dũng khác thường, có cử chỉ bảo vệ chủ và khu đồi chỉ sau vài ngày đến ở. Tôi bắt đầu quan sát con chó, thấy ở nó có một điều gì đó rất lạ. Cặp mắt nó to và buồn, lúc nào cũng như nghĩ ngợi. Mỗi khi thấy tôi quan sát, nó hình như ngại nên nghiêng đầu về một bên, phe phẩy cái đuôi, rồi dúi dúi đầu vào chân tôi. Sau hơn một tháng, tôi nghĩ là mình cần nên dạy nó, nhưng trước hết phải đặt cho nó một cái tên. Tên gì nhỉ? Tôi tên Phước, và vì thế tôi đặt cho nó tên Phúc. Chữ Hán thì cùng một chữ, nhưng âm Hán Việt thì khác. Lúc đầu khi tôi gọi Phúc, nó không biết. Nhưng chỉ sau vài lần, nó dần quen với cái tên đó, tỏ ra thích thú, ngoe nguẩy cái đuôi.

Mưa càng trở nên nặng hạt. Và mưa đá. Ở vùng đồi này vẫn thường hay có mưa đá, nhất là vào mùa hè khi có những cơn mưa dông. Con chó tựa đầu lên chân tôi và bắt đầu thiu thiu ngủ. Tôi vẫn dõi mắt về khu đồi trầm.

Tôi lên đây ở đã gần mười năm, lúc ấy những khu đồi này còn toàn sỏi đá. Thầy tôi nhận những khu đồi này để trồng rừng. Hồi ấy thầy tôi có những đề án trồng rừng rất tích cực. Thấy khu đồi trọc nào trong vùng, thầy cũng xin nhận rồi phát động tăng chúng và Phật tử của chùa dành một vài ngày trong tháng để trồng cây. Thầy tôi là một người năng động, thực hiện những công việc từ thiện - xã hội rất tốt nên ít nhiều có chút uy tín.

Tôi là đứa tẻ nhất trong các đệ tử của thầy. Từ nhỏ tôi là một đứa trẻ lảm li, chậm chạp, và sau này khi xuất gia tôi vẫn không khá lên mấy dù đã được thầy tôi cố công uốn nắn. Tôi chỉ được cái cần cù và ít phạm lỗi, nhưng điều đó thầy tôi bảo không phải là tu!

Mưa vẫn tầm tã. Gió thổi mạnh, hắt nước vào cửa thất. Phúc mở mắt, nhìn tôi và ngoe nguẩy đuôi. Tôi vỗ vỗ tay lên đầu nó. Nó lim dim mắt, rồi lại kê đầu lên chân tôi ngủ tiếp.

Tôi bắt đầu xuất gia từ sau khi ba tôi mất. Năm ấy tôi mười ba tuổi. Một ngày, sau 49 ngày của ba tôi, mẹ gọi tôi đến và bảo, “Phước này, mẹ sẽ gửi con vào chùa.” Tôi cười, tưởng là mẹ nói đùa, bởi nghĩ mình là đứa con duy nhất đời nào mẹ lại để xuất gia. Mẹ thấy tôi cười thì lập lại câu nói. Lúc này tôi mới giẫy người lên và phản ứng, “Sao mẹ lại gửi con vào chùa. Mẹ không nuôi nổi con à? Con không vào chùa đâu.” Từ về mặt âu yếm, mẹ chuyển sang nghiêm khắc, “Phước, mẹ sẽ gửi con vào chùa.” Nghe lời mẹ nói như một mệnh lệnh, tôi cảm thấy tủi thân và ảm ức khóc, “Sao mẹ lại làm như vậy. Mẹ không thương con à?” Lời nói của tôi khiến mẹ dịu giọng, “Phước, không nên dễ khóc như vậy! Nghe mẹ nói này, mẹ thương con chứ. Nhưng mẹ muốn con vào ở chùa một thời gian. Ở nhà với mẹ thế này, có thể sẽ không tốt cho con. Con cứ vào đó ở. Mẹ sẽ thừa với thầy và sẽ lo cho con mọi thứ. Sau này đến tuổi trưởng thành, nếu không muốn tu nữa thì con cứ trở về nhà. Mọi thứ vẫn là của con.”

Tôi lẽo đẽo ôm áo quần sách vở theo mẹ vào chùa. Mẹ tôi trước đó vì đã có thừa với thầy nên khi tôi đến thì thầy đã sắp xếp sẵn chỗ ở cho tôi. Thầy nhìn tôi, hỏi một câu mà tôi đoán trước thế nào cũng sẽ dành cho mình, “Sao con lại đi tu?” Tôi trả lời không ngần ngại, “Vì đó là ý muốn của mẹ con.” Mẹ nhìn tôi, lắc đầu. Còn thầy thì cười sang sảng.

Tôi được sắp xếp làm thị giả cho thầy. Điều được nghĩ sẽ giúp tôi có cơ hội gần gũi thầy mình để học hỏi. Tuy làm thị giả nhưng tôi chẳng có nhiều việc để làm. Buổi sáng rửa ly tách, pha cho thầy bình trà. Khi thầy có khách thì lo chuyện nước nôi. Thầy vì muốn tôi có thời gian học bài ở

trường và cả học kinh nữa nên không sai tôi làm nhiều việc.

Nhưng tôi là đứa vụng về, chỉ với những việc nhỏ nhỏ giúp thầy như vậy vẫn không làm tốt được. Thầy dạy tôi rất kỹ, từ những việc như rửa ly tách, pha trà, cho đến đi đứng nói năng. Nhưng tôi vẫn không dễ trở nên thuần thục, chẳng bao giờ pha cho thầy mình được một ấm trà ra trò.

Một sáng, khi rửa bộ ấm trà, vô ý tôi làm rơi vỡ chiếc bình. Nghe tiếng động, thầy bước ra khỏi phòng, thấy sự việc thầy không rầy la mà chỉ nhắc một câu nhỏ nhẹ, “Cần nên chánh niệm trong khi làm việc”, bởi thầy biết tôi là đứa hay để tâm vào những chuyện đâu đâu. Sau lần đó tôi xin thầy ra phụ giúp sư huynh làm vườn và để việc làm thị giả lại cho một chú khác. Thầy chấp nhận nhưng nói với tôi rằng chỉ với một vấp vấp nhỏ mà đã thay đổi công việc thì sau này sẽ khó thành công với những việc khác lớn hơn.

Trời vẫn còn mưa, những đã bớt phần nặng hạt. Phúc thức dậy, ngó tôi chăm chăm, rồi lại nhìn về phía đồi trà và sửa nhắng lên mấy tiếng. Chiều này trông nó biếng nhác, không năng động như mọi khi. Với đời một con chó, chừng này tuổi đã trở nên già rồi. Cái bộ dáng hùng dũng và nhanh nhẹn đã giảm sút đi nhiều.

Mẹ thỉnh thoảng về chùa thăm tôi, ở lại tụng một thời kinh rồi sau đó mới về. Từ khi tôi xuất gia, mẹ không con xưng hô với tôi mẹ và con như trước nữa mà đổi thành chú và tui. Mẹ luôn khuyên tôi siêng năng tu học và cũng nhắc tôi nhớ thấp hương và cầu nguyện cho ba tôi sau mỗi thời tụng kinh. Mẹ cứ luôn bảo ba tôi nghiệp nặng, nhưng tôi chẳng biết đó là nghiệp gì. Có lẽ trong cuộc đời công chức của mình ông đã làm điều gì đó tổn đức mà mẹ biết. Ba tôi qua đời sau một cơn tai biến, mà nguyên nhân có dính dáng đến chuyện mất ghế của ông ở cơ quan.

Mẹ thường hỏi thầy tôi rằng tôi có tiến bộ trong tu học không, có phạm nhiều lỗi lầm không. Thầy tôi chẳng bao giờ trả lời mẹ những câu hỏi đó. Nhưng có một lần tôi nghe thầy nói, “Phước có thể tu được, nhưng việc làm lợi ích cho đời thì thầy e là có hạn chế.” Mẹ tôi cười, thưa rằng, “Con chỉ mong chú tu được, với con như vậy là tốt rồi.” Thầy lắc đầu!

Sấm kéo rền trời, báo hiệu cho một cơn mưa sắp dút. Con chó đứng dậy, rồi lại ngồi xuống sát bên tôi. Một người một chó nhìn về khu đồi trà.

Một ngày, mẹ về chùa thăm tôi. Hôm ấy sau thời tụng kinh, mẹ lên phòng gặp tôi và đem chuyện của hơn bảy năm trước ra nhắc lại, rồi kết thúc bằng “Bây giờ chú đã trưởng thành, chú có thể quyết định là nên tiếp tục tu hay trở về nhà.” Tôi nhìn xuống chiếc y sa-di còn cầm trên tay sau

thời tụng kinh, tự nhiên thấy xúc động, “Con sẽ trả lời mẹ sau một tuần.” Mẹ hỏi lại, “Vậy trong bảy năm nay chú không hề nghĩ đến chuyện này à?”

Tôi tìm gặp thầy vào ngày hôm sau, thưa lại toàn bộ sự việc của bảy năm trước và chuyện mẹ đã nói với tôi trước đó một ngày. Thầy tôi im lặng nghe, trầm ngâm suy nghĩ. Và đến khi nghe tôi hỏi, “Bạch thầy, con có thể tiếp tục tu nhưng làm những công việc khác thầy không?” thì thầy cười, “Trước giờ thầy có bắt chú phải làm những công việc giống như thầy đâu.”

Tôi xin phép thầy về thăm nhà. Tôi thưa với mẹ là tôi sẽ tiếp tục con đường của mình nhưng sẽ không ở ngôi chùa cũ nữa. Thầy đã đồng ý cho tôi lên coi sóc những khu đồi cây mà thầy đã cho trồng vài tháng trước đó. Mẹ tôi phân vân, lo là sẽ có nhiều điều bất tiện khi ở đó quá hoang vắng và thiếu điều kiện cho việc sinh hoạt hằng ngày. Thầy xây cho tôi một ngôi thất nhỏ ở khu đồi, mỗi tuần sai người mang lên cho tôi nhưng thứ cần thiết. Tôi ở lại khu đồi, coi sóc những đồi cây đang bắt đầu đâm chồi. Tôi trở thành một “người rừng”, làm bạn với gió mưa trăng sao, với muông thú nhiều hơn với con người!

Con chó đứng dậy, đuổi người, lao xuống sân sửa lên vài tiếng rồi quay trở lại chỗ cũ.

Thầy tôi thỉnh thoảng lên thăm tôi, ở lại vài hôm rồi trở về. Ngôi thất này trở thành một nơi tịnh dưỡng cho thầy sau những công việc Phật sự bận rộn ở dưới thị thành.

Năm 69 tuổi, thầy giao việc giáo hội lại cho BTS tỉnh, giao việc chùa lại cho các sư huynh và lên ở hẳn với tôi. Thầy bảo với tôi rằng thầy đã già, đã có những cống hiến nhất định cho đạo pháp, cho xã hội, và bây giờ cần vốn thời gian còn lại để hành trì công phu. Thầy nỗ lực miên mật. Thời gian còn lại đối với thầy có lẽ quá ư ít ỏi và vì vậy mỗi phút mỗi giây đều không bị bỏ phí.

Thầy lên ở, ngôi thất trở nên ấm cúng hơn. Các sư huynh cất đặt người lên hầu cận thầy nhưng thầy từ chối, bảo có tôi là đủ rồi. Tôi lo chuyện cơm nước và giặt giũ cho thầy, và thỉnh thoảng cùng trò chuyện với thầy sau những thời khoá hành trì của thầy.

Một lần khi cùng tôi đi dạo qua những khu đồi, thầy hỏi tôi sẽ làm gì với những đồi cây này. Tôi thưa rằng rừng trà thì nên đốn bán và lấy số tiền đó sung vào quỹ từ thiện của chùa và trồng lại loạt cây mới, còn những đồi sao và dầu thì chưa tính đến, vì tuổi thọ của các loại cây này rất cao. Thầy cười, gõ vào một cây trà, nói, “Ngày trước chú chọn lên đây ở thầy nghĩ vì sự ích kỷ. Có thể hỏi đó thầy đã nghĩ sai?” Tôi tăng lơ như không nghe câu hỏi của thầy, nhìn những tia

nắng cuối ngày đang tan dần trên những tàn cây sẫm tím.

Thầy lên thất ở được sáu năm thì tịch. Thầy ra đi thanh thản, nhẹ nhàng. Di chúc để lại dặn hãy an táng thầy tại khu đồi này, không được tổ chức đám xá linh đình và để quá lâu, không được xây tháp lớn, và không nên có những việc làm hao phí tiền bạc của đàn na tín thí vì liên quan đến thầy. Các sư huynh vâng theo di chúc của thầy, không tổ chức đám rinh rang. Tuy vậy trong những ngày đám, cả khu đồi ngập tràn người. Phật tử các nơi kéo về dự lễ tang đông nghet.

Trời đã hết mưa. Cả khu rừng sáng rực lên trong ánh nắng chiều phơi trải sau cơn mưa. Tôi đứng dậy, đi gom lại những vòng hoa mà các Phật tử đã mang lên phúng điệu nhân lễ 49 ngày của thầy tôi. Những vòng hoa đã héo khô từ mấy ngày trước, nhưng do vì bận việc nên vẫn chưa xếp dọn được. Gom hết những chân nhang và hoa khô lại, tôi đem đến trước sân đốt. Những làn khói bốc lên và lan tỏa vào không gian trong lành sau cơn mưa. Phúc nhìn tôi, nhìn làn khói, sủa lên mấy tiếng rồi lao về phía ngôi tháp của thầy tôi ở trên ngọn đồi. Có lẽ nó đang nhớ đến thầy. Trước thầy tôi mất mấy ngày, nó bỏ ăn, luẩn quẩn bên chân thầy và buồn thiu. Loài thú đôi khi có những linh cảm thật diệu kỳ!

Ngọn lửa bắt vào những bông hoa còn tươi, toả lên một làn khói sẫm hơn, nhưng rồi bỗng chốc tan vào không gian mênh mông. Làm một làn khói toả vào một chiều nắng trong lành, thật hay! Con chó quay trở lại chỗ tôi, nhìn theo làn khói, thần thờ. Chẳng biết nó đang nghĩ gì!

Nguyễn Hiệp

@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@

Những Dân Tộc Thượng Đẳng

Bùi Văn Đổ

Hơn một lần viết về những ông chủ làm chủ bầu trời, làm chủ thế giới và thực tế ngày nay là làm chủ internet. Viết những đề tài này cho số hơi hiếm đọc giả, vì phần đông chúng ta chỉ nghĩ đến những chuyện thông thường, trước mắt, ít ai chịu nghĩ hay suy tư xa hơn. Bởi vậy đại đa số chúng ta hiểu sau, đi sau những cá nhân, những dân tộc khác về tư duy, về suy nghĩ về hành động. Sự chậm suy, đi sau của mỗi người chúng ta nó cũng ảnh hưởng đến vận mệnh cả một dân tộc, một đất nước đối với cộng đồng nhân loại.

Lý thuyết và thực tế cũng ở xa tầm với của chúng ta. Nhưng biết mà không viết ra e rằng có tội với lương tâm, với tổ tiên của dân tộc mình.

Chiều nay sau khi nghe tin tức thời sự của thế giới. Nhận ra rằng. Mỹ đang từ từ rút khỏi vùng từ trước đến nay lúc nào cũng có chiến tranh, lúc nào cũng dầu sôi lửa bỏng. Đó là vùng Irael và Plastine, một vùng không có lúc nào yên ổn từ năm 1948 đến giờ, liên lục có chiến tranh, có dội bom, có trả đũa. Một quốc gia mới được thành lập như Do Thái, ít dân, chỉ khoảng trên 5 triệu người, nhỏ bé, bị tàn mạt mất nước từ 2000 năm qua, họ tụ về lập quốc từ năm 1948. Họ đã bị thế giới tận diệt và ghét bỏ, nhất là các dân tộc vùng Trung Đông. Ngày nay, những người có mặt ở trời Âu thì đã đọc, đã biết Hitler tàn sát người Do Thái đến mức độ nào ở trời Âu mà điển hình còn lại là trại Auschwitz ở Munchen, hàng năm có ngày tưởng niệm 27-01.

Hòa Lan, một đất nước rất nhỏ ở vùng trời Âu cũng có một kỷ niệm cần ghi nhớ là Anne Frank, một thiếu nữ người Do Thái trốn chạy cuộc diệt chủng, trốn ở Amstredam đã viết lại cuộc thăm sát này, sách của cô đã được xuất bản đến 30 triệu ấn bản gồm nhiều ngôn ngữ khác nhau, ngày nay nhiều du khách đến du lịch nước Hòa Lan thì cũng muốn đến thăm bảo tàng viện nơi cô bé người Do Thái trốn ẩn thừa xưa.

Xa tầm tay của đảng Cộng Sản Việt Nam, được suy tư thoải mái, được đọc, được nghe và viết ra những suy tư của mình. Thật là một quý giá lớn lao, vì nếu ở trong một môi trường chật hẹp, thiếu phương tiện, thì dù có suy nghĩ đến cũng không thể nào viết ra tâm tư nguyện vọng của mình để đưa lên mạng, lên báo, đem những tư tưởng đó đến được với những tâm hồn cùng có suy tư, để cùng cảm thông với nhau; dù cho không làm được, nhưng cũng thấu, cũng hiểu vận mạng của mình. Vận mạng của một dân ở trong một quốc gia nhỏ bé và chậm tiến, những người lãnh đạo quốc gia hiện nay không có tầm nhìn, hay không đủ tầm để nhìn thấy những biến chuyển của thế giới, của những quốc gia tiên tiến, có một chính sách trường kỳ 20 năm, 30 năm, 40 năm trước. Một quốc gia có một ê kíp lãnh đạo lỗi lạc nhất nhì thế giới, họ làm việc liên tục, có kế hoạch, không bị gián đoạn mỗi khi thay đổi một Tổng Thống mới, họ có luật pháp bảo vệ. Vì họ là một nước dân chủ, lại có tiềm năng kinh tế. Họ có sức mạnh và có nguồn tài chánh bỏ ra để truy tìm những tài năng siêu đẳng trên hành tinh, không phân biệt quốc gia, chủng tộc. Những quốc gia đó người viết luôn bái phục họ, dù cho họ có tính toán hơn thiệt. Nhưng chỉ có tâm hồn và lòng hào hiệp, biết nhìn xa trông rộng như họ, mới xây

dựng được một thế giới, nhất là vùng trời Âu Châu, và biến thế giới có được như hôm nay.

Loài người còn có may mắn vì có nhiều dân tộc trên thế giới, có những dân tộc nhỏ bé, yếu thế về nhiều thứ, lại có dân tộc mạnh mẽ và ưu việt mà những dân tộc ưu việt này lại không nhiều. Nếu có nhiều dân tộc ưu việt, cộng thêm tính hung hăng giận dữ thì chỉ nghe những lời hăm dọa không thôi, thế giới cũng đủ run sợ. Viêt đến đây tôi lại nghĩ đến dân tộc tôi: “*nói một đàng làm một nẻo*”. Còn dân tộc Trung Cộng ở cạnh tôi, một nước lớn, đã nhiều lần muốn nuốt trửng dân tộc Việt Nam, nhưng nuốt khó vào, lúc này cậy thế anh em Xã Hội Chủ Nghĩa, cận thân, bốn tốt và mười sáu chữ vàng lúc nào cũng dao to búa lớn, hăm dọa đàn em Việt Nam, nói và hù dọa thì nhiều, nhỏ to chia rẽ nội bộ thì mạnh. Điển hình kỳ ngày Nguyễn Phú Trọng Bí thư của Đảng CSVN trước khi đi Mỹ phải đến viếng Bắc Kinh để xin chỉ thị.

Thật vậy, những dân tộc thượng đẳng, đã tiên liệu và đi trước thời gian, từng có những kế hoạch và dự án vài chục năm trước về đất đai, khí hậu, những khoáng sản, tài nguyên thiên nhiên của hoàn cầu. Nhất là những dự kiến về chiến tranh và an ninh khu vực, cho từng vùng, do vậy, nhiều kết quả khám phá ra, áp dụng trong thời đầu, qua giai đoạn này, họ đem phổ biến cho công chúng, công chúng còn phải làm quen mới dùng được. Công chúng bình thường cho đây là những điều mới lạ, mà thực tế những dân tộc thượng đẳng này đã dùng trong chiến tranh xong, họ đã tìm ra cái mới khác, nay phổ biến cái cũ ra cho công chúng.

6 thập kỷ trước họ đã nghĩ ra máy định vị, đã có hệ thống computer, tuy còn cồng kềnh nhưng đó là những phát minh siêu đẳng, đã nói lên được thế giới hôm nay đã thừa hưởng những phát minh của những dân tộc thượng đẳng này để lại. Hẳn nhiên đây là những bí mật thuộc diện quốc phòng thừa xưa. Nhưng khi đã dùng rồi và qua thời gian thì phổ biến ra ngoài công chúng. Thật vậy, 60 năm trước, cuộc chiến Việt Nam đã có những máy bay B-52 bỏ bom rất chính xác xuống Bắc Việt, những máy bay này cất cánh từ những đảo trên đó có sân bay như đảo Guam, hay từ những hạm đội bay, đã bay trên đường mòn Hồ Chí Minh, rải bom xuống quân đội Bắc Việt đang di chuyển ở dưới. Họ định vị được điểm đến, định vị được ở bên dưới có một đám quân di chuyển là do những kỹ thuật trên màn ảnh computer. Ngày nay, 70 năm sau, những chiến đấu cơ không người lái bỏ bom những phiến quân cũng thật chính xác như có người ngồi theo dõi vậy. Những dân tộc tiên tiến này nếu họ “*nói một đàng*

làm một nẻo” như dân tộc Việt, hay tuyên bố hung hăng như Trung Cộng thì những dân tộc yếu thế chỉ có nghe không thôi cũng sợ khiếp vía rồi.

Ngày nay, những vùng trời xanh thẳm cao vợi vợi cũng được chia vùng, có người làm chủ mà con người bình thường như chúng ta chưa biết, nên không quan tâm tới. Chỉ khi nào có đụng chạm ta mới té ra, thí dụ; vùng trời Âu, ta chỉ mua một tấm thẻ điện thoại dùng trong một quốc gia, khi bước qua ranh giới một quốc gia khác ta đã không liên lạc bằng điện thoại được. Nếu ta dùng tấm thẻ cả vùng trời Âu, hay cả thế giới, thì khi qua biên giới hay đi du lịch ở các nước châu Á, ta mới liên lạc bằng điện thoại được. Đó là một ứng dụng cụ thể, trước mắt mà mọi người kiểm chứng được. Còn nhiều địa hạt khác, ta chưa có tiếp xúc thì không hề biết đến.

Những khu vực nhạy cảm chỉ cần một vật lạ xuất hiện hay bay qua thì màn ảnh ra đa đã phát hiện, đã chụp được hình, đã quay được phim thì từ đó ta suy ra, một máy bay, hay một tàu chiến bị lạc hay bị mất tích, không phải con người không biết, mà bộ đầu não của những dân tộc thượng đẳng, họ ghi nhận được và biết, nhưng không nói ra. Thế giới gần đây đã xảy ra nhiều vụ như vậy. Những vụ nghe lén, đánh cắp tài liệu trên mạng đã làm những quốc gia đi sau về kỹ thuật này điển đầu.

Nỗi bất hạnh của một dân tộc ở bên một dân tộc chỉ muốn thôn tính mình.

Đất nước Việt Nam không thiếu những người có viễn kiến xa, là một dân tộc cần cù, chăm làm hiểu học, không phải thời nay mà thừa xưa cũng thế. Đọc lại lịch sử cận đại, chúng ta đã thấy những người có viễn kiến xa như: Ông Ngô Đình Nhu Cố vấn thời Đệ I VNCH, Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, Lm. Cao Văn Luận người viết cuốn *Bên Dòng Lịch Sử*, nhà lãnh đạo lỗi lạc thời Đệ I Việt Nam Cộng Hòa, Tổng Thống Ngô Đình Diệm được cả thế giới khâm phục. Nhưng phải sống chung và sống với các quốc gia lân cận, họ thông minh siêu việt hơn, hay thủ đoạn và có mưu toan vật chỉ muốn xâm lăng, nuốt trửng những dân tộc có tiềm năng nội tại mạnh mẽ như Việt Nam, lại có vị trí thuận lợi, ở cửa ngõ nhìn ra thế giới bằng đường biển.

Những dân tộc dù có siêng năng cần cù nhưng ở gần bên một dân tộc như Trung Cộng, hay như dân tộc Irael ở cạnh khối hồi giáo, dù có muốn sống yên ổn cũng không được. Riêng về dân tộc Việt Nam, sau ngày 30-04-1975 chỉ có khoảng 2 triệu người ra đi tỵ nạn ở nhiều quốc gia trên thế

giới. Nhưng, 40 năm sau. Từ Úc, Canada, Mỹ và ở các nước Âu Châu người gốc Việt nổi lên như cồn, họ nắm giữ những chức vụ quan trọng ngay trong chính trường, họ là những chuyên viên thượng hạng trong các cơ quan cấp cao của chính phủ hiện tại, điều đó nói lên được rằng: người Việt Nam thật thông minh, chăm học mà cũng chăm làm, cho nên 40 năm sau, họ đã ổn định về nhiều mặt ở những quốc gia tiên tiến họ đến định cư. Ở đây xin không bàn đến phần tiêu cực và những thành phần không tốt của dân tộc Việt trà trộn trong đám người vượt biển thừa xưa, vì trong hai triệu người tỵ nạn chỉ cần tìm ra khoảng 100 người lỗi lạc là đủ, chưa kể lớp hậu duệ, con, cháu của họ sau này mà cho đến nay đã có khoảng 400.000 chuyên viên, chuyên gia đủ loại.

Viết về những dân tộc thượng đẳng ở đây, người viết cũng như người đọc đã có những cảm nghiệm, họ có những cái nét siêu đẳng hơn mình, đáng khâm phục, đáng học hỏi, đáng nêu gương. Bởi dân tộc Việt cũng là một dân tộc có độ thông minh, cần cù cao sau vài dân tộc trên địa cầu như Do Thái, Nhật hay Mỹ thời hiện nay. Chứ không muốn nhắc đến những dân tộc, những dân tộc chỉ có nhiều mưu mô xảo quyệt, chỉ ý thể đồng, ở gần, muốn hà hiếp dân tộc Việt mà không có điểm nào đáng khâm phục, đáng kính trọng, hay kính nể vì có nét thuần túy văn hóa cao xa, đạo đức hơn người.

Người Việt Nam, nhất là người ở trong nước, biết về Nam Hàn nhiều, nhờ chuyện hợp tác lao động, nhờ có nhiều người phụ nữ lấy chồng ở Nam Hàn, còn nhờ công chúng biết đến qua phim ảnh của Nam Hàn. Nhưng vào thập niên 1960 thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm Đệ Nhất Cộng Hòa, Nam Hàn chỉ ngang tầm với Miền Nam Việt Nam lúc đó. Nên biết rằng Nam và Bắc Hàn vẫn còn là đất nước bị chia cắt, một nửa miền Bắc là Cộng Sản, một nửa miền Nam là Tự Do. Việt Nam chỉ hơn Đại Hàn là đã thống nhất về một mối vào ngày 30-04-1975. Nhưng từ ngày thống nhất đất nước là ngày từ từ đi xuống, xuống cho đến hôm nay về tất cả mọi lãnh vực. Thời gian để tiến bằng Nam Hàn cũng mất vài chục năm sau. Mong những người lãnh đạo quốc gia Việt Nam tỉnh trí hơn.

Cho nên những dân tộc thượng đẳng ở đây phải kể đến là dân tộc Mỹ, có một ê kíp lãnh đạo siêu đẳng, một nền dân chủ độc nhất vô nhị trên thế giới. Sau đó là tinh thần của người dân Israel, tinh thần người dân Nhật. Có lẽ dân tộc Việt cũng đứng hàng thứ 4 sau ba dân tộc đó. Vậy mà ngày nay đứng ở đâu thì mọi người đã nhận ra.

Việt Nam là một quốc gia trong khoảng 200 quốc gia hiện diện trên hành tinh này. Nhưng thuộc vào những quốc gia bất hạnh. Bị chèn ép, lấn áp, bị những quốc gia bên ngoài xúi bẩy, thọc gậy bánh xe làm chia rẽ nhau, gây thù oán cho nhau. Quốc gia Việt Nam đã trải qua nhiều thế hệ, nhiều lần bị xâm lăng từ những nước bên ngoài, bởi vậy ta mới có bản nhạc: *“một ngàn năm nô lệ giặc Tàu, một trăm năm nô lệ giặc Tây, hai mươi năm nội chiến từng ngày”* của Trịnh Công Sơn. Đó là chưa kể một thời gian ngắn bị Nhật đô hộ gây ra nạn đói năm 1945 làm chết 2 triệu người ở miền Bắc. Đúng là Việt Nam điều tàn bất hạnh, hết bị nước này đến nước khác ở bên ngoài đặt nền đô hộ, xúi bẩy, giật giây hoặc gây nội chiến. Cũng một phần do thiếu đoàn kết, bị xúi dục từ bên ngoài. Thiếu người lãnh đạo cương quyết, tài ba, có tầm nhìn. Một người như Hồ Chí Minh mà lên lãnh đạo cả một dân tộc, thì đúng là bất hạnh cho Việt Nam.

Gần cả trăm năm qua, dân tộc Việt không có tự do, dân chủ, không có nhân quyền. Hết đu dây theo Trung Cộng, đến theo Nga Xô, rồi bây giờ cuối cùng lại chạy qua Mỹ, vì Mỹ là một siêu cường, là một dân tộc thượng đẳng. Trước đây 40 năm, giới cầm quyền hiện nay quyết tâm đánh cho Mỹ rút ngụy nhào tại miền Nam Việt Nam. Giờ này lại đi cầu cạnh đến dân tộc này. Gần cả trăm năm đảng CSVN có mặt tại Việt Nam, 40 năm sau khi thống nhất đất nước, Việt Nam tiến đến đâu thì chắc cả nước, người Việt tỵ nạn ở khắp năm châu bốn bể đều rõ. Là một quốc gia trên hành tinh có quyền làm bạn, giao thương với các dân tộc khác. Nhưng phải khôn ngoan và có tầm nhìn. Giao thương với quốc gia thượng đẳng, có nền dân chủ nhất nhì thế giới là việc nên làm và cần thận trọng. Vì làm đối thủ, kẻ thù của Mỹ xem ra dễ hơn là làm bạn thân với Mỹ, bài học ở nhiều nước và bài học của VNCH trước đây 40 năm là những điều ta nên ghi nhận.

Nếu dân tộc Việt Nam có người lãnh đạo có tầm nhìn, hẳn nhiên không thua gì Singapore do Lý Quang Diệu (16/09/1923–23/03/2015) lãnh đạo. Chắc chắn là tiến xa hơn Nam Hàn, không bằng thì cũng chỉ sau Do Thái, Nhật Bản. Không đến nỗi như hôm nay. Tổ tiên Việt Nam dạy rằng: *“chọn bạn mà chơi”*, Thân thiện với Trung Cộng một nước lớn nằm kề bên Việt Nam, nhiều thủ đoạn và lắm mưu mô, không sút càng, bẻ đầu thì cũng mất nước như hôm nay, thân thiện với Mỹ thì càng phải thận trọng hơn. Chắc chắn chẳng có quốc gia nào thương Việt Nam bằng người Việt thương lấy nhau, nhất là những tiếng nói của người Việt Nam tỵ nạn đã định cư ở các quốc gia này từ 40 năm qua. -/

Không hận thù sau chiến tranh

Ngô Thụy Chương

Nói đến chiến tranh người ta liên tưởng đến những đau thương tang tóc, những tàn phá khốc liệt, những mất mát chia lìa. Bị thương hơn nữa, bao nhiêu trai trẻ, bao nhiêu chiến sĩ đã phải bỏ mình trong cuộc chiến. Họ hy sinh thân mình vì một lý tưởng hay để bảo vệ quê hương. Họ hy sinh thân mình vì tham vọng của người lãnh đạo hay ảo tưởng của một chủ nghĩa. Những người lính ấy khi hy sinh, thân xác họ bị vùi chôn, bị tan nát dưới làn đạn, để rồi khi chiến tranh chấm dứt, người ta tự hỏi thân xác người lính ấy sẽ ra sao? Bên thắng trận chắc hẳn có nhiều cơ hội để lo lắng, mai táng chiến sĩ của phe mình một cách trịnh trọng trang nghiêm, nhưng còn thân xác chiến sĩ bên thua cuộc thì sao? Có ai nghĩ tới họ không, có ai lo lắng cho anh linh các tử sĩ đó không?

May mắn thay, qua lịch sử thế giới chúng ta bắt gặp những hành động đáng cảm phục của bên thắng cuộc đối với bên thua cuộc.



Nếu có một lần đến Washington, bạn hãy đến thăm **nghĩa trang Arlington**. Đây là nghĩa trang quân đội quốc gia của nước Mỹ, nằm bên kia sông Potomac. Nghĩa trang quân đội quốc gia này thật đẹp và hùng vĩ. Nhưng xúc cảm không phải vì cái đẹp thiên nhiên mà chính vì đó là nơi yên nghỉ cuối cùng của những người đã hy sinh trong cuộc nội chiến giữa hai miền Nam và Bắc Mỹ từ tháng 4-1861 đến tháng 4-1865.

Đây là cuộc chiến khốc liệt nhất trong lịch sử nước Mỹ. Chỉ trong vòng 4 năm, tổng cộng 620.000 người Mỹ đã ngã xuống cho cuộc nội chiến này. Đối với dân số thời đó thì con số này là 2%, nếu so với dân số nước Mỹ hiện nay thì gần 6 triệu người đã tử trận.

Trong cuộc chiến tranh tương tàn giữa hai miền Nam-Bắc Hoa Kỳ đã diễn ra các trận chiến trên bộ giữa hàng vạn binh lính ở Virginia, Maryland, Pennsylvania, Tennessee và Georgia. Các trận hải chiến diễn ra ngoài khơi bờ biển Đại Tây Dương và trên sông Mississippi. Hàng trăm ngàn chiến sĩ hai bên đã ngã gục, nhưng khi quân miền Nam của tướng Lee đầu hàng, thì vị chỉ huy quân miền Bắc, tướng Grant đã nhắc nhở quân của ông là: *“Những kẻ chiến đấu phía bên kia cũng là anh em của chúng ta”*. Do vậy tử sĩ của cả hai miền Nam Bắc đều được an nghỉ bên nhau tại Nghĩa trang Quốc gia Arlington ở thủ đô Washington DC.

Suôi dòng lịch sử, chúng ta dừng lại nơi trận đánh Verdun ở miền Tây Bắc nước Pháp. Đây là một trận đánh đẫm máu đã đi vào lịch sử Đệ Nhất Thế Chiến 1914-1918, khiến một người lính đã viết: *“Nếu chưa biết Verdun thì chưa biết gì về chiến tranh”*. Được mệnh danh **Địa ngục Verdun** (The Hell of Verdun, L’Enfer de Verdun), trận đánh kéo dài 300 ngày (21/2/1916 - 19/12/1916), tử thương 230.000 binh lính trên tổng số 700.000 nạn nhân.

Ngay trong lúc trận đánh vẫn còn tiếp diễn, các chiến sĩ khi tử trận trên đất địch vẫn được phe địch chôn cất tử tế.





Nghĩa trang Verdun Nhà Tường Niệm Douaumont

Khi chiến tranh chấm dứt, sự thù hận không còn nữa, Nghĩa trang Quân đội Quốc gia Verdun và Nhà Tường Niệm Douaumont (The Douaumont ossuary) đã được xây dựng. Nghĩa trang này chôn cất không những chiến sĩ người Pháp mà còn chôn cất các chiến sĩ người Đức, kẻ thù của họ trong chiến tranh. Nhà Tường Niệm Douaumont cũng là nơi lưu giữ hài cốt của hơn 130.000 chiến sĩ vô danh cả hai bên Pháp và Đức đã nằm xuống trong Thế Chiến Thứ Nhất.



Gần thành phố Mons thuộc nước Bỉ, có **nghĩa trang quân đội St Symphorien**, được xem như nghĩa trang đẹp nhất của mặt trận Tây Bắc (Pháp Bỉ) Đệ Nhất Thế Chiến.

Hai cánh cổng, bên phải ghi bằng tiếng Anh và bên trái tiếng Đức, dẫn vào khu mộ của binh lính cả hai phe, cả hai quốc tịch. Nghĩa trang như một công viên đẹp, ngay hàng thẳng lối, là nơi yên nghỉ của hơn 500 binh sĩ gồm 284 Đức và 229 Anh. Lối đi ở giữa dẫn đến chỗ cao và sáng nhất, nơi đặt Trụ đài Tường Niệm, do người Đức dựng lên để tưởng niệm những chiến sĩ Đức và Anh đã hy sinh trong trận đánh Mons vào hai ngày 24 và 25 tháng 8 năm 1914.

Trụ đài Tường niệm nghĩa



trang St Symphorien (Bỉ)



Hai ngôi mộ nằm cạnh nhau của Captain Roy (Anh) và Gefreiter Dietrich (Đức)

Gần đây nhất, hãy nhìn nước Đức sau ngày 9 tháng 11 năm 1989. Khi bức tường Bá Linh sụp đổ, người dân Tây Đức đã mở rộng vòng tay đón chào người anh em Đông Đức. Sự thống nhất nước Đức đã là một lễ hội lớn. Chính quyền Tây Đức mở rộng vòng tay chiêu mộ người dân Đông Đức, không có tù cải tạo, không có trại tập trung, không có trả thù. Tất cả mọi người hòa niềm vui thống nhất.



Lịch sử chiến tranh trên thế giới đã cho chúng ta những hình ảnh nói lên sự tự trọng, tính nhân bản và lòng vị tha sau cuộc chiến. Thử hỏi người cộng sản Việt Nam sau khi cưỡng chiếm hoàn toàn miền Nam Việt Nam, họ đã đối xử ra sao với những người lính miền Nam, với đồng bào ruột thịt của họ?

Hình ảnh đầu tiên khi người cộng sản cưỡng chiếm miền Nam sau ngày 30/4/1975, chính là việc biết bao nhiêu anh chị em thương phế binh VNCH đang nằm trong bệnh viện đã bị đuổi ra khỏi nhà thương, không cần biết bệnh nặng hay nhẹ. Những thương phế binh này không nơi nương tựa, không người chăm sóc, đã phải lê tấm thân tàn sống vất vưởng khắp các nẻo đường đất nước. Rồi các nghĩa trang tử sĩ VNCH, như nghĩa trang Biên Hòa, đã bị người cộng sản cày nát. Hàng triệu quân nhân, công chức, nhà văn, nhà báo của chế độ VNCH đã bị đưa vào trại tù “cải tạo” nơi rừng sâu nước độc. Tài sản, nhà cửa của họ bị tịch thu, vợ con bị đưa đi vùng “kinh tế mới” âm u chướng khí, con cái không được đi học hay đi làm việc vì cha mẹ có liên quan đến chế độ cũ.

Có chế độ nào phi nhân bản như cộng sản Việt Nam khi đối xử tàn tệ với phe đối nghịch khi chiến tranh đã chấm dứt? Có chế độ nào man rợ như chế độ cộng sản Việt Nam khi đối xử tàn bạo, vô nhân đạo với những người cùng chung huyết thống?

Người xưa có câu:

“đem đại nghĩa thắng hung tàn
lấy chí nhân thay cường bạo”,

còn người cộng sản Việt Nam hành động ngược lại:

“đem hung tàn thắng đại nghĩa
lấy cường bạo thay chí nhân”.

Chủ thuyết cộng sản đã biến con người thành những kẻ mất hết lương tri, đã hủy hoại và tàn phá những lễ nghĩa, nhân cách do ông cha để lại. Ngày nào còn chế độ cộng sản trên quê hương Việt Nam, ngày đó dân tộc ta còn chìm đắm trong khổ ải và thua thiệt các nước lân bang. Còn gì đau lòng hơn.

Lời hay

Hãy nhớ rằng khi không đạt được những gì bạn muốn, đôi lúc, lại là sự may mắn tuyệt vời (Remember that not getting what you want is sometimes a wonderful stroke of luck).

Chúng ta có thể sống thiếu tôn giáo và thiền định, nhưng chúng ta không thể tồn tại nếu không có tình người (We can live without religion and meditation, but we cannot survive without human affection).

Nguyen - Truong

Administratiekantoor

- Khai thuế (Inkomsten belasting) tư nhân
 - Quản lý về kế toán, tài chính và thuế vụ cho doanh thương và tư nhân.
 - Địa chỉ tin cậy, kinh nghiệm
 - Giải thích rõ ràng dễ hiểu
 - Giá đặc biệt cho đồng hương
- Particulier: belastingaangifte IB
- Ondernemers: overstapking 30%

Xin liên lạc: Trang Trương
Simon van Ooststroomhof 41
2341 KG Oegstgeest

Tel: 071-5760175

E-mail adres: truong1961@yahoo.com



HOA LINH LAN

Tay cầm hoa trắng Muguet
Chút tình mến nhớ thương về Tháng Năm
Đóa hoa màu nhiệm ân cần
Tơ trời dẫn lối tình thân ngút ngàn
Tình khô cánh lỵa Linh Lan
Gởi nhau chút nắng nồng nà hạ sang
Phượng hồng, phượng tím ve ran
Muguet nụ nhỏ thơm ngàn ước mơ...
Tháng Năm hạnh phúc đơn sơ
Tìm về lối cũ tình thơ mộng đầu
Đừng qua vội nhé chiêm bao
Hoa Chuông thuở ấy... khát khao mộng đầy
Mùa thu có lá vàng bay
Đường xưa tình khúc tàn phai tháng ngày
Linh Lan hoa trắng mơ say
Hoa ơi giữ nhé, lâu dài mộng xưa!
Cho nhau chút nắng tình mơ,
Nụ cười dấu cũ... hững hờ ... vẫn thương!

Phạm Thị Minh-Hưng



Ngắn mặt lên nhìn trời

Sáng hôm nay tôi vào trang thanhthuy.me để đọc lại bài viết của người nữ ca sĩ rất khả ái Giao Linh; viết về những kỷ niệm với người thầy của chị là nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông, nhân dịp sinh nhật của ông. Đang chăm chú đọc thì điện thoại vang lên. Người gọi tôi là hấn. Hấn đây là người bạn rất thân của tôi mà từ gần bốn mươi năm qua mỗi khi chúng tôi muốn nói về người bạn này đều gọi là hấn, chứ không gọi tên. Chúng tôi không gọi tên là vì sau ngày nón cối với dép râu tràn ngập Saigon thì hấn đã thay tên đổi họ. Từ đó hấn đã có nhiều lần đổi họ thay tên nên tên thật của hấn là gì chúng tôi không cần biết. Nếu phải nói với người thứ ba về hấn thì chúng tôi gọi hấn là anh Sói; vì hấn bị sói đầu ở phần sau. Hấn có nhiều tên nhưng hoàn toàn khác hấn với lão già gian ác và dâm dăng nằm trong lăng ở Ba Đình Hà Nội

Tiếng của hấn hỏi như báo có điều mới lạ:

- Này, có đọc Bên Thắng Cuộc... mới chưa?

Tôi ngạc nhiên khi nghe hấn hỏi về một quyển sách đã... cũ rích, và vì tôi không nghe rõ hai chữ cuối cùng của câu hỏi nên tôi trả lời:

- Đọc lâu rồi. Của Huy Đức...

Hấn biết tôi chưa đọc nên ngắt ngang:

- Không phải của Huy Đức mà của ông em xi.

Tôi im lặng mất mấy giây để đoán xem ông em xi nào thì hấn nói tiếp:

- Mở ngay trang.... và đọc đi rồi cho tôi biết ý kiến. Nói rồi hấn cúp máy và tôi liền mở ngay trang mà hấn nói thì thấy ngay bài viết.

Mười phút sau, thay vì để tôi gọi, hấn đã gọi cho tôi và hỏi ngay:

- Thấy sao?

- Hay! Bài viết ngắn nhưng hay và rất xúc tích. Tôi định sẽ viết một cái thư để khen ông ấy mà không biết có khả năng không. Vả lại... tôi sợ bị những người... những người không ưa ông ấy đánh hội đồng vì nghĩ tôi... thấy sang bắt quàng làm họ.

Hấn kêu lên về thất vọng, đồng thời hấn đọc hai câu thơ của nhà thơ nổi tiếng của miền Bắc cho tôi... thêm can đảm:

- Anh sao... hèn vậy. Yêu ai cứ bảo là yêu. Ghét ai cứ bảo là ghét. Anh phải mạnh dạn bày tỏ ý nghĩ của anh chứ cứ rụt rè sợ bị người này sợ bị người kia thì cả đời anh chẳng làm ra cái trò trống gì cả. Anh cứ viết thử rồi gửi cho tôi xem như thế nào. Tôi nghĩ anh có thừa khả năng đi chứ.

- Viết cho anh Cột anh Kèo thì dễ...Được rồi, tôi sẽ viết rồi gửi đến anh.

Kính thưa ông Em Xi,

Tôi đã đọc đi đọc lại nhiều lần bài viết của ông nhưng tôi chẳng thấy có điều gì sai trái để người ta phải gọi ông thế này thế nọ cách mỉa mai cả. Bằng chứng là có một tờ báo mạng của những cựu sĩ quan ưu tú nhất của quân lực VNCH với trình độ đại học đã lấy bài của ông để đăng trên báo.

Đọc bài viết của ông, tôi thấy có hai điểm mà tôi cần phải viết ra đây.

Điểm thứ nhất là tôi cảm ơn ông vì qua bài viết của ông đã làm cho tôi hoàn toàn không còn mang mặc cảm của người Bên Thua Cuộc nữa ông à.

Tôi nhớ lại trước đây miền Nam Việt Nam có tiếp ông Tướng một mắt của Do Thái qua thăm và sau khi đi thăm một vòng các quân khu, trước khi trở về lại quê hương, ông ấy đã có một câu tuyên bố đại khái là, muốn thắng cộng sản hãy để cho nó thắng trước.

Thú thật với ông ngày đó tôi còn quá trẻ nên có để ý đến câu nói đó làm gì cho mệt óc. Cho đến ngày nón cối với dép râu tràn ngập thành phố thì lúc đó tôi mới chợt nhớ đến ông Tướng một mắt đó và nhớ câu nói của ông ấy. Tôi nghĩ ông Tướng đó chỉ có một mắt nên... không nhìn thấy xa và trông không thấy rộng. Việt cộng đang căng căng cái mặt lên tuyên bố chủ nghĩa cộng sản bách chiến bách thắng và đoàn quân của họ đã đánh thắng cả hai đế quốc mạnh nhất hoàn cầu... thì việc để họ thắng trước rồi đến mình thắng là hoàn toàn lố bịch. Tôi ghét ông Tướng đó vì cho rằng ông ta đã... xúi dại.

Nhưng, trải qua một thời gian hơn mười năm sau đó, quả thật khối cộng sản đã tiêu từng và chỉ còn lại có bốn nước mà trong đó hết ba nước bị đói meo đói mồm, đói đến lòi cả xương sườn và trơ cả cái mông dít lép xẹp ra. Thế là nhà cầm quyền Việt Nam vội vã kêu gọi... đổi mới. Nhưng, thật ra là họ muốn thực hiện lại những cái đã có trước ngày họ xâm lược miền Nam và thẳng tay loại bỏ. Nước cộng sản nào tan rã thì tan rã, nước cộng sản nào tiêu từng thì tiêu từng... chứ nước Việt Nam ta vẫn hiên ngang tồn tại chỉ vì các vị lãnh đạo đảng (cướp) đã... sáng suốt dâng đất dâng biển cho ngoại bang để có tiền, để được ăn trên ngồi trước và để được đề đầu cỡi cổ người dân lâu dài.

Điểm thứ hai là tôi luôn tự hỏi tại sao nhà cầm quyền Việt Nam cứ phải tổ chức rầm rộ cái gọi là chiến thắng giải phóng miền Nam vào mỗi cuối tháng tư hằng năm? Thì ra họ phải tổ chức mặc dù họ biết nó phản lại cái gọi là nghị quyết ba mươi sáu kiểu là hòa giải hòa hợp mà họ đã và vẫn đang ra rả kêu gọi những người Bên Thắng Cuộc - là chúng ta - hãy quên đi quá khứ. Nghĩa là hãy bỏ qua, nghĩa là hãy tha thứ cho họ. Họ biết về cuộc nội chiến Nam Bắc của Hoa Kỳ đã không có những vụ trả thù bằng các trại cải tạo và cũng không có tổ chức cái gọi là kỷ niệm chiến thắng hằng năm. Nhưng, vì họ bị cái mặc cảm rất nặng là đoàn quân xâm lược, là đoàn quân ăn cướp khi chiếm được miền Nam họ đã vơ vét gần như sạch sẽ tất cả của cải của đồng bào miền Nam của chúng ta, và còn đuổi đồng bào đi các vùng kinh tế mới để đưa đồng bào miền Bắc vào. Họ chiếm những cơ sở, những căn nhà mặt tiền rộng rãi để chia chác cho nhau. Họ phải tổ chức rầm rộ cái gọi là giải phóng miền Nam để mong được dịp tỏa ánh hào quang và để biện minh với đồng bào miền Bắc về những tuyên truyền dối trá về những việc đấu tố nông dân, về những bóc lột sức lao động cũng như bắt đồng bào phải nhịn ăn để chi viện cho đồng bào miền Nam... Nhà cầm quyền Việt Nam bị cái mặc cảm là Bên Thua Cuộc cho nên họ phải cố tạo ra những thứ gọi là vĩ đại... chẳng hạn như tô hủ tiếu cả ngàn người ăn nhưng phải đem đổ bỏ. Như tượng đài mẹ Việt Nam anh hùng nhưng mới khánh thành thì gạch bị bong tróc. Họ là những con ếch bị mặc cảm Thua Cuộc nên cố phùng mang trợn mắt để ra oai và, để cho thế giới thấy họ thật sự là con bò. Nhưng họ không biết, hay cố tình không muốn biết, là thế giới chỉ nhìn thấy họ là những... con bò tốt mà thôi.

Kính thưa ông Em Xi,
Ông không phải là người trong chính quyền sở tại, nghĩa là ông không phải là người đại diện cho cộng đồng người Việt thì ông, cũng như tôi, có quyền tự do muốn làm gì thì làm, muốn viết gì thì viết. Nếu nói ông là người của công chúng thì phải khác với mọi người thì, những nam nữ ca sĩ tị nạn họ cũng là người của công chúng vậy, và bây giờ họ quay về biểu diễn ở trong nước thì đó là quyền tự do của họ chứ. Miễn là họ đừng hèn nhát tuyên bố lảng nhảng để nịnh bợ nhà cầm quyền là được rồi. Chẳng lẽ vì họ không làm theo ý của một số người nào đó, nghĩa là không được về trong nước ca hát mà phải ở ngoài này chịu thiếu thốn đủ mọi thứ vật chất... thì số người kia mới vui lòng sao. Tôi nghĩ người ta chống ông, người ta chửi ông chỉ vì ông quá nổi tiếng.

Tôi thật sự không tin ông đã quay một vòng ba trăm sáu chục độ để bợ đỡ Việt cộng như nhiều người từng lên án ông suốt thời gian dài cho đến nay. Người như ông thì chắc chắn cũng biết là nhà cầm quyền Việt Nam không bao giờ tin ai, ngoài những người trong đảng (cướp).

Hơn nữa ông cũng đã từng ném đủ những đau thương những tủ nhục và gia đình bị ly tan... cho đến khi ông thoát được ra sống ở ngoại quốc. Nếu như ông, cũng như một số người đã và đang bắt tay với nhà cầm quyền để thực hiện phương án cho một nước Việt Nam được Tự Do - Thịnh Vượng - Nhân Bản - Nhân Quyền... như nhà cầm quyền đã hứa hẹn, thì tại sao lại chống ông. Tôi vẫn còn nhớ câu nói nổi tiếng của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu, nhưng, với tình thế phải làm bạn với các nước tự do và để tránh kẻ thù phương Bắc luôn đe dọa muốn thôn tính đất nước nên lời hứa đó rồi họ phải thực hiện thôi. Họ rất muốn xóa đi cái mặc cảm tội lỗi đã gây ra quá nhiều đối với đồng bào ba miền. Họ rất muốn đồng bào tha thứ nên rồi đây đất nước mình sẽ lại có tự do và nhân quyền như trước ngày 30 tháng tư năm 1975.

Từ nay tôi sẽ luôn ngẩng mặt lên nhìn trời với niềm hãnh diện là người thuộc Khối Tự Do, là người của Bên Thắng Cuộc.

Bức thư tôi gửi đến hán và được hán cho điểm: 10/20 ./.

Phật Trong Tâm

*Tĩnh lặng nghe chuông lạc cõi không
Phật tâm sẵn có ở trong lòng
Thong dong ghé bước nơi thiền tự
Thoải mái dừng chân trước cổng rồng*

*Thanh thoát ngân nga chuông vọng đổ
Ê a trầm bổng tiếng kinh trong
Chúng sinh khắp nẻo mong về tự
Dựa bóng từ bi rửa bụi hồng*

2014 Hoài Tâm Niệm





Bạn có biết ?

DANH NGÔN HỌC TẬP

Đi một một đàng, học một sàng khôn.

Có học mới biết mình chưa đủ.

Học vấn là quyền sách không có trang cuối.

Đừng xấu hổ khi không biết, chỉ xấu hổ khi không học mà thôi.

Bộ lông làm đẹp con công, học vấn làm đẹp con người.

Học tập là hạt giống của kiến thức, kiến thức là hạt giống của hạnh phúc.

Trong cách học phải lấy tự học làm cốt.

Trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp.

Học mà không suy nghĩ thì vô ích; Suy nghĩ mà không học thì có hiểm nghèo.

Sự học xua đuổi sự chán ngán, khuây khoả được nỗi buồn rầu, tiêu tan được niềm đau đớn. Nó làm vui vẻ và đông đúc cái cảnh cô tịch.

Ai đọc sách mà không biết được nhiều hơn những điều biết trong sách, người đó mới sử dụng sách có một nửa. Sách làm trí tuệ con người sâu sắc hơn và sáng sủa hơn.

Mỗi ngày biết thêm điều mình chưa biết, mỗi tháng chẳng quên điều mình đã biết, như vậy mới đúng gọi là người ham học.

Ngày nào mà bạn không bổ sung cho vốn hiểu biết của bạn dù chỉ một mẫu kiến thức nhỏ nhưng mới mẻ đối với bạn thì bạn hãy coi đó là một ngày mất đi vô ích, không thể lấy lại được nữa.

Cần phải học thường xuyên. Nghĩa là việc học tập không chỉ là công việc ở nhà trường. Nhà trường chỉ cho ta chiếc chìa khoá để ta có học thức. Học ở ngoài trường là một việc suốt đời ! Con người phải suốt đời trau dồi cho mình có kiến thức ngày càng rộng thêm.

Trò sẽ không bao giờ vượt được thầy nếu coi thầy là mẫu mực, chứ không phải là người ta có thể đua tranh.

Không có tài sản nào quý bằng trí thông minh, không vinh quang nào lớn hơn học vấn và hiểu biết.

Hiểu biết và chỉ có hiểu biết mới làm cho con người tự do và đem lại cho con người sự vĩ đại.

Đời ta có bờ bến, cái hiểu biết vô bờ bến.

Điều sung sướng nhất ở trên đời là làm được điều gì mà người ta nói mình không thể làm được!

Tương lai không phải thuộc về những người thông minh nhất, chính nó thuộc về những người siêng năng và cần cù nhất!

Ngừng đọc sách là ngừng tư duy, ngừng tư duy chúng ta trở thành kẻ tầm thường.

Học mà không suy nghĩ thì luôn luôn u tối, suy nghĩ mà không học thì luôn nghi ngờ.

Nơi đâu có sự nhàn rỗi thổng trị, thì nơi đó không có những thiên tài và sự vươn lên bất tử.

Ở đời không khổ gì bằng thiếu tài, không nhục gì bằng thiếu trí.

Cần mà học không bằng muốn mà học, muốn mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng say mà học.

Hỏi một câu dốt một chốc lát, không hỏi một câu dốt nát cả đời.

Không ai hại ta ngoài ta cả. Bệnh từ miệng chạy vào, Hoạ từ miệng chạy ra.

Kẻ nói nhiều là kẻ chẳng có gì để nói.

Ngủ dậy muộn thì phí mất cả ngày, ở tuổi thanh niên mà không học tập thì phí mất cả cuộc đời.

Trong việc giáo dục, vị trí rộng lớn nhất cho quá trình tự bồi dưỡng... chỉ có qua con đường tự học, loài người mới có thể phát triển mạnh mẽ lên được.

Thà phải tìm hiểu sự thật suốt đêm còn hơn phải nghi ngờ nó suốt đời.

NGƯỜI NHẬT DẠY CON

1. Trẻ em không cần phải quá thông minh. Thông minh, học giỏi không hẳn là một điều tốt, cái chính là cần có nhân cách tốt.

2. Môi trường nuôi dạy con cái là rất quan trọng. Khó có thể dạy dỗ một đứa trẻ nên người trong một gia đình hay xung đột, một trường học nhiều trẻ hư hay một khu phố có tệ nạn.

3. Không bao giờ hình thành cho trẻ một thói quen xấu. Không thỏa hiệp lợi ích ngắn hạn để hình thành thói quen xấu cho con. Ví dụ như: đứa trẻ không ăn, đừng bao giờ bật tivi cho con xem để xúc cơm. Để đạt được mục đích cho con ăn được thêm vài thìa gạo, mẹ sẽ phải đánh đổi bằng một thói quen xấu rất khó bỏ.

4. Tôn trọng trẻ em, biết đồng cảm với trẻ.

5. Luôn nói sự thật với con. Chỉ cần chú ý đến kỹ năng nói và cách nói là được. Không bao giờ tỏ ra “ngoại giao”, nói dối với người khác trước mặt con trẻ.

6. Không bao giờ thỏa hiệp với con dù biết trẻ sẽ mè nheo, phản đối. Thỏa hiệp chỉ khiến kết quả tồi tệ hơn.

7. Chế độ ăn uống cho con phải cân bằng

8. Trẻ con không bao giờ để mình bị chết đói. Không cần ép con ăn, lo con đói.

9. Bữa ăn phải được diễn ra trong ghế ăn. Không ngồi thì không ăn.
10. Bổ sung canxi cho trẻ nếu không thiếu thì không cần. Chỉ cần cho con chạy nhảy dưới ánh mặt trời, tắm nắng thường xuyên là được.
11. Cho trẻ mặc quần áo nên mặc nhiều lớp. Như vậy khi con nóng có thể cởi bớt, lạnh có thể khoác thêm. Chơi thể thao toát mồ hôi có thể bỏ ra.
12. Xác định con lạnh hay không bằng cách kiểm tra cổ.
13. Cho trẻ ăn trái cây thường xuyên và mỗi ngày.
14. Con có quyền quyết định những việc liên quan đến con.
15. Khi con được 4,5 tuổi, hãy dạy con cách tiêu tiền và cho con tiền tiêu vặt hàng tuần.
16. Ai cũng có thể bị bệnh, bị ốm. Do vậy khi một đứa trẻ bị cảm lạnh, bệnh nhẹ, đừng hoảng sợ. Không cần quá hoang mang.
17. Nếu việc con làm không ảnh hưởng đến sự an toàn của con, đến lợi ích của người khác, thì không được quá can thiệp vào hành vi của con.
18. Để trẻ chơi thoải mái, không giục giã.
19. Không phải cứ cái gì nguy hiểm cũng cấm con không được tiếp cận. Nên cho con biết nguy hiểm là như thế nào, xảy ra ở đâu, làm thế nào để tránh. Cho con tiếp cận với nguy hiểm trong phạm vi kiểm soát.
20. Cần để con có cơ hội tự trải nghiệm càng nhiều càng tốt. Không nên nói trước kết quả với con. Hãy để bé tự khám phá, biết hậu quả, biết cách thành công, biết cả thất bại.
21. Dạy trẻ học cách chờ đợi.
22. Dạy trẻ chịu trách nhiệm về hành động của mình.
23. Dạy trẻ cách cho đi và nhận lại là quá trình hai chiều. Người nhận cũng phải biết ơn.
24. Hiện nay trong xã hội có rất nhiều phương pháp giáo dục sớm. Nếu không thực sự hiểu, không biết làm thế nào thì đừng làm và đừng ép con.
25. Phải đảm bảo mỗi ngày đều có thời gian dành cho con, chơi với con.
26. Luôn có cách khiến con cười ít nhất vài lần một ngày để duy trì tâm trạng tốt.
27. Dạy trẻ cách đối mặt với thất bại. Con có thể không hài lòng, có thể bỏ cuộc, có thể cố gắng làm tiếp một lần nữa. Nhưng dứt khoát không khóc, không được suy sụp.
28. Không bao giờ được đánh, tấn công bạn trước. Trong nhà trẻ, có thể thu hút sự chú ý của cô giáo và các bạn khác bằng cách hét lên.

@@@@@@@@@@@@@@@@@@@@



Tìm em giữa phố Hạ nồng

*Mùa hè trong tôi phượng rữ
Thương cho con nắng cuối ngày
Phượng hồng ngày xưa thân ái
Bây giờ nhạt tháng năm phai*

*Đón em vào khung trời lạ
Nơi đây hiu hắt hạ buồn
Tìm đâu một màu phượng đỏ
Trong tôi nghìn giọt nhớ thương*

*Tìm em giữa trưa mùa hạ
Nắng ơi ! nắng ngủ quên ngày
Tôi đi một vùng cỏ lạ
Bóng em vẫn bạt ngàn phượng*

*Hạ về giữa thành phố lạ
Dậy một mùi hương quê nhà
Em đâu ! chỉ toàn phố xá
Tôi lạc giữa dòng người qua*

*Em hẹn rồi em không đến
Cho tôi đỡ mắt trông tìm
Trách thâm mây trời quên lãng
Hồn tôi cánh gió lang thang*

*Tôi mãi làm thân lữ khách
Xứ người dễ mấy ai quen
Thôi em tôi không hề trách
Em hẹn rồi em lại quên*

*Tôi về ngang con phố lạ
Chiều ơi ! chiều vẫn miệt mài
Em còn một phượng mùa hạ
Tôi còn một mảnh đời qua*

Miên Thụy

CẢM TẠ

Toàn thể Gia Đình ho Lê-Quang ở Hòa-Lan và Hoa Kỳ gồm 11 người con,59 người cháu,40 chất,1 chút xin chân thành cảm tạ:

- Tại Hòa Lan và Châu Âu;
 - Ban Chấp Hành Cộng Đồng Người Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại HòaLan
 - Hội Thánh Tin Lành VietNam tại HL
 - Ban Chấp Hành và toàn thể Hội Viên GD/QCC/VNCH/HL
 - Đảng Việt-Tân tại HL
 - Tổ Chức Liên-Hiệp Người Việt Tự Do tại Vương Quốc Bỉ
 - Chiến Hữu Nguyễn Khắc Sơn và BCH/Hội Cựu Quân Nhân Vương Quốc Bỉ
 - Ủy Ban Đấu Tranh Dân Chủ cho Việt-Nam
 - Hội Phụ Nữ Trưng Vương
 - Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân
 - Nhóm Vinh Danh Cờ Vàng
 - Chiến Hữu Hồ Hoa Sen và BCH Hoi CQN vung Puy De Dôme
- Tại Hoa Kỳ:
- Thượng Tọa Thích-Giải-Minh trụ trì và Quy Ban Tụng Niệm,ban trai Soạn và Quý Phật Tử chùa Nhật Quang Sacramento
 - Hội Cao Niên Sacrament
 - Kỹ Sư Hoàng Mai Chào và Hội Nông Nghiệp Hải Ngoại.
 - Nhóm Bạn huu khoa 22 SQTB/TD và nhà văn Hải Phương Jan Jose
 - Cậu Trần Quốc Minh,bạn bè của Bonnie,Bắc Hà,Trang,gia đình Hiệp,gia đình Scivally,gia đình Lê Thục Vân

Đã đến dự lễ phát tang,Hộ Niệm,Tụng kinh cầu siêu cũng như dự lễ tiễn Linh cho Cha,Ông,Cụ,Cụ Cố của chúng tôi.Đồng thời chúng tôi cũng không quên cảm ơn Quý Thân Bằng Quýển Thuộc,Quý Đồng Hương đã đến phúng điếu,gọi điện thoại chia buồn,gửi vòng hoa(GD/QCC/VNCH/HL) cũng như đến dự lễ Hỏa thiêu Cha,Ông,Cụ,Cụ Cố của chúng tôi là:

CỤ LÊ QUANG-TRÌNH,Pháp Danh TÂM-ĐẠT
Sinh ngày 20 tháng 1 nam 1918 tại Vũ Bị, Bình Lục Hà Nam
Mãn phần ngày 3 tháng 2 năm 2015 tại Sacramento
Nhằm ngày 15 tháng Chạp năm Giáp Ngọ
THƯƠNG THỌ 97 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối,ắt có nhiều điều sơ xuất,kính mong Thượng Tọa,Quý Đạo Hữu,Quý Đồng Hương,Quý Tổ Chức,Quý Hội Đoàn cùng Quý Thân Bằng Quýển Thuộc,bạn bè xa gần,niệm tình hoan hỷ,hỷ xả cho chúng tôi,chúng tôi xin chân thành cảm tạ Quý Vị.
 Trưởng nam Lê Quang Kế và tang-gia đồng cảm tạ.

Lê Quang Kế

Lời kêu gọi

Tòa soạn VNNS xin thông báo cùng quý phụ huynh có con em học sinh của năm cuối trung học phổ thông hoặc ngành nghề các cấp . Chúng tôi kêu gọi quý vị phụ huynh gởi về tòa soạn danh tánh và cấp bậc học của các em thi đậu để chia sẻ niềm vui của gia đình và cũng là niềm hân diện chung của cộng đồng chúng ta .

Rất mong quý vị phụ huynh hưởng ứng lời kêu gọi này .

Tòa soạn VNNS

Cáo Phó

Trong niềm thương tiếc chúng con kính báo đến quý Thầy, chúng tôi xin báo tin đến BHDHN, BHDAC và các đơn vị GDPT, các hội đoàn, quý bà con quyến thuộc, bạn bè thân hữu gần xa

Chồng, cha của chúng con/chúng tôi là:

Ông Lê Giao
pháp danh Tâm Ngọc

Sinh ngày 18 tháng 11 năm 1942 tại Phan Thiết, Việt Nam đã xả bỏ thân tứ đại, về cõi Phật lúc 00.30 giờ ngày 3 tháng 5 năm 2015 tại bệnh viện St. Antonius - Nieuwegein - Hòa Lan

Hưởng thọ 73 tuổi

Lễ Phủ Kỳ của GDPT được cử hành vào thứ năm, ngày 7 tháng 5 năm 2015 lúc 20.30 giờ tại Uitvaartcentrum Noorderveld – Nieuwegein. Lễ Tưởng Niệm của GDPT được cử hành vào thứ sáu, ngày 8 tháng 5 năm 2015 lúc 20.00 giờ tại Uitvaartcentrum Noorderveld - Nieuwegein.

Lễ Tiễn Biệt, Hòa Thiêu được cử hành vào thứ bảy, ngày 9 tháng 5 năm 2015 lúc 13.30 giờ tại Crematorium Dalwijck - Utrecht.

Tang gia đồng khắp báo
Vợ Huỳnh thị Cúc
Trưởng nữ Lê Huyền Trang

Xin miễn phúng điếu
Thành kính tri ân quý Thầy, BHDHN, BHDAC và các đơn vị GDPT,
các hội đoàn, quý bà con quyến thuộc, bạn bè thân hữu gần xa

Giá biểu quảng cáo trên báo Việt Nam Nguyệt San năm 2015

Trang	Màu hoặc trắng đen	Số tiền mỗi số báo	1 năm 8 số báo
Trang ngoài bìa sau	Hình màu	€ .150	€ .800
Trang trong bìa sau	Hình màu	€ .100	€ .600
A 4 Trang trong	Trắng đen	€ .80	€ .500
1/2 trang trong	Trắng đen	€ .50	€ .300
1/4 trang trong	Trắng đen	€ .25	€ .150
1/8 trang trong	Trắng đen	€ .15	€ .100

Lời vàng

Nếu không yêu thương chính mình, bạn không thể yêu thương người khác. Nếu bạn không có từ bi đối với mình, bạn không thể phát triển lòng từ bi đối với người khác.

(If you don't love yourself, you cannot love others. If you have no compassion for yourself then you are not able of developing compassion for others).



Du Lịch

Đảo ngục tù Alcatraz ở San Francisco

Trịnh Hảo Tâm

Trên bến cảng San Francisco có nhiều cầu tàu được đánh số cũng như Kho 5, Kho 9 ở Khánh Hội Sài Gòn. Hải cảng San Francisco rộng lớn có hàng trăm cầu tàu, riêng khu cầu tàu số 39 là một trong những điểm du lịch nổi tiếng của San Francisco.



Nơi bến cảng này ngoài khơi có đảo Alcatraz từng là một nhà tù kiên cố để giam những tù nhân trọng tội với nhiều cuộc vượt ngục táo bạo. Ngày nay nhà tù Alcatraz đã đóng cửa trở thành một điểm du lịch thu hút nhiều du khách đến viếng thăm.

Từ Fisherman's Wharf (Bến Dân Chài) đi về hướng Đông một đoạn ngắn sẽ gặp cầu tàu 39 rất đông du khách tấp nập tại đây vì bên kia đường là tòa nhà đậu xe nhiều tầng rất lớn. Cầu tàu 39 là một khu hàng quán xây bằng gỗ theo kiểu Anh có hai tầng, một nửa nằm trên bờ biển, nửa kia xây trên mặt nước. Đặc biệt ở đây người ta neo những phao nổi bằng gỗ ghép lại trôi nổi bập bênh trên sóng nước để cho loài hải cẩu nghỉ chân, nằm phơi mình dưới ánh nắng mặt trời. Mỗi ngày hàng trăm hải cẩu tập trung nơi đây kêu lên những tiếng “en ét,” thêm vào đó tiếng hải âu “chim chirp” giành mồi. Hòa lẫn âm thanh sóng biển rì rào tạo nên một nhạc khúc đại dương không bao giờ dứt. Trên một tấm gỗ vuông lớn, một con hải cẩu đen bóng to lớn dềnh dàng nằm cạnh những con nhỏ hơn, chắc là “hầu thiếp.” Khi những con hải cẩu đực khác mon men bơi đến

định trèo lên miếng gỗ thì con to lớn kia nhe răng hét lên những tiếng đe dọa khiến chúng phải bơi đi tìm những miếng gỗ khác.

Trên bến kho 39 này cũng buôn bán tấp nập, hàng quán đồ ăn, gift shop, áo thun, tranh ảnh đủ loại nhưng phẩm chất tấp nập “Made in China.” Là chốn đông vui nên phải cẩn thận coi chừng bị móc túi. Có rất nhiều “nghệ sĩ đường phố” biểu diễn tài nghệ để kiếm tiền ở đây. Có ngày có ban nhạc chơi “steel drums” của vùng biển Caribbean của những đảo như Puerto Rico, Jamaica tưng bừng, rộn rã. Có nghệ sĩ cặp mắt lim dim, oằn vai nổi gân cổ thổi kèn saxophone ray rứt, áo nã. Có những anh chàng da đen xịt sơn bạc lên quần áo, mặt mày, đứng trên thùng cao giả làm người máy, lúc thì chuyển động giựt giựt như robot, lúc thì bước đi uyển chuyển, thoăn thoắt nhẹ nhàng như Micheal Jackson. Khi thoáng thấy những cô gái Đại Hàn, Nhật Bản ngây thơ đi tới, anh ta ngồi bất động, cặp mắt đứng tròn. Các cô gái phân vân không biết người thật hay tượng chì, đưa tay sẫm soi, rờ mó. Lúc bất ngờ, anh ta cử động làm các cô giật mình rú lên và vui cười ngật nghẻo. Các cô chụp hình lưu niệm cho chuyến Mỹ du và không quên bỏ tiền vào thùng giấy cho “người máy” mua hamburger độ nhật qua ngày.

Từ cầu tàu 41 có nhiều tuyến hải trình ngoạn cảnh bằng tàu chạy đến cầu Golden Gate rồi trở lại. Trên du thuyền hành khách có dịp thưởng ngoạn phong cảnh của thành phố nhìn từ ngoài khơi rất đẹp. Những nhà cao tầng nhiều màu, nhiều kiểu thẳng tắp vượt lên trời xanh, tháp Coit cô độc trên đỉnh đồi um tùm cây cối rất tương phản với những ngôi nhà trắng lúp xúp chen nhau phía dưới và hải đảo Alcatraz có tháp hải đăng và những dãy nhà lâu cũ kỹ. Khi du thuyền đến gần cầu Golden Gate có 2 trụ cột màu đỏ treo những dây cáp to lớn để đỡ chiếc cầu, cảnh lại càng trở nên hùng tráng huy hoàng hơn nữa. Đến đây du thuyền sẽ quay đầu trở lại khu bến tàu.

Hải trình du ngoạn hòn đảo Alcatraz được nhiều du khách ưa chuộng hơn hết. Alcatraz tiếng Tây Ban Nha có nghĩa là chim chàng bè hay còn được gọi là bồ nông (pelican), một loại chim biển có chân màng vịt và mỏ thật dài, dưới cổ có túi lủng lẳng để chứa thức ăn. Ngày xưa trên đảo toàn là giống chim này. Thời kỳ chiến tranh Mỹ-Mẽ Tây Cơ trong thập niên 1840, đảo Alcatraz là một đồn quân vì có địa hình dễ phòng thủ và cũng là một trại giam nhốt tù binh. Năm 1934 đảo là trại giam kiên cố, an ninh nghiêm ngặt để giam những tội phạm băng đảng Mafia và những tử tội

khét tiếng dữ dằn. Những thân chủ nổi tiếng được đưa ra “nghỉ dưỡng” dài hạn tại đảo gồm có “Machine Gun” Kelly can tội cướp ngân hàng, Al Capone trùm băng đảng và Robert “Birdman” Stroud sát nhân. Đảo cách bờ chỉ có 1 mile nhưng không ai vượt thoát được vì nước biển quá lạnh. Nhà tù trên đảo là nhà tù duy nhất của liên bang cho tù nhân tẩm toàn nước nóng, không có nước lạnh, một tiện nghi sang trọng khiến tù nhân có thói quen không chịu được nước lạnh, thoát được xuống nước cũng vội vàng lội trở lại! Nỗi khổ tâm giày vò tù nhân bị giam ở đây là thèm khát đời sống tự do bên ngoài, hàng đêm nhìn đèn màu rực rỡ trong bờ và đôi lúc xuôi gió còn nghe được tiếng nhạc, tiếng la cười từ các dạ vũ, tiệc tùng vang vọng lại.

Hải đảo ngục tù Alcatraz là đề tài cho nhiều cuốn phim vượt ngục hồi hộp nghẹt thở trong đó có phim “Birdman of Alcatraz” do Burt Lancaster đóng kể lại cuộc sống của tù nhân Robert Stroud trong nhà tù. Anh can tội giết một người pha rượu vào năm 1909 vì người này không trả tiền cho một cô gái giang hồ. Trong tù anh chàng nổi tiếng cứng đầu, bất trị, buồn ma túy, đâm người. Về trí thức hiền hòa, anh hay đọc sách y học và nuôi khoảng 300 con chim bằng đồ ăn nhà tù phát cho mình. Anh ta xin nhà tù cung cấp cho anh những dụng cụ như bếp ga, lọ thủy tinh, bình cất nói rằng để chế thuốc ngừa và trị bệnh cho chim. Nhưng sau này khám phá ra rằng anh chàng dùng những dụng cụ phòng thí nghiệm đó để chế ma túy và cất rượu uống. Một phim khác kể lại chuyện vượt ngục của một nhóm tù Alcatraz là phim “The Rock” phát hành năm 1996 do các tài tử chuyên đóng phim vượt ngục là Nicolas Cage, Sean Connery.

Nhà tù được đóng cửa năm 1963 và trở thành điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách đến từ mọi nơi. Tiểu đảo rộng 12 mẫu này là một phần của Golden Gate National Recreation Area và chỉ có tuyến tàu Blue Gold Fleet phục vụ du khách mỗi ngày từ cầu tàu 41 tại Fisherman's Wharf.

Từ năm 1969 đến 1971 một nhóm người Mỹ gốc da đỏ đã lên chiếm đảo để biểu tình chống lại cơ quan Bureau of Indian Affairs. Hầu hết trang bị cho phòng ốc nhà cửa trên đảo bị phá hư nhưng ngọn hải đăng và hai ngôi nhà lớn thì không hư hại.

Đảo ngục Alcatraz là điểm du lịch khi đến San Francisco du khách nên đi xem cho biết nhà tù Mỹ ngày trước như thế nào và đời sống tù nhân

ra sao? Du khách sẽ thấy những căn phòng hẹp dầy đặc chần song với chiếc giường sắt mà khi tù nhân vượt ngục, để đánh lừa giám thị đề lao, y để lại một hình nộm cũng an phận nằm ngủ trên giường. Xem người lại nghĩ đến ta, các bà các cô hàng đêm thấy chồng mình đắp mền trên giường, dưới sàn nhà có đôi dép. Chớ vội tin mà nên tìm tới xem soi cho rõ tận tường ra sao?

Có hai cách để viếng Alcatraz, một là mua vé nơi cầu tàu và ra đảo tự do tham quan. Hai là đặt tour du lịch từ khách sạn, họ sẽ đưa xe đến đón. Du khách chuẩn bị giày thể thao vì phải đi bộ và leo thang sắt trong các nhà tù cũng như áo ấm.



THÁNG NĂM CỎ ÚA

*Ngày tháng đó Mùa Xuân qua rất vội,
Nắng ngập ngừng, tàn úa lá khô bay,
Chiều lạnh lùng, bơ vơ, hồn sa mạc,
Bóng tối mịt mờ, hoang vắng, chơi vơi...*

*Tháng Năm ấy, ai nhuộm màu cỏ úa,
Đóa quỳ vàng hờ hững nắng ban mai,
Phai nhạt, dập vùi một loài hoa dại,
Tình hư không, xa vắng...bước đường dài,*

*Bên khung cửa, mùa Xuân đi xa mãi,
Mảnh trăng sầu, nhưng nhớ dáng hương xưa,
Mây lững lờ trôi, gió về ái ngại,
Dấu giọt buồn, đôi mắt thoáng xa xôi...*

*Tháng Năm xưa, ngày gặp ghềnh mưa bão,
Ở thờ, quên mình - Thân cỏ mong manh,
Kỷ niệm vui chôn bên làn tóc rối,
Tháng Năm buồn...Mưa ướt lạnh bờ vai.*

*Có vạt nắng hoàng hôn nào sót lại,
Sưởi ấm dùm...Chiều tím trót lênh đênh...*

Phạm Thị Minh-Hưng.



Y học – Sức Khỏe

Điều trị ung thư

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Hiện nay có ít nhất bốn phương pháp để điều trị ung thư: giải phẫu, xạ trị, hóa trị và miễn dịch trị liệu immunotherapy. Mục đích các phương pháp này là tiêu diệt tế bào ung thư mà cố gắng không gây tổn thương cho tế bào bình thường. Phương pháp có thể dùng riêng rẽ hoặc phối hợp với nhau. Tiến bộ về kỹ thuật đã tăng hiệu quả và an toàn của các phương pháp và nhiều bệnh nhân đã được cứu sống.

Khi một ung thư đã được xác định và có khả năng chữa được thì bác sĩ phải thảo luận với bệnh nhân về tất cả các phương thức trị liệu có thể mang ra dùng. Hỗ trợ tinh thần bằng tâm lý trị liệu rất quan hệ. Đôi khi bệnh nhân cũng cần được hướng dẫn về các trị liệu hứa hẹn nhiều hơn là có thực lực, để tránh tiền mất tật mang và chậm trễ trong việc chữa bệnh.

1-Giải phẫu

Giải phẫu là phương pháp điều trị cổ điển nhất nhưng cũng rất công hiệu đặc biệt là với ung thư thu gọn ở một phần nào đó của cơ thể. Khi giải phẫu, tế bào ung thư được lấy đi càng nhiều càng tốt. Đôi khi tế bào lành cũng được cắt bỏ để chắc chắn là tế bào ung thư lẫn vào đã được loại hết. Hiệu quả tùy thuộc vào một số yếu tố:

- a- U bướu thu gọn ở một chỗ và chưa di căn;
- b- Tế bào ung thư tăng sinh chậm;
- c- Vị trí của u bướu;
- d- Khả năng chuyên môn của phẫu thuật gia;
- e- Công hiệu của các dịch phụ hỗ trợ như thuốc mê, kiểm soát ngừa nhiễm trùng, tiếp máu, dụng cụ giải phẫu và chăm sóc sau khi mổ,

2-Xạ trị

Đây là phương tiện thường dùng. Quá nửa các loại ung thư được chữa bằng xạ trị đặc biệt là ung thư đầu, cổ, phổi, bàng đái. Thường thường radiation được dùng cho ung thư không chữa được bằng giải phẫu hoặc khi đã giải phẫu mà có e ngại ung thư tái phát

Sự thành công tùy thuộc vị trí của ung thư, ung thư có miễn cảm sensitive với phóng xạ; u thu gọn và không di căn.

Mục đích xạ trị là để tiêu diệt tế bào nổi loạn và làm teo u khối bằng các làn sóng hoặc phân tử như proton, electron, x-ray, gamma -ray

Có hai cách xạ trị:

- a) Đưa hẳn vào u ung thư. Chẳng hạn sau khi mổ thì radiation chứa trong vật đựng được đặt ngay ở nơi mổ;

b) Dùng máy để hướng radiation vào u bướu và tế bào ở xung quanh;

Xạ tác tiêu diệt hữu hiệu trên tế bào ung thư tăng trưởng nhanh hơn là tế bào thường tăng sinh chậm.

Xạ được đưa vào cơ thể với phân lượng rất nhỏ trong vòng ba hoặc bốn tuần lễ để có tác dụng mạnh lên tế bào ung thư và giới hạn ảnh hưởng lên tế bào lành. Nếu chẳng may bị tổn thương thì tế bào bình thường cũng mau lành.

Công hiệu của xạ trị liệu tùy thuộc phương pháp áp dụng. Tác dụng phụ thông thường là mệt mỏi, thay đổi trên da, ăn mất ngon.

Có điều là chi phí điều trị khá tốn kém, tùy theo điều trị nhiều hay ít.

3-Hóa trị

Được dùng khi ung thư đã lan ra ngoài vị trí ban đầu hoặc khi có di căn ở nhiều địa điểm. Phương pháp sẽ hữu hiệu hơn nếu ung thư nhạy cảm với hóa chất; bướu còn nhỏ; khi bệnh nhân khỏe mạnh, có sức chịu đựng với tác dụng ngoại ý của thuốc.

Có nhiều loại hóa chất khác nhau. Mỗi hóa chất có tác dụng riêng biệt với từng ung thư bằng cách làm ngưng sự phân chia và sinh sản của tế bào phân loạn. Khi không có sự phân bào thì tế bào tan vỡ, u bướu teo lại.

Hóa trị đã cứu sống rất nhiều bệnh nhân và cũng giúp nhiều người khác giảm bệnh.

Không như xạ trị hoặc giải phẫu đòi hỏi ung thư thu gọn, hóa trị có thể phân tán khắp cơ thể để tiêu diệt tế bào ung thư ở các nơi mà bác sĩ không tìm ra.

Thuốc có thể uống nhưng đa số là truyền qua tĩnh mạch.

Tác dụng phụ thường thấy là ói mửa, rụng tóc, mệt mỏi, dễ nhiễm trùng, thiếu hồng huyết cầu.

4-Miễn dịch trị liệu

Nói đến điều trị ung thư ta thường nghĩ ngay tới tiêu diệt tế bào bệnh hoạn bằng hóa chất, phóng xạ hoặc dao kéo giải phẫu. Các phương pháp này rất công hiệu nhưng cũng gây tổn thương cho tế bào lành.

Miễn dịch trị liệu không ảnh hưởng tới tế bào lành nhưng rất hữu hiệu trong việc tiêu diệt tế bào nổi loạn. Mục đích của trị liệu này là tăng cường khả năng chống trả với bệnh tật của cơ thể, tăng sức chịu đựng của bệnh nhân với tác dụng ngoại ý của hóa trị, xạ trị đồng thời ngăn ngừa sự phát triển tế bào ung thư.

Phương pháp này hiện nay đang được nghiên cứu kỹ càng và có nhiều triển vọng sáng sủa cho người bệnh.

(Trích Câu Chuyện Thầy Lang của Bác sĩ Nguyễn Ý Đức)



Gia Chánh

Gỏi đu đủ ba khía Thái Lan



Vật Liệu:

- 1,2 trái xoài xanh (tùy ý)
- Nước me chua (trong hủ made in thailand, hay mua me về chắt lấy ở nhà) (hoặc mắm tôm, càng thêm ngon)
- 250 gr tôm tươi lột vỏ (hoặc tôm khô, ngâm nước cho mềm, giã nhỏ)
- Rau húng cây 1/2 bó
- Ớt tươi nhiều, cay ít nhiều tùy ý
- Đậu phộng rang chín, đâm nhuyễn tùy gia giảm
- ½ kg đu đủ bào sẵn

Cách làm:

Trước hết đem đu đủ rửa sạch, cho ráo nước. Bào xoài y như bào đu đủ thành sợi mỏng để khi trộn chung 2 thứ mới ngon, tôm đem trụng sơ qua giữ cho màu tôm đỏ au cho đĩa gỏi đẹp, rồi kế đó xắt nhuyễn húng cây để riêng, đậu fộng để riêng, tiếp theo lấy nước me pha chế lại (cho thêm đường, 2 tép tỏi, ớt tươi, nước mắm) rồi đổ chung đu đủ với xoài vào cái thố bự, cho tôm vô dùng đũa đảo đều rồi cho húng cây vào, rắc đậu phộng lên trên, sau cùng chế nước mắm me + tỏi + ớt vào*.

*(nếu là mắm tôm thì pha mắm tôm với tỏi + ớt + đường + chanh cho vừa ăn, rồi trộn chung với tất cả. Mắm tôm ăn rất hợp với tôm khô, ba khía - gia vị này mới là chính gốc gỏi đu đủ ba khía của Thái Lan)

Gỏi Đu Đủ Ba Khía



Nguyên Liệu:

- Đu đủ xanh bào sợi 750 gr
- Một nắm tôm khô
- 5-7 con ba khía
- 4 tép tỏi
- 3 ớt đỏ dài
- 1/8 muỗng cà phê muối
- 1 trái cà chua to vừa chín tới
- 1 trái chanh to
- Đường
- Mắm tôm hoặc nước mắm ngon (mắm tôm #1)
- Đậu phộng rang đậm nhỏ (optional)
- Rau húng cây (optional)

Chuẩn bị:

- Đu đủ bào sợi mỏng như gỏi đu đủ, rửa và để ráo.
- Ba khía cho vào cối giã cho nhỏ miếng, giữ lại nước ba khía đọng lại trong cối.
- Tôm khô rửa sạch & ngâm nước trước cho tương đối hơi mềm, sau đó giã nhỏ.
- Tỏi, ớt giã nhỏ.
- Cà chua thái hạt lựu miếng bằng đốt ngón tay.

Cách Làm:

- Pha chanh, ớt, tỏi, mắm tôm hoặc nước mắm ngon, đường, nêm cho vừa ăn, kế đó cho ba khía, tôm khô, cà chua và sau cùng cho đu đủ vào trộn đều lên. Ăn liền gỏi sẽ rất giòn và ngon.
- Rắc đậu phộng và một nhúm húng cây thái nhỏ lên trên đĩa gỏi. (optional)





Cười chút chơi

Tác dụng

Hai người đàn ông rảnh rỗi bàn chuyện nhau:

- Phải nói là phụ nữ thời nay can đảm hơn trước nhiều.
- Hãy cho một bằng chứng coi.
- Họ ít khóc hơn.
- Ủ ờ nhỉ! Nhưng lý do tại sao?
- Còn khóc làm sao được khi mặt đã đầy son phấn.

Nếu

Một cô gái thử lòng người yêu nên hỏi:

- Anh có yêu em không?
- Dĩ nhiên rồi!
- Thế anh có muốn lấy em làm vợ không?
- Anh chỉ sợ em không đồng ý.
- Nếu em không đồng ý?
- Thì nhất định anh sẽ đi lấy cô gái khác.

Chửi là phải

Hai người bạn cùng làm thuê, lâu ngày gặp nhau, trò chuyện:

- Mình đi làm công cho người ta đã nhiều mà chưa thấy ông chủ nào chửi bới công nhân thậm tệ như ông này. Thằng cha nào cũng bị ổng chửi. Trong bữa ăn ông ta cũng chửi.
- Còn bà chủ?
- Ô! Bà chủ thì hết chê, trẻ hơn ông chủ đến cả vài chục tuổi, tính tình cởi mở. Thằng nào cũng thích.
- Nếu tớ là ông chủ ấy, tớ cũng chửi.

Khó cứu

Hai chiếc xe máy đâm sầm vào nhau, tài xế văng ra mỗi người một góc, bất tỉnh.

Người đi đường thấy vậy bèn vục một người dậy, trấn an:

- Ông bị thương nặng rồi, nhưng yên tâm, tôi sẽ đưa ông tới nhà bác sĩ. Chỉ cách đây 50 mét thôi.
- Ôi, đó chính là tôi đấy - nạn nhân thều thào.
- Không sao, đầu đường bên kia cũng có một bác sĩ rất giỏi.
- Ông ấy nằm ngay kia kìa.

Còn lịch sự hơn

Một cô gái xinh đẹp nhận phòng trong khách sạn. Vừa thay xong quần áo thì người phục vụ đẩy cửa, đưa bữa điểm tâm vào phòng:

- Đáng lẽ anh nên gõ cửa! Nếu như tôi chưa thay xong quần áo thì rất dở!

- Xin cô an tâm! Thấy cô thay xong tôi mới vào đấy.

Thần y

Một bác sĩ nói với đồng nghiệp, vẻ buồn rầu:

"Anh thử tưởng tượng xem, tôi chữa bệnh ung thư cho anh ta nhưng khi mổ thì hóa ra anh ta chỉ bị một cái áp-xe".

Vị bác sĩ kia bảo:

- Điều đó có gì đáng kể! Tôi đã điều trị nửa năm cho một bệnh nhân bị vàng da; nhưng khi anh ta chết, tôi mới phát hiện anh ta là người Châu Á.

Lây bệnh

Thưa bác sĩ - người đàn ông nói trong điện thoại - Con trai tôi bị sốt ban.

- Tôi biết - bác sĩ đáp - hôm qua tôi đã đến nhà ông và cho cậu ta uống thuốc. Ông hãy cách ly cậu ta với những người khác.

- Nhưng nó đã hôn chị người làm?.

- Vậy thì chúng tôi sẽ cách ly chị ta...

- Và chính tôi cũng hôn chị người làm.

- Như thế có nghĩa là ông có thể mắc bệnh rồi.

- Vâng và từ lúc đó đến giờ tôi đã hôn vợ tôi.

- Khốn khổ - Bác sĩ hốt hoảng - Vậy thì tôi cũng bị lây mất rồi.

Tài vẽ

Hai họa sĩ vừa hè tại Paris ngồi nói với nhau về tài vẽ của mình. Người thứ nhất nói:

"Cậu biết không, đã có hôm mình vẽ một đồng franc lên vỉa hè. Nó giống đồng franc thật đến nỗi một người ăn may suýt gãy móng tay khi cố cạy nó ra đấy".

Người kia nói:

"Cũng được đấy. Nhưng cậu biết không, hôm qua tớ đã vẽ một đĩa xúc xích lên trên viên đá lát vỉa hè. Một con chó tưởng thật đã ăn hết nửa viên mới nhận ra không phải

Ghi chú danh sách đóng tiền báo trang 53

* Quý độc giả: Mw. TV Tran, Hr. CV Huynh, T S Nguyen và Hr. VA Nguyen, Mw. T T U Nguyen-Phan liên lạc về tòa soạn để xác nhận. Cảm ơn.

** ghi chú: vừa qua Mw. A Vo đã liên lạc về tòa soạn để xác nhận độc giả Phạm Văn Thuận (799).và độc giả T.N Truong (473). Xin đa tạ.



Lá thư tòa soạn

Hàng năm khoảng đầu tháng tư âm lịch những người con phật tại Hòa Lan trang trọng tổ chức đại lễ Phật Đản. Đặc biệt năm nay người Việt chúng ta sắp có ngôi chùa mới, chùa được kiến trúc theo kiểu chùa Việt Nam, khang trang đẹp đẽ. Chùa không những là nơi nghiêm trang, thờ phượng mà còn là biểu tượng của văn hóa Việt. Nhờ sự đóng góp, tham gia về mọi mặt từ vật chất đến công sức cho công tác kiến trúc xây dựng chùa của các anh chị em phật tử từ mấy năm nay. Một niềm hãnh diện lớn cho người Việt tỵ Cộng Sản tại Hòa Lan là trong sân chùa có: " đài tưởng niệm thuyền nhân". Du khách, chúng ta có thể đến thăm viếng và tưởng nhớ những người thân yêu đã kém may mắn trên đường tìm tự do. Đài tưởng niệm Thuyền Nhân được xem như một dấu ấn của nỗi "đau", mà cái ngày đại họa 30/4/75 đã giáng xuống đầu người dân miền Nam, khi miền Nam VN bị cưỡng chiếm. Chúng ta đã kinh hoàng, trốn chạy CS Bắc Việt dù không biết đi về đâu... Với hành trang là dòng nước mắt & niềm uất hận, bỏ lại sau lưng những người thân, bạn bè, tài sản, thậm chí đánh đổi cả sinh mạng cho và vì hai chữ: " TỰ DO " .

Kính mừng ngày đức Phật ra đời mang lại cho con người một vị cứu tinh cho nhân loại. Cũng vào dịp này chúng ta cầu mong cho quê hương Việt Nam thân yêu sớm có tự do, người người cùng an hưởng mùa Phật đản trong vui vầy hạnh phúc đúng nghĩa.

Số báo kỳ tới nhằm vào dịp hè nắng ấm với chủ đề: **Hè 2015. VNNS274** sẽ được phát hành vào hạ tuần tháng 6. Bài vở đóng góp xin quý văn-, thi sĩ, quý vị cộng tác viên gửi bài về địa chỉ tòa soạn trước ngày **14-06-2015**.

Trân trọng
Ban biên tập Việt Nam Nguyệt San

Danh sách độc giả trả tiền báo tính từ đến 6-4-2015 đến 12-5-2015						
stt	ngày trả tiền	Tên	vùng	số độc giả	số tiền	ghi chú
1	7-4-2015	V H Vo	Leeuwarden	461	€ 30,00	
2	8-4-2015	Mw. TV Tran, Hr. CV Huynh	?	?	€ 30,00	*
3	8-4-2015	T.G. Ly	Zwolle	433	€ 30,00	
4	9-4-2015	T S Nguyen	?	?	€ 50,00	*
5	10-4-2015	Hr. VA Nguyen, Mw. T T U Nguyen-Phan	?	?	€ 30,00	*
6	10-4-2015	T A Huynh	Leeuwarden	455	€ 30,00	
7	13-4-2015	Nguyen V V	Maastricht	347	€ 30,00	
8	17-4-2015	Vertaalbureau Vietnam	Leiden	1	€ 30,00	
9	20-4-2015	T.N. Truong - Le	Leiden	118	€ 30,00	
10	20-4-2015	Le Quang Ke	Den Bosch	280	€ 30,00	
11	22-4-2015	V H Kieu	Nijmegen	861	€ 30,00	
12	23-4-2015	V.T. Nguyen	Leusden	804	€ 60,00	
13	24-5-2015	V.T. Nguyen	Baarn	221	€ 45,00	1 năm rưỡi báo
14	25-4-2015	T C Vu	Delft	140	€ 60,00	
15	29-4-2015	HB Nguyen	Lelystad	443	€ 30,00	
16	29-4-2015	Nguyen V U	Venlo	330	€ 30,00	
17	30-4-2015	C Nguyen	Ridderkerk	130	€ 30,00	
18	30-4-2015	Le Van Dap	Brussel	819	€ 50,00	
19	30-4-2015	Vu Ngoc Nghi	Zwolle	706	€ 30,00	
20	30-4-2015	Nguyen Van Liem	Uden	502	€ 30,00	
21	4-5-2015	Nguyen Dac Trung	Hoofddorp	100	€ 30,00	
22	4-5-2015	Hoang Van Thanh	Hoorn	790	€ 30,00	
23	4-5-2015	V D Vu	Spijkensisse	606	€ 30,00	
24	12-5-2015	Nguyen Thanh Linh	Nieuwegein	675	€ 30,00	
25	12-5-2015	Ly Thi Hoang	Amersfoort	223	€ 30,00	

Music

Karaoke “Mùa Hè Rực Rỡ”

Một chương trình LIVE & disco hào hứng, đặc sắc của mùa hè 2015
dành cho các bạn yêu chuộng karaoke

thứ bảy, 4-7-2015

Từ 18 giờ 00 đến 1 giờ 00

tại hội trường Blokhut

Kennedysingel 8A

6645 AW Winssen

Bãi đậu xe rộng rãi, âm thanh tuyệt hảo,

Ban tổ chức có phục vụ nước uống và các món ăn thuần túy Việt Nam,
đặc biệt có bán trứng vịt lộn. Quý đồng hương muốn có nên đặt trước

Ban tổ chức kính mời

Liên lạc: Quang Kế, 06.36303270 & Hữu Phước, 06.38544847

vào cửa
€5 ủng hộ

CÔNG AN AN NINH VN LÀ LOẠI CÔN ĐỒ HÈN HẠ NHẤT!

- Thường rình mò nhà dân.
- Chụp lén hình dân.
- Đánh lén dân xong bỏ chạy.
- Đánh phụ nữ, già, trẻ không chừa một ai.
- Lén khóa cửa nhà dân không cho ra ngoài.
- Nghe điện thoại lén khi dân nói chuyện.
- Vào nhà dân lấy đồ tùy tiện.
- Giả dạng côn đồ đánh đập và đàn áp dân.
- Giả dạng thường dân gây chuyện với các tổ chức, cá nhân
- Tự dàn dựng chứng cứ để chụp mũ và vu khống dân
- Cấm dân xuất ngoại
- Bắt dân và ghép tội vô cớ...